

Tác Giả và Tác Phẩm

Lynh Bacardi

Tiểu sử

Tên thật: Nguyễn Thùy Linh. Sinh ngày 3.4.1981, hiện sống tại Sài Gòn.

Tác phẩm

Tập thơ Khoan cắt bê tông
Tập thơ Dự báo phi thời tiết của 5 tác giả nữ (nhóm Ngựa Trời)
Tre Rừng (tập truyện ngắn)



Mục Lục

Dì – 2

Phòng vấn Nguyễn Thùy Linh – Trần Tiến Dũng – 2

Nghĩa trang Đồng Nhi - 6

“Thịt Sống”...với “Tre Rừng” – Trần Vũ & Pièrre Bui – 26

Tre rừng – 28

Lynh Bacardi, tình mẹ và ý thức tự do – Thụy Khuê - 38

Phụ đính thơ văn:

Tình dục văn chương nữ giới trong nước – Mùa đi ngựa
Quanh vù tập thơ “Dự báo phi thời tiết” bị thu hồi – Hậu sản
Căn phòng kín và những chùm vú treo lòng lèo
Độc thoại trên tháp nhà thờ - Nói chuyện với Lynh Bacardi
Lynh Bacardi, truyện “hậu sản” của một đất nước ung bướu

(Tim bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

Dì

Lúc 12 tuổi, con hay thấy dì hôn môi bố mỗi đêm nơi phòng khách. nhiều lúc con nghe dì nói: “hạnh phúc đời em là có anh”. rồi dì luồn tay vào áo bố, bố hay khiếm tốn: “anh già rồi”. sau những lúc ấy bố thường dìu dì vào phòng ngủ.

đèn tắt.

vài âm thanh khe khẽ vọng ra.

đôi lúc con nghe giọng dì vụt bật như không thể kềm chế: “yêu lắm”.

con thoáng thấy nụ cười hạnh phúc của mẹ nơi bàn thờ.

một ngày vắng lặng 5 năm sau.

dì ngồi trên giường đặt tay lên đùi con, dưới lớp áo ngủ màu xanh lơ mỏng có cái gì đó cứ phập phồng, dì cầm bàn tay con đặt lên đó. con nóng bừng mặt, dì luồn tay vào áo con, rợn người. dì nói: “hạnh phúc đời dì là hôm nay được với Chung” .

con im lặng.

vài âm thanh vội vã vọng đi.

con nghe tiếng từ môi dì vỡ ra không kềm chế: “yêu lắm”.

đêm ấy lòng thành phố nứt rạn.

bóng loài người ướt sũng. sàn xe lửa nát mục bởi dấu chân con.

Phỏng vấn Nguyễn Thùy Linh Trần Tiên Dũng



Tên khai sinh Nguyễn Thùy Linh, còn tên bút danh Lynh Bacardi . Nó có ý nghĩa gì?

Lynh là tên của nhà thơ **Thận Nhiên**, bạn trai của tôi, ghép với tên tôi. Nghĩa là chữ viết tắt của **Linh** yêu **Nhiên**. Còn Bacardi là tên một loại rượu mạnh, đại khái là Linh yêu Nhiên đậm đà như rượu Bacardi đó mà. Cái tên này của tôi bị nhiều người viết lầm, đó là một lỗi nhỏ, nhưng cũng có thể cho thấy người viết đã không cẩn thận, không tỏ ra có trách nhiệm với bài viết của mình. Họ làm tôi nghi ngờ tính lương thiện và tính chuyên nghiệp của họ.

Chị làm thơ từ bao giờ? Chị có chịu ảnh hưởng từ nhà thơ nào không?

Năm 14 tuổi tôi có làm thơ gửi báo **Mực Tím** nhưng không được đăng. Thực sự, đến giờ tôi vẫn phải cảm ơn họ vì điều đó. Sau này, tôi chơi với những người bạn làm văn chương, nên thường được sống trong một không khí rất nhạy cảm và đầy rẫy các vấn đề xã hội qua cái nhìn văn chương của họ. Tôi ấn tượng với thơ của **Phan Bá Thọ**. Thọ có cái nhìn rất riêng

với từng vấn đề. Cách Thọ sử dụng ngôn từ để diễn đạt cũng rất mới. Đọc thơ của Thọ, chúng ta có thể nhận ra ngay anh chàng đang sống trong thế hệ của thông tin chớp nhoáng, mọi giá trị đều được thay đổi liên tục và thú vị, nhưng thơ Thọ vẫn không thiếu một cái nhìn rất con người. Hay trong thơ của Thanh Xuân, có những xáo trộn và bất an của một người trẻ trước bộ mặt của xã hội. Thơ Đinh Linh có con mắt nhìn ngông nghênh. Phan Nhiên Hạo, Đinh Trường Chinh thì tập trung nhiều về hình tượng và họ chú trọng trong việc chất lọc kỹ càng con chữ để diễn đạt các hình tượng đó. Thơ Nguyễn Quốc Chánh có sự nóng nảy, sốt ruột trước tình trạng trì trệ của xã hội. Tất cả những tác giả này cho tôi thấy văn chương là sự đa dạng, cởi mở, phóng khoáng. Nó đúng với bản chất kinh khoái của thơ ca, không thể ép buộc nó phải theo duy nhất một hình thức nào. Qua những tác phẩm của những tác giả trên, người ta còn nhận ra thơ không chỉ nằm trong thể loại lục bát thì mới là thơ nữa, không còn à ơi, cầu tre, chiều tím thì mới là ngôn ngữ thơ nữa. Thơ của Nguyễn Quốc Chánh còn giúp tôi hiểu một nhà thơ không chỉ ru mình hoài trên một thân cây cổ thụ cao chót vót để nhìn ngắm trời xanh, hay nằm co mình trong chăn ấm trong một căn phòng màu hồng, rồi tự ca thán sao cuộc đời cô đơn quá. Mà nhà thơ phải ra ngoài, hít thở hơi hướm của đời sống. Sống với nó, trần trụi với nó, và tranh đấu cho niềm tin cũng như làm cho mọi người nhận ra sự có mặt của mình một cách tích cực.

Chị nói như đang nói tuyên ngôn?

Chúng không phải là tuyên ngôn, mà tôi đang muốn nói ra điều mình nghĩ một cách rất ráo khi có cơ hội được nói.

Có một nhà thơ đã so sánh về chị với người khác thế này: “Cô Lynh Bacardi học hành không tới đâu, nhưng đã trải qua nhiều nghề từ nhà hàng, cafe...” Chị có thể nói rõ hơn điều này được không?

Ở góc độ nào đó, đây là một lời khen vì tôi đã có nỗ lực vươn lên. Nhưng nếu đó là một câu mỉa mai, thì hãy xem lại. Tôi nhớ là mình đã học hết lớp 5 rồi mà lại bảo không tới đâu thì tức cười quá. Tại sao nhà thơ kia không nói luôn cho tôi biết rằng, học đến cấp bậc, đạt đến trình độ nào thì mới gọi là đã tới đâu? Tôi chưa từng làm phục vụ, hay có tiền để mở một nhà hàng. Tôi cũng chưa từng làm nhân viên, mà chỉ từng làm chủ quán cafe. Có lẽ, để diễn đạt công việc mở quán cafe lương thiện của tôi thành kiểu ác ý như vậy, thì nhà thơ kia phải nên nói rằng: Lynh Bacardi từng là má mì, chứ không phải là gái. Tôi nghĩ, việc được học hành một cách chính qui, suôn sẻ, là điều may mắn của mọi con người. Nhưng đó không hẳn là thước đo giá trị, trí thức hay nhân phẩm cho một con người. Tôi có nghe người ta có ý kiến về tiểu sử của tôi, và cho rằng tiểu sử của tôi trong tập thơ *Dự Báo Phi Thời Tiết* không được nghiêm chỉnh. Vậy, nhân dịp này, tôi xin khai báo lại. Tôi, Lynh Bacardi, tên thật Phạm Thị Thùy Linh, sinh 03-04-1981. Suýt tốt nghiệp tiểu học lớp 5. Nghề nghiệp: bán báo, bán vé số, bán bánh da lợn, bán hột vịt lộn, bán bánh nhân thịt, và hiện nay nghề nghiệp chính là làm thơ, viết văn, dịch thuật. Tôi đã dịch 12 cuốn sách tâm lý tuổi mới lớn cho Nhà Xuất Bản Trẻ bổ sung vào tủ sách dạy làm người của Việt Nam. “Em xin thành thật khai báo, nếu có gì sai trái, em xin tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.”

Chị có tham gia vào nhóm thơ 5 con ngựa trời, tại sao có người nói 5 con đĩ ngựa?

Nhóm thơ này ra đời vào một buổi cafe, tôi và 4 cô bạn biết nhau qua thơ văn của nhau trước khi gặp mặt. Sau đó, chúng tôi thường gặp nhau, và kết thân. Một bài báo nói đến những cô gái làm thơ trẻ ở Sài Gòn và gọi chúng tôi là nhóm thơ nữ 8x của thế hệ @. Nếu tôi không làm, thì hình như người gắn chữ @ lần đầu cho nhóm thơ Sài Gòn là nhà văn Nguyễn Vĩnh Nguyên. Nhưng cái tên @ nghe sến, thời trang, nên trong buổi cafe đó, mọi người đã đùa

ngịch bàn tán, và cuối cùng đồng ý nên đổi lại cái tên @ bằng Ngựa Trời. Ở bắc, gọi là Bọ Ngựa. Ở Nam, là Ngựa trời. Chúng tôi thích cái tên và con ngựa trời. Vì nếu nhìn kỹ, bạn sẽ thấy nó rất đẹp và mạnh mẽ. Nó hoàn toàn tự do, và không bị chi phối bởi bất cứ loài côn trùng nào quanh nó, kể cả con ngựa trời đực. Thậm chí, nếu sau khi làm tình xong, mà nó thấy tâm hồn sáng khoái, nó sẽ nhai luôn đầu con đực một cách chóng vánh. Còn chữ Đĩ Ngựa, ở hoàn cảnh này, nó vừa là danh từ, vừa là tính từ. Và cái tên này, chỉ có những người thân mật gọi mà thôi. Ví dụ, hôm nay, bạn cố tình ăn mặc, trang điểm đẹp, và một người bạn nói với bạn rằng: “ê, hôm nay nhìn mày đĩ ghê!”... thì đó lại là một lời khen. Đó là cái nghĩa mà chúng tôi biết. Còn nếu ai cố tình cho nó thêm một nghĩa nào khác, thì xin mời, vì mọi người đều có quyền bình (suy) luận mọi vấn đề.

Tập thơ in chung Dự Báo Phi Thời Tiết có phải là một tuyên ngôn của nhóm?

Tập *Dự Báo Phi Thời Tiết* được gửi đi in khi chưa có tên Ngựa Trời, nên chúng tôi xuất hiện trong tập thơ này với tư cách hoàn toàn cá nhân. Mặc dù, đến giờ, có nhiều điều đáng buồn xảy đến cho tập thơ. Nhưng chúng tôi vẫn hy vọng sự ra đời của tập thơ là một sự dự báo cho làng văn chương, hy vọng rằng không khí văn chương sẽ tiếp tục được đẩy lên mà không bị kéo lùi. Dự báo này giống như thời tiết, sẽ tạo nên không khí mới, kích thích sự sáng tạo cho những người trẻ khác và cũng là cho chính chúng tôi. Đây là một dự báo, một niềm tin mãnh liệt của người làm nghệ thuật.

Theo Nguyễn Phan Hách, thơ của Lynh Bacardi có phần tục tĩu. Chị nghĩ sao về vấn đề này?

Trước tiên, ông Hách phải nói cho rõ là cần bỏ những loại nào, và vì sao lại bỏ? Còn một tập thơ thì phải như thế nào mới gọi là hoàn chỉnh? Còn thơ tòi tục tĩu ư? Hãy cho tôi biết rõ câu nào chữ nào là tục, là phạm phải thuần phong mỹ tục, chứ không thể kết luận chung chung theo kiểu ông Đông Dương nói về thơ sex trước kia. Trước thái độ này, tôi cho rằng cách làm việc của những người có trách nhiệm đối với tập thơ rất không chuyên nghiệp, và thiếu trách nhiệm. Cũng như ông Vương Trí Nhàn, ông Hách cũng nói chỉ “liếc” sơ qua tập thơ. Nhưng ở câu trả lời tiếp theo, ông Nhàn nhận định rằng thơ Lynh Bacardi không tục tĩu, mà chỉ nói lên sự ảm ức. Tôi cho rằng, khi đã nói được câu này, thì chứng tỏ, ông Nhàn đã đọc kỹ, và câu này, mâu thuẫn với câu trên. Nhưng tôi muốn bổ sung thêm vào câu của ông Nhàn: Thơ Lynh Bacardi còn nói lên một thực trạng hết sức lộ liễu của xã hội ngày nay, qua cái nhìn của một người công dân, một nhà thơ còn rất trẻ.

Chị có thấy thơ của mình khiêu dâm không?

Thật tức cười khi có ai đọc thơ của tôi mà thấy “cương” hay “ướt”, muốn lên giường thủ dâm hay muốn tìm ai để cưỡng hiếp. Họ tưởng viết dâm thư dễ lắm sao? Nhưng nếu một ngày nào đó, có độc giả nói với tôi rằng: họ thèm làm tình khi đọc thơ Lynh Bacardi, thì tôi sẽ chuyển qua viết dâm thư vậy. Như vậy vừa có tiền, vừa có ơn ích cho đời bằng việc giúp thiên hạ hồi phục “những dương vật buồn thiu” và lãnh cảm.

Vương Trí Nhàn trả lời phóng vấn nói thơ của chị có “lỗi ngôn ngữ”. Chị có ý kiến gì không?

Đây là một câu kết luận đầy sai lầm, như đã nói ở trên, “lỗi ngôn ngữ” là lỗi gì, chính xác ở câu văn nào, ngữ cảnh nào? Sao ông ấy không nêu ra cụ thể. Người ta đọc tác phẩm văn chương với con mắt của một nhà giáo ư? Ông Nhàn đã đụng chạm đến vấn đề ngôn ngữ, vậy tôi sẽ nói rõ hơn, nếu ông ấy cho biết cái “lỗi ngôn ngữ” đó là gì. Hay ông Nhàn cũng đang muốn phân biệt giai cấp cho ngôn ngữ. Tôi tự hỏi mình, có ai tử mẫn ngòi nghé để viết ra 1 cuốn từ điển tiếng Việt, trong khi làm việc, người đó sẽ phân định như vậy: Mày là chữ cái

“lồn”, mà không có quyền nằm trong văn chương. Mà là chữ “âm hộ”, mà chỉ được nằm trong y học, nên cũng không được sử dụng trong văn chương nốt, rồi phân loại cho một số ngôn ngữ để thiên hạ dùng vào văn chương. Nếu ai không tuân theo thì sẽ bị thổi còi và cho rằng “lỗi ngôn ngữ” và đem tác phẩm ấy ra ném đá. Nhưng ngẫm lại, đến nay, chưa thấy có cuốn từ điển nào như vậy ở Việt Nam, nên xin đừng thổi còi tôi sớm quá.

Trong thơ, chị thường sử dụng những ngôn từ thường thấy trong một môi trường khá “đen”. Có phải chị chọn con đường thử nghiệm bằng những ngôn từ gây shock như vậy?

Hàng giả rồi sẽ không qua được con mắt người tiêu dùng có kinh nghiệm, chúng sẽ tự đào thải và mất hút trong trí nhớ của độc giả. Nhưng trước tiên, tại sao không để cho tác giả chọn nhiều con đường để thử nghiệm, để xuất hiện?

Tôi không gây shock bằng cách cố tình xài ngôn ngữ này, nhưng đề tài, chất liệu tôi chọn để đưa vào thơ là những mà người ta thường cho rằng u ám, đen tối, dưới đáy xã hội. Cái mà trước kia, người ta không dám đưa vào thơ. Vì thế tôi sẽ tự mình mâu thuẫn với chính mình, nếu dùng những từ ngữ đẹp đẽ, sang trọng để diễn đạt. Tôi tin người đọc sẽ cảm nhận được nếu họ cảm được hoàn cảnh, nội dung của bài thơ. Tôi không cần thơ của mình phải là của công chúng. Tôi không phải nhà thơ bestseller. Người ta có thể dựa vào câu “văn là người” để đánh giá tôi là một người còn trẻ, nhưng đã từng trải, từng sống theo kiểu nào đó thì mới viết ra những dòng thơ như vậy. Nếu thế, họ thật nông cạn và kém. Bởi nếu hôm nay, tôi viết một câu thơ như “*mẹ nàng được phát hiện bị giết trong phòng ngủ/ tay cầm con cu giả chạy pin*” thì người ta đánh giá tôi là người dâm dật lãng loạn. Ngày mai tôi lại sáng tác một thứ thơ của đạo đức, lãng mạn với những câu giống như “*anh không phải là chiều mà nhuộm em đến tím*” (thơ Hữu Thịnh) thì hẳn người ta sẽ khen tôi là đạo đức, nhu mì, ngoan ngoãn sao?

Sự đồng cảm nào trong thơ của Lynh?

Tôi tin người đọc thơ tôi sẽ nhận thấy sự bất an, đau xót và cùng cực của đời sống ám ảnh trong đó. Thơ tôi không chỉ chuyển tải những bề mặt nổi, những cái mà ai cũng nhìn thấy được. Nó đào xới, và phô bày ra sự khốn cùng của số phận con người trong một xã hội của ngay thời đại này. Nhưng người đọc sẽ chẳng tìm ra một thứ triết lý vụn vặt nào trong thơ tôi.. Sự đồng cảm nếu có thì tốt, nhưng nếu không thì cũng đành vậy.

Vậy, có thể thấy thơ chị có điều gì nhỉ? Chị có vẻ chối bỏ hết cả?

Câu “văn là người” cũng có cơ sở của nó, nhưng nếu lấy nó làm kim chỉ nam để đánh giá một tác giả thì thật đáng buồn. Bản thân thơ tôi nó vốn đã vậy. Nó có còn lại gì hay không là do độc giả biết. Vì tôi cũng chẳng thể nhét vào đầu độc giả những gì tôi muốn nói. Dù sao, tôi vẫn hy vọng rằng, mọi người nên có ý thức về nơi chốn mình đang sống, tìm cách có trách nhiệm với nó theo cách mình có thể nhất, nếu không anh chỉ như một loài thực vật sống vật vờ và bàng quan đối với đồng loại của anh, cho đến khi tàn một cuộc đời. Chỉ trừ khi anh nhìn không ra vấn đề, thì anh sống vô tư. Nếu nhìn ra vấn đề mà không tìm hiểu sự sâu xa của nó, thì anh là một kẻ lười biếng, nhìn ra vấn đề rồi và hiểu nguyên nhân rồi, mà anh còn trơ ra, thì anh đã mất hết xúc giác rồi.

Chị - một sinh vật có nhiều răng, móng vuốt và khi thần kinh bị kích động, thì thơ sẽ tiết ra từ lỗ chân lông, chị sẽ tiếp tục làm thơ chứ?

Dĩ nhiên rồi, và tôi còn đang thử khả năng của mình trong lĩnh vực văn xuôi.

Nghĩa trang Đồng Nhi

Mọi sự kiện của đời tôi đều xảy đến vào những đêm khuya khoác. Đêm nay cũng vậy, cái lạnh lạnh khác lạ từ đâu chạm vào da tay khiến tôi giật mình tỉnh giấc. Tôi giở tay lên vuốt vuốt làn da. Chẳng có ai bên tôi giờ này trừ con tôi. Bóng điện được bật lên. Tôi mỉm cười, dưới ánh sáng trắng con tôi vẫn đang ngủ ngoan như mọi lần.

Đã hơn ba tuần nay, tôi từ chối mọi người đàn ông. Tôi sợ họ phát hiện sự lo lắng khác thường trên gương mặt vẫn luôn lạnh lùng của tôi. Hơn nữa, tôi cũng muốn dành mọi thời gian lo cho con tôi. Cả nhiều ngày nay nó chẳng ăn uống gì, kể cả nước cơm pha đường, thức uống mà nó ưa thích nhất. Vừa rồi cũng vậy, tôi chỉ mới thiếp đi sau khi tuyệt vọng nhìn dòng nước trắng đục chảy ngược ra từ cái miệng nhỏ xíu. Vậy mà bây giờ thân thể nó lạnh ngắt. Hay nó nhõng nhẽo, muốn được ngậm ti như mọi lần. Có lẽ vậy. Tôi ngồi dậy, vén áo lên đút núm vú vào miệng nó. Cái miệng vẫn ngậm chặt, mắt không mở ra nhìn tôi cười toe toét nữa. Trước đây dù biết vú tôi không có sữa, nó cũng vui vẻ ngậm rồi dùng lợi day day nghe nhòn nhọt. Tôi lấy hai ngón tay cố tách hai cái lợi đang khít chặt vào nhau, một dòng nước dãi trong veo chảy tràn xuống cổ áo nó khi hai cái lợi bị tách ra. Tôi đưa núm vú vào. Cái núm vú lạc lõng giữa hai cái lợi há hốc và cái lưỡi cứng đờ. Chắc con tôi ngủ say quá. Tôi đặt nó trở lại trên tấm khăn bông đỏ, ngả người nằm xuống bên cạnh. Cánh cửa sổ trên gác lại bật mở, tôi nhồm dậy bò ra cột dây lại.

Một vì sao nhỏ xíu đột ngột từ mái nhà vút bay về phía thật xa.

I

Đêm nay biển động. Tiếng sóng ào ào từng chập vỗ vào bờ gào thét. Gió mạnh hơn, cát bay rào rào. Cổ tôi rít chặt, ngứa, tóc bay rối bời. Một cái bọc đen nằm đơn độc bên bờ kè. Chắc lại nó. Tôi cúi xuống. Dưới ánh đèn đường vàng nhạt, một vật thể bầy nhầy đỏ loét nằm bên trong cái bọc. Tôi cột lại, treo nó lên ghi đồng xe đạp. Nãy giờ đi hết các bờ kè chính của bờ biển, mà tôi chỉ lượm được một bào thai. Có lẽ nhóm Thiện Nguyễn đã đi lượm trước. Hôm nay họ đi khuya hơn thì phải, hay họ cố tình làm vậy để tôi không còn cơ hội rớ tay vào việc gì nữa. Tôi chợt thấy nghèn nghẹn, rồi chợt nhận ra mình đang tầm phào. Càng lượm ít thai nhi càng phải mừng chứ. Tôi kéo cho cái áo sát thêm vào người. Gió biển thường lạnh, giờ này càng lạnh hơn. Hôm nay vậy là ít, không biết nhóm Thiện Nguyễn tìm được bao nhiêu. Tôi vòng xe đạp trở ra nghĩa trang. Mắt nhú xuống nặng trĩu. Chắc đã khuya lắm rồi. Chợt cái bọc đen bị tuột ra rơi xuống cát. Tôi giật mình nhìn xuống, trời đất, làm sao mà hốt lên. Máu ngấm nhanh ngay khi chạm mặt cát, cái nhúm bầy nhầy bễ ra văng toè loe. Tôi cúi xuống định làm một hành động gì đó, nhưng một mùi hôi dữ dội đột ngột xộc lên mũi. Tôi bỗng thấy hãi hùng, vùng đứng lên lao đầu về phía trước chạy thục mạng.

Tôi cố chạy thật nhanh, càng nhanh càng tốt như sợ linh hồn của bào thai đuổi kịp. Máu nhiều quá, tôi chưa từng thấy nhiều máu như vậy kể từ buổi vượt biên không thành. Cát bay vào miệng, tôi cố dùng lưỡi đẩy ra nhưng vô ích, miệng tôi như chứa cả bụi cát. Tôi chỉ dừng lại khi vấp phải ụ cát ai đó đã gom vào một chỗ. Lồm cồm ngồi dậy, nhìn kỹ, thì ra đó là một toà lâu đài bằng cát xây dang dở. Tôi tỉnh người, một cảm giác ngưng ngừng chợt đến. Tôi

bước từng bước chậm chạp quay lại với cái bào thai, trong tay cầm cái xẻng bằng nhựa, nó là món đồ chơi mà chủ nhân tí hon nào đó của toà lâu đài để quên. Chiếc xe đạp và đồng hồ nhảy vẫn ở yên đó. Tôi cởi áo ngoài bịt chặt mũi, dùng cái xẻng xúc cả cát lẫn máu thịt bỏ lại vào bao.

Xin cháu đừng giận cô, cô hậu đậu quá! Tôi vừa đạp xe ra đường lớn vừa lẩm bẩm.

Tôi căng mắt nhìn vào màn đêm phía trước. Cứ đi, cứ rẽ, cứ đạp xe theo thói quen. Đường đến nghĩa trang khá xa. Hai bên đường những cây cao su ngã nghiêng trong gió. Vài bóng đèn néon nhỏ xíu buộc hồ hững trên cành. Thỉnh thoảng vài bóng người trôi ra thụt vô ở các thân cây rồi biến mất. Chẳng có gì lạ, đó là bọn trộm mủ cao su, giờ này mới là giờ làm ăn của chúng. Khu nghĩa trang cũng hiện ra trước mắt tôi, vẫn vắng lặng như mọi lần. Mà vắng lặng cũng phải, vì chẳng ai ra đường vào giờ này, nói chi việc đi đến nghĩa trang. Tôi để xe đạp ngã vào dây hàng rào trước cổng, xách cái bọc đi sâu vào trong lần tìm một khoảng đất trống. Những nắm mỏ nhỏ mọc khắp nơi, nhìn như những thân nắm non nớt ròn rảng mọc lên sau mùa mưa dầm. Những tấm bia sơ sài, khiêm nhường nép vào nhau cố tình chừa đất cho những bào thai mới. Cái xẻng bằng nhựa vậy mà có ích, tôi dùng nó để bới đất thay vì dùng tay như mọi khi. Khoảng đất nhỏ xíu, tôi phải cẩn thận lắm mới không xới lấn sang phần mộ bên cạnh. Hôm nay tôi có mang theo nhang, mùi nhang làm tôi thấy đầu óc sáng khoái. Chỉ thiếu mỗi cái bia và bông hoa nhỏ. Ngôi mộ nào cũng được nhóm Thiện Nguyễn trang bị đủ ba món khi vừa chôn cất, đó là nhang, hoa và tấm bia. Nhưng không sao, ngày mai khi đến đây và phát hiện ngôi mộ mới, nhóm sẽ biết phải làm thêm những gì. Tôi chỉ có thể lẩm bẩm như vậy sau khi đã rời khỏi nhóm.

Tôi chưa về vội, mà ngồi bệt xuống đất nhìn xung quanh. Nhìn để mà nhìn, chứ nơi đây cũng tối mờ mịt như đoạn đường lúc đầu. Hồi đó cũng có một bóng đèn tròn treo ở cổng, do dì Hạnh cầu điện nhờ ở ngôi nhà gần đây. Nhưng khi thấy nhóm mang quá nhiều bào thai đến, và biến nơi đây thành một nghĩa trang thực thụ, thì chủ nhà đã chuyển đi nơi khác. Những người khác thấy hàng xóm bỏ đi, liền làm đơn lên phường. Bây giờ trong lúc chờ phường giải quyết cái nghĩa trang, họ cũng chuyển đến ở tạm nơi khác cho chắc ăn. Ma trẻ con đã đáng sợ, mà đây lại là bào thai chết oan thì càng dễ sợ hơn. Tôi nhớ đến dì Hạnh. Chắc dì sẽ mệt lắm, địa phương đã có giấy báo sẽ dỡ bỏ khu nghĩa trang này. Rồi dì sẽ chuyển những vong hồn chưa thành hình người này đi đâu. Hai khu nghĩa trang nằm trên vùng đất nổi tiếng có mìn sát thương thì đã chặt, và mặc dù ở khá xa nơi đây, thỉnh thoảng dì Hạnh vẫn bị nhắc nhở di dời. Tôi phủi tay. Đưa mắt nhìn lại nắm mỏ nhỏ chưa hoàn hảo.

Tôi không đến tu viện xin gặp dì Hạnh nữa, vì tôi biết nếu dì nhận tôi, dì sẽ lại khốn khổ với ánh mắt khó chịu của những người đàn bà đó. Trước kia họ yêu kính lòng nhân của dì, họ chào hỏi và lắng nghe dì nói về sự sống quý giá mà con người được Chúa ban chọn. Bây giờ họ không muốn nhìn mặt dì, thậm chí không thèm xếp hàng nhận bánh thánh ở đây có dì đứng phát. Tôi không trách dì, dì đã vì tôi mà đương đầu với họ cả một thời gian dài. Tôi mong dì tạo được uy tín trở lại sau khi tôi tự động rời khỏi nhóm. Bởi nếu có uy tín, dì sẽ vận động những người có lòng từ thiện hiến những mảnh đất an toàn để làm nghĩa trang. Nhóm sẽ không phải mạo hiểm chôn bào thai ở những vùng đất hoang, đầy rẫy các quả mìn sát

thương ảu dẫu dưới lớp lá héo khô của vùng đất từng qua một thời chiến tranh ác liệt. Và nhất là sẽ không còn xảy ra tình trạng bị chính quyền hăm he lấy lại đất nữa.

Sương xuống nhiều khiến da thịt tôi lạnh toát. Phải về thôi. Chợt có tiếng lay động không bình thường của cành lá, tôi giật mình, ai mà ra đây vào giờ này. Tiếng cành lá va chạm mỗi lúc mỗi rõ hơn, rồi tiếng chân người bước về phía tôi mỗi lúc mỗi gần. Tôi chẳng nhìn thấy gì, chỉ biết không chỉ có một người mà nhiều người lắm. Tôi chưa kịp sợ hãi vì nghĩ có ma, thì nhiều ánh đèn pin cùng lúc bật sáng rọi vào mặt tôi đến loá mắt. Một bàn tay ai đó đột ngột tát mạnh vào má tôi, rồi những cú đấm, đá, giật tóc tới tấp khiến tôi choáng váng. Nhưng giờ thì tôi tin chắc họ là người chứ không phải ma.

Đánh nó đi, đánh chết đồ đĩ già! Cái thứ ngoan cố, cho nó chừa cái tật đạo đức giả, đánh đi!

Một cú đấm như trời giáng trúng vào ngay cằm, tôi tưởng đầu mình đã văng ra khỏi cổ. Bị mất thăng bằng, tôi té ụp xuống, mặt đụng phải một cái bia bằng ván, đau buốt, nhưng tôi vẫn còn tỉnh táo nhận ra giọng nói vừa rồi rất quen thuộc. Phải rồi, thật không thể tin vì họ là người trong nhóm Thiện Nguyện. Họ đang làm gì tôi, họ muốn giết tôi sao. Tôi không thể la lên được, những cú đánh thô bạo vẫn giáng xuống tới tấp. Tôi không thấy đau nữa, chỉ thấy thân thể mình tê cứng lại. Tôi càng ngạc nhiên hơn, khi nhận ra tiếng của dì Hạnh vang lên đầy bức xúc.

Đủ rồi đủ rồi, đánh người ta vậy đủ rồi, vậy là nó biết rồi, hiểu rồi, không cần đánh nữa đâu!

Tôi giật mình. Thì ra nãy giờ dì vẫn đứng ở đây, dì chứng kiến, dì đi chung đám người này rình rập tôi. Tôi muốn nói gì đó với dì, nhưng miệng chợt tê cứng lại. Đám người cũng đã dừng tay, họ đột ngột trả cho khu nghĩa trang sự yên lặng trầm mặc như trước. Vài phút sau, một cánh tay nhẹ nhàng đặt trên vai tôi. Tôi không thể quay đầu lại, nó cũng tê cứng như quai hàm tôi lúc này. Nhưng tôi biết bàn tay đó là của dì Hạnh, dì không nói gì, mà nhét vật gì đó vào túi áo sơ mi của tôi. Ánh đèn pin và tiếng chân người xa dần. Gió rít từng hồi bên tai. Tôi ngã vật xuống đất như một thân tượng gỗ.

II

Người đàn ông xiêu xuống, nằm vật ra với những giọt mồ hôi nhễ nhãi trên khắp mặt và lưng. Ông thở chậm lại, quay qua nhìn tôi mỉm một nụ cười gượng gạo. Ông đưa bàn tay đầy vết chai sần lên vuốt những giọt mồ hôi trên mặt. Ông đã tươi tỉnh hơn lúc mới đến đây. Những vết chai trong lòng tay của ông cũng có công dụng của riêng chúng, vì nhìn vào đó tôi chỉ lấy giá rất bình dân. Ông là một trong những người khách quen của tôi. Ông đến đây mỗi tuần một lần, luôn cố làm thật nhanh để trở về sớm. Vì vậy khi tôi chưa kịp cười lại với ông, thì ông đã đứng dậy mặc quần áo. Ông đặt vài tờ bạc lên cái gối, bịt khẩu trang kín mặt rồi mới dắt xe đạp ra khỏi nhà.

Anh nhớ khép dùm em cánh cửa.

Ừ.

Tôi ngồi trên gác nhìn cánh cửa từ từ khép lại. Người đàn ông đang đi xa dần. Có lẽ ông ấy phải cúi gầm mặt, cố đi cho hết con hẻm dài để tránh ánh mắt nhạo báng của người quanh đây. Tôi vói tay lấy những tờ bạc, cất chúng vào cái ví để trong gói. Thân thể tôi vẫn còn đau nhức và đầy vết tích sau trận đánh, vậy mà người khách đó không nhận ra. Tôi chợt nhớ hôm nay công việc làm ăn của mình yên ả hơn mọi ngày, đám đàn bà trong nhóm Thiện Nguyễn không chọc phá khi tôi đang có khách nữa. Họ không rình rập bên ngoài, ghé mắt nhìn qua những khe hở giữa các tấm ván, hay chọi cát đá vào nhà tôi. Họ đã chán rồi ư. Mọi khi tôi chỉ dám làm tình với khách trong buồng tắm, vì ở đó kín đáo hơn, lại có cánh cửa bằng ván loại tốt và chưa bị mục nứt như cánh cửa chính. Tôi rã rời bật người đứng dậy, nhận ra thân thể mình trống rỗng, đầu óc nặng nề chỉ muốn nằm xuống trở lại. Tôi nhìn đồng hồ. Mười lăm phút nữa sẽ lại có khách. Tôi cần phải sạch sẽ và tỏ ra tràn đầy sinh lực thì mới mong giữ được họ.

Có tiếng cười khúc khích bên ngoài. Tôi giật mình, chẳng lẽ lại là đám đàn bà. Nhưng sao họ không rình lúc tôi đang có khách, bây giờ rình thì được gì chứ. Tôi chưa đi tắm vội, mà trông cái áo đầm ngủ rồi bước từ từ xuống cầu thang gỗ. Trong khi tôi định đưa tay cài cửa lại, thì cánh cửa đột ngột bật ra. Tôi mừng rỡ nhận ra đó không phải là đám đàn bà, mà là người khách kế tiếp của mình. Ông đến sớm hơn mọi lần. Ông cũng giật mình khi thấy tôi đứng sẵn ngay cửa, nhưng cũng nhanh chóng dắt xe vào rồi chốt cửa lại. Chẳng có bà nào bên ngoài. Tôi yên tâm vì biết mình sẽ được thoải mái nằm trên sàn gác, mà không phải chui vào cái buồng tắm chật hẹp chỉ làm được với hai tư thế đứng và ngồi.

Ông khách có gương mặt hơi ngồ ngộ, nó choát lại nhỏ xíu bằng bàn tay của tôi lúc xoè ra. Ông rất ít nói, chỉ nói những câu cần thiết nhất như “*Em cởi đồ ra*”, “*Nằm yên*” hay “*Cái khăn tắm của em đâu rồi?*”. Ông gạt cái chống dựng xe đạp sát vách nhà, vừa cởi nón ra để trên yên xe, vừa nhìn tôi cười thân thiện rồi đi lên gác. Mùi mồ hôi của ông phớt ngang qua mũi, chua lè, nồng nặc. Mọi người khách của tôi đều có cùng loại mồ hôi này, loại mồ hôi của giới bình dân. Ông cởi quần áo để trên gác, chỉ quấn cái khăn tắm nhỏ của tôi ngang hông, bước xuống thang đi vào buồng tắm.

Tiếng dội nước ào ào của ông khiến tôi chợt nhớ tình tròng của người khách lúc này còn nồng và vẫn dính trên thân thể tôi. May mà lúc bước vào ông ấy không nhận ra. Tôi vội đến đứng sẵn ở cửa buồng tắm, định bụng chờ ông đi ra sẽ vào tắm cho thật nhanh. Nhưng tôi không làm được, vì khi mới bước ra ông đã ôm chặt lấy tôi mơn trớn. Tôi hoảng hồn, đà này là mất khách như chơi. Ông kéo phăng cái áo của tôi ra, vùi mặt vào thân thể nồng nặc của tôi hôn lấy hôn để. Chẳng thể làm gì được, tôi để mặc ông kéo tôi lên gác. Tôi nằm ngửa trên sàn, cũng để mặc ông đưa đầy sự sung sướng cho đến khi lên đỉnh điểm. Ông nhanh chóng nằm vật ra sàn gác thờ hờn hờn như mọi lần, mặt mũi đỏ kè, mồ hôi nhễ nhãi.

Bây giờ tôi chẳng cần phải vội đi tắm nữa, mùi tình tròng thì có ai khác ai đâu. Tôi nhìn lên nóc nhà, những thanh gỗ có màu sơn xanh cũ kỹ như nằm chẵn ngay sát mắt, chúng gồ ghề, thấp chụp như thể sẵn sàng rớt xuống đè lên người nào đang nằm bên dưới. Căn nhà đã thấp và nhỏ, nhưng vì thích nên tôi cố làm thêm cái gác, vì thế nóc nhà gần như muốn dựng vào sàn gác. Tôi không cảm thấy an toàn khi ngủ dưới sàn nhà, sự rộng rãi làm tôi thấy cô độc. Khi ngủ tôi thích quấn chặt lấy mềm, chèn gối xung quanh thân để được cảm giác ấm cúng vừa đủ.

Người đàn ông đã bắt đầu thờ chậm lại, ông cũng quay qua nhìn tôi cười gượng gạo. Khác với ông kia, ông không tỏ ra phải vội quay về, mà quàng tay qua ôm lấy thân thể trần truồng của tôi. Ông nhìn tôi định nói điều gì đó, nhưng chợt nhận ra những dấu vết khác lạ trên thân thể tôi, ông lại im lặng. Tôi khẽ mỉm cười. Tôi hiểu ông không dám hỏi tôi về những vết bầm, cũng như người khách trước, tôi không tin ông ấy không nhìn thấy. Nhưng nhìn thấy rồi sao? Rồi hỏi thăm. Rồi biết chuyện. Rồi sẽ phát ngán lên vì lại nhận ra một con người khốn khổ giống như họ đang ở đây, ở nơi duy nhất mà họ tin có thể mang niềm vui đến cho họ, dù chỉ trong chốc lát. Và điều đó thật vô tích sự, cũng như sẽ không còn vô tư bỏ lên thân thể nhau khi biết những chuyện bá láp này. Hơn nữa, có khi còn phải phát sinh một vài đồng gọi là tiền thông cảm. Chợt có những tiếng động mạnh ở dưới nhà, ông khách và tôi cùng bật người dậy. Trong lúc chúng tôi chưa kịp đoán xem chuyện gì thì cánh cửa bật ra, liền theo đó là cả đám người nối nhau bước vào nói cười ồn ào.

Tôi và ông cùng lăn người vào vách, vợ vội cái gì đó che lên thân. Tim tôi đập mạnh, nhận ra ngoài đám đàn bà, đàn ông và con nít trong xóm, còn có hai công an khu vực. Một trong hai người nhanh chóng bước lên cầu thang. Anh xông đến chỗ chúng tôi, giật phăng cái mền ông khách đang quàng ngang hông ra, rồi giật luôn cái gối tôi đang dùng để che thân thể trần trụi của mình. Anh đứng yên quan sát chúng tôi với ánh mắt thích thú, như trước mặt anh hiện giờ là hai con vật kỳ dị vừa săn được. Lát sau, anh mới chậm chạp mở ba lô lấy máy ảnh ra, bắt đầu bấm lia lịa.

Trong vòng vài giây, dường như tất cả người trong xóm đều có mặt ở căn nhà nhỏ bé của tôi. Họ xì xào bàn tán, chỉ trỏ rồi cười khúc khích. Lát sau họ hòa nhau cùng kéo lên gác xem cho tường tận. Tụi con nít cười vui như những lần được phờng tổ chức cho coi văn nghệ miễn phí. Đám đàn bà với gương mặt hả hê, đứng khắp nhà chứng kiến thành quả rình rập bao lâu nay của họ. Một vài người đang tranh nhau trả lời các câu hỏi của người công an đứng bên dưới. Anh ta ghi chép gì mà đầy cả hai ba trang giấy. Tôi chỉ sợ căn gác sẽ sập mất, nó không thể kham nổi số người như vậy. Nhưng tôi chưa kịp nói gì, thì anh công an đứng bên dưới cũng nhận ra điều đó, vội vàng nói với lên yêu cầu ai không có phận sự thì xuống đất. Anh công an trên này vẫn hí hoáy chụp hình. Anh cúi người lom khom chụp chúng tôi đủ mọi góc cạnh, cho đến khi đầu chạm phải cây cột ngang của nóc nhà thì anh mới đưa tay xoa đầu, thoải mái bước xuống thang gác.

Anh mặc quần áo rồi theo chúng tôi ngay. Còn chị cứ vào tắm, mặc quần áo tươm tất rồi lên phờng sau cũng được.

Hai người công an bước ra khỏi nhà với ông khách khốn khổ của tôi. Tôi thấy gương mặt choắt của ông như càng choắt lại, lúc ông lập cập quẹt đại một dấu x vào biên bản quả tang thay cho chữ ký. Tôi biết ông sẽ tốn một khoản tiền phạt bằng cả chục lần ông đến đây.

Người trong xóm cũng mạnh ai nấy về. Tôi biết đêm nay họ sẽ không ngủ mà thức bàn tán, phân tích chuyện của tôi cho đến hết đêm. Chỉ có ông Tài, chồng của bà Hồng và mấy người đàn bà khác còn lưỡng lự chưa đi. Tôi cúi mặt xuống, gương mặt lấm tấm nốt ruồi của ông Tài làm tôi thấy hoa mắt. Nãy giờ ông không xàm xì như những người khác, mà chỉ đứng khoanh tay, dựa lưng vào cột nhà nhìn tôi với nụ cười khinh bỉ. Tôi nhận ra mình đang sẵn sàng đón nhận những lời cay độc nhất, quả nhiên, một bà lên tiếng.

Tao đã nói có ngày tụi tao cũng bắt quả tang mày mà, bộ tưởng tụi tao giỡn chơi hả?

Vậy mà cũng bày đặt gia nhập nhóm Thiện Nguyện, mà tưởng cứ đạo đức giả là ai cũng lừa được à? Thứ đàn bà lười biếng lao động! Một bà khác hưởng ứng tức khắc.

Bà Hồng đột ngột sấn đến như muốn tát vào tôi.

May mà tụi tao khuyên dì Hạnh gạt mày ra sớm, nếu không dì có làm phước cho tụi thai nhi hết đời cũng không bù được cái trò phá gia cang người khác của mày. Bộ mày tưởng dụ được mấy thằng đàn ông kia là ngon sao, tụi nó chỉ là thứ ăn bám thôi, ăn bám vợ đó, tiền đó là tiền mồ hôi nước mắt của vợ con tụi nó đó. Mày ăn trên mồ hôi nước mắt người ta hả? Hãnh diện quá hả con?

Bà nói xong chợt nhận ra ông Tài vẫn đang đứng nhìn tôi, liền lại gần thúc ông về. Ông Tài cười cười, cố nán lại nhìn tôi thêm một chút, rồi cũng nghe lời vợ bước ra. Nhưng trước khi đi thẳng về nhà, ông còn quay lại nhổ một bãi nước bọt trên ngạch cửa.

Đám đàn bà không chì chiết nữa, họ chỉ im lặng nhìn tôi với vẻ ghê tởm. Lát sau bà Hồng nói tiếp,

Bây giờ cả xóm ai cũng biết hết rồi, coi mày có còn sống nổi ở đây không cho biết. Mày làm tụi tao cũng nhục lây, nhóm Thiện Nguyện có thành viên như mày thì ai mà tin tưởng ủng hộ nữa. Về tụi bây, về kể cho dì Hạnh nghe chuyện này là bà ngán nó liền chứ gì.

Nói xong, bà phát tay ra hiệu rồi nhanh chóng cùng các bà khác ra về.

Tôi cài cánh cửa lại. Bước vào buồng tắm. Một sự nháo nhào hỗn độn. Vậy là đi toi mấy tờ bạc của ông khách. Không biết ông ấy có can đảm quay lại đây nữa không. Nước thật dễ chịu. Tôi tưới từng ca lên thân thể như mỗi của mình. Chẳng phải do việc vừa rồi khiến tôi mệt mỏi, hay do trận đánh vừa qua, mà gần đây dường như tôi xuống sức hẳn. Mau mệt hơn và luôn thấy thân thể rỗng tuếch sau mỗi lần làm tình. Tôi không múc từng ca nữa, mà ngồi luôn vào cái thau nhựa chứa đầy nước. Nhiều năm qua, tôi đã chẳng còn sợ cái trò bắt quả tang này, nhưng tôi thật sự tiếc vì đã không đề phòng, bởi rõ ràng lúc nãy tôi có nghe tiếng cười khúc khích của họ ở đâu đó. Tôi biết người thất vọng nhất sẽ là dì Hạnh, họ sẽ kể với dì chuyện hôm nay, và coi như tất cả những gì tôi nói dối trước đây đều rõ ra như ban ngày. Dĩ sẽ xem tôi là con quỷ cái như mọi người quanh đây.

Chợt hình ảnh của hai người công an khiến tôi giật mình, sự nhớ chuyện gì đang chờ mình vào ngày mai. Chắc chắn họ sẽ lại cảnh cáo tôi như lần trước, rằng không được tiếp tục hành nghề nếu không họ sẽ niêm phong nhà và đưa tôi đến trại phục hồi nhân phẩm. Tôi cũng biết không nên tiếp tục, vì họ sẽ đưa tôi đi thật chứ chẳng chơi. Vậy tôi sẽ làm ở đâu đây? Tôi đã từng nghĩ đến việc bán căn nhà, cái gia tài cuối cùng để đến nơi nào đó không ai biết mình. Nhưng đây là nơi tôi đã ở từ khi mới ra đời, cha mẹ tôi đã ở đây, anh chị em tôi cũng đã sinh ra nơi đây. Tôi đã bán hết hai phần ba ngôi nhà để gom vốn làm ăn khi lấy Phương, bây giờ chẳng lẽ cũng bán luôn phần nhỏ nhoi còn lại. Không thể được. Nhiều năm nay tôi đã xoay xở đủ mọi cách để không phải bán nhà, bây giờ tôi cũng sẽ không chịu thua.

Tôi lắc lắc đầu, cố xua đi ý nghĩ mà tôi cho là dại dột. Nhưng nếu không được tiếp khách ở đây có nghĩa tôi sẽ đói. Phải rồi, tại sao tôi không nghĩ đến các gốc cây ở con đường lớn của thành phố. Có lẽ tôi phải ra đó thật. Không như ở cái xóm nhỏ này, ở đó có nhiều khách giàu lui tới, lại an toàn, và mọi người quanh đó cũng đã quen nhìn các cô gái đứng đường. Tôi thả lỏng người, hài lòng với ý nghĩ mới, mà cũng biết đâu điều này sẽ làm hài lòng những người hàng xóm của tôi. Tôi chậm rãi vẩy từng bụm nước lên làn da trắng xanh. Làn da không còn

mịn mát căng đầy như xưa nữa, nó đã bắt đầu nhăn lại, nhao nhào muốn chảy xệ xuống. Bất giác tôi thu mình, co gọn người lại trong cái thau nhựa. Căn buồng dường như cũng hẹp hơn với một màn tối chợt che phủ trước mắt. Tôi đã nhận ra sự thay đổi này từ lâu, nhưng tôi tin nó chẳng có ý nghĩa gì đối với tôi. Đó chỉ là những dấu hiệu của tuổi già. Những dấu hiệu đã quá rõ rệt. Bất chợt tôi rùng mình, già rồi thì định mệnh có khác đi không.

III

Xong rồi!

Bà mẹ vườn ngồi thẳng lưng dậy, vừa tháo đôi bao tay vứt vào cái sọt rác gần đó vừa nói. Tôi nhận ra nụ cười kín đáo của bà khi thấy vẻ mặt sợ sệt của tôi. Những tiếng rột roạt bên trong bụng lúc này làm tôi thật sự sợ, dù tôi đã trải qua hai lần cách đây vài năm. Tụt xuống cái giường sắt, tôi vội mặc lại quần. Con xây xẩm kéo đến tức thì, tôi loạng choạng ngồi lại xuống giường. Bà mẹ lảng đi như không nhận ra tôi đang cần được giúp đỡ, mà đứng lom khom lau chùi các dụng cụ với chiếc khăn tay có màu vàng ệch. Lát sau bà để mặc tôi ở đó, rồi đi ra ngoài tiếp tục câu chuyện còn dang dở với mấy bà bạn lúc này. Khoảng vài phút sau Phương chạy vào, ánh mắt vẫn dịu dàng như mọi khi.

Xong rồi hả em? Phương vừa hỏi vừa ôm ngang eo đỡ tôi dậy.

Anh không thấy sao còn hỏi?!

Ừ.

Nếu anh không muốn có con thì kiếm tiền mua thuốc ngừa đi, chứ cứ canh ngày như vậy đâu có được!

Anh cũng muốn có con lắm chứ, nhưng bây giờ chưa được!

Anh đừng nói câu đó, em nghe chán rồi. Sống với nhau hơn chục năm rồi, chưa được là sao? Bao giờ mới được chứ?

Phương chẳng trả lời nữa, mà im lặng đỡ tôi ngồi lên yên xe đạp. Suốt đoạn đường hắt cũng chẳng nói thêm gì, chỉ cố đạp thật nhanh và tránh những đoạn đường nhồi sốc. Đó là tính cách của hắt, không bao giờ tranh cãi nhiều mà cố gắng kềm chế, nói năng thật nhẹ nhàng để tôi mất hứng không buồn cãi vã nữa. Căn nhà nhỏ xíu hiện ra phía trước, nó khiến tôi cảm thấy thêm cái gắt. Nếu lần đó tôi không gặp cướp biển, cũng như không xui xẻo gặp bộ đội biên phòng, thì định mệnh của tôi có thay đổi không. Tôi có lấy Phương không, và buổi khuya đáng ghét ấy có xảy đến với tôi không.

Khuya ấy vẫn còn mới toanh trong trí tôi, như chỉ mới hôm qua, lúc tôi bỗng thức dậy bởi tiếng ếch nhái kêu ồn ào quen thuộc. Căn nhà yên ắng với các căn buồng im ỉm không chút âm thanh của giọng ngáy cha tôi, tiếng ho của mẹ, hay tiếng mớ ngủ của các anh chị em. Tôi, con bé mười bảy tuổi, ngơ ngác chẳng hiểu mọi người đã đi đâu. Nỗi đau vì bị hiếp trước mặt cả gia đình còn âm ỉ trên da thịt, còn gặm nhấm tâm hồn tôi từng ngày. Tôi không còn cười nói vô tư với mọi người nữa. Họ đã nhìn thấy tận cùng sự xấu xa của thân xác và linh hồn tôi, tôi đã hiện diện trước mắt họ như một con vật cái. Tôi chỉ muốn mẹ vào buồng ôm tôi, nằm với tôi, nói những lời an ủi cần thiết, nhưng bà chẳng nói gì đến tôi từ khi chuyện kinh khủng đó xảy ra. Mỗi bữa ăn, bà sai bé út mang cơm vào buồng cho tôi. Khi thấy tôi chưa dậy đi tắm, bà sai chị hoặc anh vào nhắc nhở. Mọi người chẳng còn vui vẻ với cảnh nghèo như

trước. Lẳng lẳng ăn cơm với nhau. Lẳng lẳng đi làm. Lẳng lẳng đến giờ đi ngủ, chẳng ai nói với ai lời nào. Không khí trong nhà nặng nề, như thể mọi người đều bị tảng đá lớn đè lên ngực.

Tôi bắt đầu hoang mang, cầm cây đèn dầu đi soi khắp các buồng. Tôi muốn quỳ xuống khi nhận ra đồ đạc hầu như còn nguyên vẹn, chỉ có cái rương đựng chút tiền và vài chỉ vàng trong buồng của cha mẹ là mở bung ra, trống không. Sao giống như lần trước quá. Lần trước khi đi vượt biên, mẹ cũng lấy tất cả tài sản trong cái rương này ra, nó cũng mở bung, trống không trước mặt tôi như bây giờ. Tôi càng khó hiểu, khi nhận ra năm cuốn vở ghi chép tử vi của năm anh chị em đã biến mất trong ngăn kéo tủ của mẹ, chỉ còn trơ lại mỗi cuốn của tôi. Vậy là sao? Họ đã ra đi cả rồi sao? Màn đêm mịt mù bên ngoài khiến tôi thêm tuyệt vọng. Tôi không thể la lên, hay kêu réo họ được. Người ta sẽ kéo nhau lòng sục họ, cuộc mạo hiểm một lần nữa lại không thành, cha tôi sẽ lại tù tội. Tôi mím chặt môi, ngồi phịch xuống thềm cửa. Chiếc đèn dầu trên bàn bồng phụt tắt khiến tôi càng sợ hãi. Tôi lò dò vào bếp tìm lửa, rồi lại lò dò cầm mồi thắp lại đèn. Đêm nay gió to hơn mọi đêm. Tôi cầm cây đèn chui xuống gầm bàn. Ngọn lửa nhỏ đã thổi không chao đảo. Phạm vi nhỏ hẹp của gầm bàn cũng khiến tôi thấy được an toàn. Chợt nhận ra cuốn tử vi vẫn nằm trong tay mình, tôi co chân lại, ôm nó sát vào ngực sợ bị mất thêm một vật thân thuộc.

Mẹ rất tin tử vi. Mỗi khi đi để đưa nào bà cũng dặn cha nhớ xé tờ lịch của ngày hôm đó cất lại. Sau đó cha còn phải đứng sẵn bên ngoài phòng sanh, khi nghe tiếng trẻ khóc là nhìn ngay đồng hồ để ghi giờ lại. Khi vừa mới ra ỏ, mẹ cầm tờ lịch đó đến bà thầy ở cuối thôn xin chám tử vi. Mọi diễn biến cuộc đời của anh chị em tôi đều được ghi trong mấy cuốn vở, mỗi người một cuốn. Nhưng mẹ chẳng bao giờ cho chúng tôi xem, mẹ nói sẽ bị chi phối khi biết trước chuyện gì đến trong tương lai. Vậy sao bây giờ mẹ để nó lại cho tôi. Có phải mẹ hàm ý muốn tôi tự lo liệu cho chính mình. Có lẽ. Nước mắt tôi chảy dài. Ừ, thì mẹ đi, cha đi, các anh chị em đi. Bình an. Bình an. Tôi lảm nhảm như kẻ mất hồn, tay lật lật những trang giấy chi chít các con chữ khó hiểu. Bất chợt vài tờ bạc trong cuốn tử vi rơi xuống đất, vài đồng xu cũng rơi ra theo. Tim tôi thất lại. Mấy tờ bạc chắc là của mẹ để lại cho tôi sống tạm, còn những đồng xu kia nhìn sao quen thuộc quá. Tôi run rẩy cầm lên, rồi vội vàng vứt xuống đất trở lại. Gương mặt cứng đờ của mẹ bất giác hiện ra trong tôi. Lẽ ra tôi phải hiểu ánh mắt kinh hoàng kỳ lạ của mẹ hôm đó, khi bà nhìn thấy những đồng bạc nằm lăn lóc trên sàn thuyền mà tên cướp thấy lại cho tôi.

Đó là kiểu phá lệ kỳ quặc của chúng, ai may mắn sống sót vào trưa hôm đó đều hiểu. Tôi cũng ngạc nhiên, nhưng điều đó không làm tôi quên nỗi xấu hổ, tôi quơ quào lấy tấm áo rách cố che lại thân thể nhớp nhúa trần truồng, trườn tới cha mẹ và các anh chị em đang ngồi tê cứng mong tìm sự chia sẻ. Nhưng tôi thấy mẹ xám ngắt lại. Mẹ không khóc cũng không đưa tay đón tôi, ôm tôi vào lòng như tôi tưởng. Gương mặt khắc khổ của bà như bị chai cứng. Hai bàn tay bà đan vào nhau, chúng gồng lên hiện rõ những đường gân xanh, dấu vết của sự lao động nhọc nhằn hàng ngày. Mẹ không mừng vì những câu *nam mô a di đà phật* bất giác tuốt ra khỏi miệng tôi, khiến tên cướp ngập ngừng hạ cây búa xuống không tàn sát nữa. Nó nhìn tôi, một điều gì sợ sệt, nghi ngại hiện lên trong mắt. Khoảng vài phút sau, nó quay nhìn lại toàn cảnh trên con thuyền nhỏ. Đồng bọn của nó đang lòng sục khắp nơi, lộn tất cả mọi túi quần áo ra ngoài, thu mọi hành lý và dồn tất cả mọi người ra giữa khoang. Những con mắt

hoảng sợ đến lạc hồn đờn về phía nó. Chính nó, nó đã bỏ cây búa nhày nhựa máu lên lần lượt những con người cùng cực, để biến họ thành những xác chết vỡ nát trên mạn thuyền. Mới vừa nãy họ còn thoi thóp thờ, với hi vọng yếu ớt về một phép lạ mở ra ngay giữa chân trời mệnh mỏng nước mặn, với màn đêm phủ trùm bao ngày lênh đênh mờ mịt. Những dòng máu của họ không khô lại, mà chảy lan qua những người đang ngồi túm tụm vào nhau với gương mặt xám ngoét, như thể khi đã chết rồi họ vẫn còn sợ hãi, còn chưa tin họ đã ra đi vĩnh viễn, còn muốn tìm đến sự bao bọc của đồng loại, của anh em có cùng dòng máu của một dân tộc khốn khổ.

Tôi không dám nhìn nó nữa, mà nhắm chặt mắt lại, quì gối, miệng vẫn đọc huyền thiên những tràng kinh. Tôi biết nó đang đứng ngay trước mặt tôi. Đen bóng. Lùng lửng. Oai vệ như một tên đao phủ được ban quyền sinh sát trên pháp trường. Tôi tin mình chỉ còn đọc thêm một hồi kinh nữa thôi, chiếc búa sẽ giáng xuống đầu, kết liễu cuộc đời này và kết liễu luôn những hi vọng. Vậy rồi một lượt kinh niệm trôi qua, rồi hai, rồi ba, nó vẫn chưa giáng xuống. Tôi chưa kịp hiểu vì sao nó không bửa vào đầu tôi như đã làm với những người kia, thì sự kinh hoàng khác kéo đến ngay lập tức. Trong cơn đau đớn hoảng loạn rối bời thịt da, tôi nghe tiếng rú khoái trá của đồng bọn nó. Nằm dưới nó, tôi ngửa mặt nhìn lên bầu trời thoáng đặng. Ở đó mây trắng xanh vẫn bay hờ hững, nắng vàng vẫn tràn ngập như thể đó là một ngày bình thường của mọi ngày khác — vẫn bình yên. Nuốt lấy. Nuốt lấy. Nuốt lấy chút sự sống. Miệng tôi há ra tộp tộp hớp không khí có vị mặn mòi quý giá của biển. Có thể chỉ lát đây thôi, nó sẽ vứt thân xác rũ rượi của tôi xuống kia. Tôi sẽ bơi trong sâu thẳm. Sẽ cưỡi cọt một mình. Sẽ đi. Nhưng tôi đã không đi. Nhưng sao mẹ không mừng vì lòng tin ngưỡng đột xuất của tôi đã cứu sống tôi và số người còn lại trên thuyền. Bà cứ căng mắt nhìn trân trân ra mặt biển. Bà đang cố hiểu ra một điều gì đó.

Tôi run rẩy lượm những đồng xu bỏ vào lòng tay. Nắm chặt lại. Ngọn lửa nhỏ bỗng lại lập loè rồi phụt tắt.

Phương thấp lại ngọn đèn trên bàn. Hôm nay gió khá lớn, hấn phải mồi đi mồi lại cả chục lần mới thắp được đèn. Hấn vẫn chẳng nói gì từ lúc về đến giờ. Hấn lục đục làm những việc lật vạt một cách không cần thiết, cố tình tránh ánh mắt oán hận của tôi. Lát sau chẳng còn việc gì để làm, hấn lại lục đục lấy cây đàn và tập nhạc để trong góc ra.

Anh dẹp dùm em mớ đồ vô dụng đó đi! Tôi nổi sung lên khi hấn ôm cây đàn đến ngồi đối diện tôi.

Em nói cái gì? Ngay lập tức Phương ngẩn đầu lên, trợn mắt hỏi lại. Mặt từ từ chuyển qua màu đỏ gấc. Tôi hơi sợ, vì biết máu côn đồ của hấn lại đang nổi lên. Tôi mím chặt môi, cố kiềm giữ sự bất mãn đang chực trào. Nhưng khi hấn vừa cúi mặt xuống cây đàn, tôi lại không thể dằn lòng được.

Mấy cái thứ này có mang lại gì cho anh không chứ, anh đã mê nó hơn nửa cuộc đời rồi, bây giờ thôi đi!

Nè, cô nói gì thì nói nghe, tôi cấm cô nói đến công việc của tôi!

Công việc cái gì? Máy cái thứ này mà là công việc của anh à? Tôi cứ nói đó, rồi sao đồ độc ác vô tích sự!

Tôi lãnh ngay cái tát nầy lửa của Phương, té lật gọng từ trên ghé xuống. Cơn đau bụng nhói lên tức thì. Tôi không thể thốt nổi lời nào, nước mắt chảy túa ra nhoè nhoẹt. Phương quay hẳn người vào phía vách, tay vẫn gảy lia lịa sáu sợi dây mong manh như để trả đũa tôi. Những âm thanh không đồng đều vang ầm ĩ càng khiến tôi phát điên. Tiếng đàn này đã ám ảnh tôi hơn chục năm qua, nó đã trở thành kẻ thù của tôi từ lúc nào chẳng biết. Tôi cắn chặt vành môi. Đây không phải lần đầu hắn đánh tôi. Hắn đã đánh tôi trước khi tôi mang thai, trong khi tôi mang thai, rồi đánh luôn sau khi tôi đã nhiều lần chiều lòng hắn phá thai. Nếu hôm qua không vì cái dây của hắn khiến động thai, chắc chắn tôi đã bỏ đi nơi khác để chờ để đưa con tội nghiệp. Tôi bỗng gào ầm lên, có cảm giác cuống cổ đang rách ra từng đoạn.

Anh đi đi, anh rút ra khỏi nhà tôi, ra khỏi cuộc đời tôi!

Cô im đi, hàng xóm nghe bây giờ!

Khỏi cần tôi hét lên hôm nay thì họ cũng biết hết rồi, họ biết anh bắt vợ anh phá thai ba lần rồi!

Im!

Tôi không im!

Tôi đã nói lý do rồi, cô quên rồi sao?

Lý do gì? À, tôi nhớ rồi. Rằng là anh còn nhiều việc khác phải làm. Anh không có thời gian để lo cho con cái. Anh không muốn gánh thêm trách nhiệm với ai. Vì rằng đối với anh âm nhạc là tất cả, nghệ thuật là tất cả. Phải những lý do đó không? Tôi thuộc lòng rồi đó!

Cô nhạo tôi đó à?

Tôi không nhạo, tôi chỉ lặp lại những lời mà anh nói đi nói lại cả hơn chục năm nay!

Tôi nói để cô hiểu.

Tôi không cần hiểu, tôi cần có con!

Có con để làm gì, sống tự do như vậy không sướng à?

Đó là việc của tôi, tôi muốn có con! Tôi đã hiểu cho anh hai lần rồi, lần này anh cũng nở lấy con tôi đi luôn. Trả con cho tôi!

Đồ điên!

Anh nói ai điên, ừ tôi điên đó! Anh biến khỏi cuộc đời tôi đi, đồ tồi!

Tôi chẳng còn biết trời trăng gì nữa. Những cú đánh đấm liên tục dội xuống thân thể lừ đừ của tôi. Hắn vừa nện xuống người tôi một cú, lại vừa ném hay đập một đồ vật gì đó. Tôi chỉ tỉnh hẳn người khi hắn vớ chiếc thùng cạc-tông đựng đồ cá nhân của tôi, rồi dốc ngược mọi thứ trong đó ra sàn nhà. Hắn cúi xuống, lượm cuốn vở từ vi lên sắp sửa xé. Tôi nhào đến, giằng co, chụp giựt cho đến khi hắn chịu thua buông ra. Cầm cuốn vở rách rưới nhàu nát trong tay, tôi tru khóc lên như một con chó điên. Ngay lập tức Phương nhào đến, một tay bịt miệng, một tay giạt tóc tôi. Hắn chỉ buông ra khi tôi đau đớn ngậm chặt miệng lại. Hắn nhìn gương mặt lạc hồn của tôi, cười gằn,

Cô quý cuốn vở đó quá ha? Bảo vệ nó quá ha? Cô làm như thằng này không biết cái gì trong đó vậy!

Tôi giạt mình, biết gì, hắn biết gì chứ?!

Tôi còn ở với cô vì tôi không muốn cô khổ đó thôi, chứ thử bỏ thằng này thì cô sẽ làm cái gì nào?

Tim tôi thót lại, hắn biết cái gì?! Hắn đang nói cái gì?!

Tôi biết gia đình cô bỏ cô đi cũng vì cái đó, cái trong cuốn vở đó đó. Bà đặt giấu tôi à? Chẳng ai điên mà giữ một con điếm bên mình! Tôi không có con với cô vì tôi không muốn con tôi có một bà mẹ làm điếm!

Anh nói cái gì? Tôi thều thào, cảm thấy mình không còn chút sinh khí.

Cô tưởng có con sẽ thay đổi được hả? Trời, định mệnh là định mệnh, có chạy đến trời Tây thì cũng chẳng ăn thua. Cô tính qua bến làm điếm cho Tây à? Ha ha... Mẹ cô biết khôn nên mới trốn cô đi đó chứ, nếu không cũng có ngày xấu mặt cả gia đình.

Anh không được nói xấu mẹ tôi, anh biết cái gì chứ?!!

Tôi chẳng rảnh! Tôi cũng nên đi, cô tưởng tôi ở đây sung sướng lắm à. Từ lúc lấy cô đến giờ, tôi cứ sợ cô trốn đi ngủ với thằng khác để kiếm tiền đó chứ!

Dứt lời Phương cười vang lên một cách độc ác. Trong lúc gục xuống, tôi nghe tiếng cười của Phương từ từ tan biến mất. Biến mất như hôm sau tôi không còn thấy hấn hiện diện bên đời tôi, như khi hấn đột ngột đeo cây đàn ghi-ta trên vai đến gõ cửa nhà tôi vào một đêm thật lạnh.

IV

Đường sá hôm nay vắng vẻ lạ, chẳng có ma nào qua lại từ chập tối đến giờ. Các cô gái đã lần lượt về trước, chỉ còn tôi và một cô gái váy vàng vẫn kiên nhẫn đứng ở góc cây bên kia đường. Mỗi ngày ra đây tôi cũng được khoảng hai ba người khách, nhưng đêm nay chắc là công cốc. Tôi đã ra đây được ba tuần, mọi việc suôn sẻ như tôi nghĩ, chẳng còn lo đám đàn bà rình rập nữa. Ánh đèn đường bắt đầu mờ yếu, dường như nó cũng đang mất dần kiên nhẫn. Cô gái váy vàng bên kia chắc bị nhiễm lạnh, cô đang cong người hát xì liên tục. Tiếng hát xì lặc lợng làm tăng thêm phần tĩnh mịch của đêm khuya. Bỗng có tiếng động cơ xe máy chạy về hướng này. Rồi lại có tiếng chó sủa xa xa, càng khiến tiếng động cơ xe máy như một tràng cười reo vui trong đêm ế ẩm. Tôi đứng thẳng lại, đưa tay đẩy mớ tóc dài ra phía sau cho nó thêm bông bênh. Cô gái bên kia đường cũng đưa tay kéo cho tà váy cao hơn. Chiếc xe trò tới phía tôi. Trên xe là một gã trai có gương mặt quen quen. Gã đưa mắt nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi chưa kịp để tôi mời chào, gã phóng nhanh qua bên kia đường. Vài phút sau, sự kiên nhẫn của cô gái cũng được đền bù. Cô leo lên ngồi ôm ngang eo gã, gã nhanh chóng rồ máy cho xe khuất vào ngã rẽ cuối đường.

Một chút hụt hẫng thoáng qua trong tôi. Nhưng ngay lập tức, gương mặt gã trai khi nãy chợt hiện lại trong đầu. Đúng rồi, đúng là gã đó. Nếu tôi nhớ không lầm, thì cô gái mặc váy vàng đứng bên kia đường đúng là cô gái đã ôm tôi khóc hôm nọ, khi cô chỉ vừa bước xuống xe của một gã trai. Tôi chưa một lần trò chuyện với cô, chỉ biết đó cũng là một đồng nghiệp của mình. Vậy mà hôm đó cô đột ngột nhào đến ôm tôi cứng ngắt, như thể tôi là người thân yêu duy nhất của cô. Phải rồi, đúng là gương mặt của gã, gã đã đi với cô hôm đó và trả cô về với sự đau đớn ghê sợ. Tôi đưa mắt nhìn về phía ngã rẽ. Không biết do cô ấy quên mặt gã, hay vì số tiền gã trả gấp đôi bình thường. Tôi nhớ đến cái hậu môn đỏ rát cô đã cho tôi xem. Chắc chắn đêm nay cô sẽ lại khóc vì đau đớn, và cái váy vàng kia lại nhàu nát lấm tẩm những tia máu.

Tôi lấy chai nước trong giỏ, uống một ngụm dài để quên đi hình ảnh cái hậu môn của cô gái. Mái tóc cũng được tôi cột lại cho gọn ghẽ, mái tóc mềm và mát nhưng đêm nay nó cũng không quyến rũ được ai. Đạp xe một mình giữa trời đêm làm tôi nhớ đến các bào thai, lẽ ra giờ này tôi đang tìm kiếm chúng để chôn cất. Nhóm Thiện Nguyện đã thật sự không cần tôi. Tôi cũng không thể ngoan cố tiếp tục công việc này, bởi tôi biết mình không đủ sức chịu đựng thêm một trận đòn như bữa trước.

Căn nhà của tôi sáng choang, lấp ló người với người trong đó. Thật lạ lùng, sao họ lại vào đây trong khi tôi đi vắng. Họ vẫn là hai người công an của khu vực, đám đàn bà và vài người đàn ông trong xóm như ông giáo Hào, ông Tâm, ông Phi và ông Tài. Họ nhìn tôi với vẻ xa lạ và khó chịu, như thể tôi là một người khách mất lịch sự đến cắt ngang câu chuyện đang lúc cao trào của họ. Nếu không có hai người công an, thì tôi đã đi nằm và mặc kệ đám hàng xóm phá bình muốn làm gì thì làm. Một anh công an quan sát tôi từ đầu đến chân khi tôi bước vô. Anh ra dấu cho một bà xuống đất ngồi rồi kéo cái ghế đó mời tôi.

Chị ngồi đi, chúng tôi đợi chị ở đây từ chập tối đến giờ!

Có chuyện gì vậy anh? Tôi hỏi dè chừng.

Từ ngày chúng tôi lập biên bản về việc bắt quả tang chị bán dâm, thì chị còn tái phạm nữa không? Anh hỏi tôi một cách thẳng thừng.

Không, anh hỏi họ xem có thấy ai đến nhà tôi từ hôm đó nữa đâu. Tôi bình tĩnh xác quyết.

Anh công an nhìn mọi người một lượt, hỏi,

Chị ấy nói không có sao mấy người còn thưa?

Bả nói dóc đó, có chứ sao không có! Ông Tài vội vàng lên tiếng.

Phải rồi, phải rồi, ông Tài nói phải đó, nó nói dóc mà mấy ông cũng tin hả? Làm công an thì phải nghe số đông chứ! Mấy bà bắt đầu nhao lên.

Họ quả quyết là chị còn làm đó, chị thấy sao? Anh công an quay qua tôi hỏi với vẻ ngờ vực. Tôi chưa kịp nói gì, thì ông giáo Hào đã xen vô.

Thật ra chuyện là như vậy, chất giọng ôn tồn của ông khiến mọi người đều im lặng, bả không còn mua bán dâm ở trong căn nhà này, nhưng bả ra đứng đường ở con đường chính của thành phố mình. Mà đó lại là con đường trung tâm của thành phố, khách du lịch qua lại coi sao cho đặng!

Phải rồi, ông Hào nói phải, thử hỏi xem họ sẽ đánh giá sao về quê hương, đất nước, văn hoá của dân mình? Các bà tiếp tục hưởng ứng.

Họ nói như vậy có đúng không? Anh công an nhìn thẳng vào mắt tôi.

Nhưng tôi có làm ảnh hưởng đến ai đâu? Không cho tôi làm trong nhà tôi, thì tôi làm ngoài đường cách xa nơi này đến vài cây số, vậy cũng không được sao? Tôi thấy tim mình đập mạnh. Đám người nhìn tôi với vẻ giận dữ khiến tôi chột nhớ đến trận đánh ở nghĩa trang.

Ngày mai mời chị lên phường, chúng tôi cần làm việc với chị. Hai người công an nói xong gấp cuốn sổ ghi chép lại, đứng lên. Trước khi ra cửa, họ bắt tay từng người một,

Cám ơn các cô chú, phường mình mà ai cũng biết quan tâm đến người khác như cô chú thì hay quá, đất nước sẽ sạch sẽ, công an tội cháu được tự hào vô cùng.

Tôi thẫn thờ nằm soãi trên sàn gác, chẳng dám đoán ngày mai công an sẽ có biện pháp mới gì đối với mình. Tám cạc hôm trước dì Hạnh nhét vào túi áo đang nằm trên gối, nhìn vào nó

mắt tôi cứ chực cay xè. Đó là tấm thiệp mà nhóm Thiện Nguyện in để phát cho các thiếu nữ, đàn bà có chồng và các cô gái điếm. Trên đó có những lời khuyên và cách chỉ dẫn để tránh việc mang bầu hoặc nạo thai. Đây là cách di Hạnh nghĩ ra, di hi vọng khi phát mấy cái thiệp này, thì mỗi ngày nhóm sẽ không còn lượng những bọc đen chứa linh hồn vô thừa nhận ở các bờ kè nữa. Tôi tự hỏi chẳng lẽ di đã biết chuyện tôi từng nạo bỏ ba đứa con. Tôi đã ở trong nhóm Thiện Nguyện gần cả năm, vậy mà có bao giờ di đưa cho tôi cái này đâu.

Cánh cửa sổ trên gác bật mở. Tôi giật mình không nghĩ đến tấm thiệp nữa, lom khom bò ra khung cửa. Bầu trời chẳng có chút trăng sao. Mịt mờ đến chán ngán. Tôi cột cánh cửa lại, nghĩ đến ngày mai khi lên phòng sẽ nói gì. Chắc chẳng cần nói gì, vì họ chỉ cần cam kết rằng sẽ không tiếp tục đứng đường nữa là đủ. Không đứng đường, không đón khách trong nhà thì sẽ làm gì. Tôi nhìn vào cái thùng cạc-tông trên đầu nằm, trong đó có số tiền của Phương. Không lẽ tôi lại phải dùng số tiền đó để sống, để làm lại từ đầu. Không. Tôi lấy gói trùn lên mặt. Đó là số tiền hẩn để lại cho tôi với tư cách một khách làng chơi. Hẩn đã bỏ vào đó vài đồng sau mỗi lần làm tình, trong suốt mười mấy năm, như một cách để giữ yên cái định mệnh oái oăm của tôi. Không, tôi không thể dùng số tiền đó. Tôi ngồi dậy, lấy chai nước tu ừng ực để quên ý định đó. Tôi cần để chúng ngủ yên cùng với những đồng xu của tên cướp biển, chỉ có chúng và cuốn vở tử vi là những vật chứng để tôi hiểu cuộc đời mình.

Vài tiếng gõ cửa dè chừng bên dưới lại khiến tôi giật mình. Ai còn đến quấy phá tôi vào giờ này. Tôi trông chiếc áo ngủ vào người, bước xuống mở cửa. Trước mắt tôi, Phương hiện ra như một con ma đã chết từ trăm năm, nhưng gương mặt không thay đổi, vẫn một chút khắc khổ với vẻ đẹp lãng tử như xưa. Phương không đợi tôi hết sửng sờ, hẩn lách người vào nhà nhanh chóng. Vẫn cây đàn ghi ta bên vai, vẫn cái giỏ nâu bằng da cũ kỹ, và chắc chắn trong cái giỏ đó là một tập nhạc với những bài hát chẳng bao giờ có ca sĩ thể hiện. Phương bình thản đóng lại cửa, kéo ghế ngồi, làm như hẩn vừa trở về sau khi mới ra khỏi nhà lúc sáng. Tôi ngạc nhiên chẳng thốt được lời nào, nhưng cũng lúng túng kéo ghế ngồi đối diện với hẩn.

Hẩn đặt cây đàn và cái túi xuống đất, cởi cái áo khoác đen để lên bàn. Hẩn vẫn không nói gì, mà mở to đôi mắt sâu hoắm nhìn tôi, nhìn thật lâu, như để nhận dạng lại hình bóng cũ. Tôi nhận ra những câu hỏi đang loạn xạ trong đầu mình, sự xuất hiện đột ngột của hẩn đêm nay nói lên điều gì. Khoảnh khắc im lặng ngỡ ngàng kéo dài. Bất chợt hẩn đứng dậy đi vòng qua bàn. Chẳng cần để tôi phải hỏi lời nào, hẩn đột ngột ôm chặt lấy lưng, dụi đầu vào gáy tôi hôn hít. Một cảm giác bị xúc phạm dấy lên trong tôi. Những đồng bạc của hẩn vẫn còn hiện diện trong nhà, ở trước mắt và ám ảnh tôi hàng ngày. Nỗi khao khát và mặc cảm tội lỗi đối với các con tôi vẫn còn đó. Hẩn tính đêm nay sẽ lại trả cho tôi bao nhiêu. Tôi cố dùng hết sức xoay lưng đẩy hẩn ra nhưng không thể. Hai bàn tay của hẩn vẫn khoẻ như ngày nào. Hẩn dùng một tay giữ chặt hai cánh tay yếu ớt của tôi, rồi luồn bàn tay còn lại vào áo xoa bóp hai bầu vú một cách gấp gáp, trong khi lưỡi hẩn như quán chặt lấy gáy tôi.

Tôi muốn thoát khỏi sự trơ trẽn của hẩn. Muốn đánh hẩn. Muốn nguyên rửa hẩn. Nhưng tôi không làm những điều đó, mà bất chợt cứng người ngồi yên như bị điếm phải huyết. Tôi đang lắng nghe lại những cảm xúc ngày xưa. Ngoài những cơn giận dữ, chúng tôi còn những đêm ái ân nồng nàn. Những dấu yêu tưởng không bao giờ dứt. Sự lãng mạn của con người nghệ sĩ trong hẩn đã làm tôi mê đắm, mê đắm đến quên cả các con, quên cả định mệnh của mình, quên cả cảnh nghèo nàn để suốt đêm ngày quán vào nhau.

Bây giờ tôi cũng quên mất sự trở về đột ngột của hắn. Tôi đón hắn như thể hắn vẫn là chồng của tôi, một người chồng cách xa quá lâu khiến ngọn lửa thèm muốn bùng cháy trở lại. Tôi nóng mặt sượng sùng, nhận ra mình đang sung sướng đến rợn gai ốc. Mọi nỗi uất ức tan mất, còn lại là sự đón nhận đang mở ra thật rộng, rộng đến tội nghiệp. Rồi tôi cũng nhận ra hắn đang lún sâu vào mình. Lún sâu như hắn chưa bao giờ rút ra khỏi thân xác tôi cũng như ra khỏi cuộc đời tôi. Mắt môi Phương đã ở trên mặt tôi. Hương tóc nồng nồng quen thuộc lấp đầy lên hai hốc mũi.

Phương giật giật vài cái rồi phun ra mạnh như một ống nước, như thể hắn đã bị kềm nén quá lâu ngày. Nhưng hắn vẫn chẳng chịu rời khỏi bụng tôi. Hắn liếm nhẹ lên bờ vai, luồn tay vào tóc. Tôi biết Phương đã nhận ra những vết tích già nua bèo nhèo trên da thịt tôi, nhưng hắn vẫn ve vuốt dịu dàng. Phương cũng già đi nhiều, tóc bạc và đôi bàn tay vũ phu ngày nào đã nhăn nheo đen đúa. Tôi định hỏi hắn trở về để làm gì, nhưng hắn làm tôi điếng hồn khi đột ngột cất giọng thì thào.

Minh có con với nhau đi em!

Có con ư. Tôi nhận ra mình bỗng mừng rỡ với lời đề nghị này. Một loạt những ý nghĩ lạc quan từ đâu ùa đến, tràn ngập trong tôi ngay tức khắc. Phải rồi, lâu rồi tôi đã quên mất câu nói này. Nó không còn trăn trở trong tôi kể từ khi Phương ra đi. Những đồng tiền của hắn đã nhắc tôi phải sống đúng với định mệnh của mình. Có con. Hai tiếng thật thiêng liêng và tuyệt diệu. Có con rồi, có Phương rồi tôi sẽ chẳng còn phải đón khách ở nhà này. Tôi sẽ chẳng còn phải tìm cách ra đứng đường, chẳng còn phải nát óc nghĩ xem làm việc gì để sống. Và chắc chắn định mệnh của tôi sẽ thay đổi. Có con thì sẽ có một gia đình thật hoàn hảo, Thượng Đế sẽ chịu thua. Tôi không còn cô độc. Tôi sẽ bán nhà này để lê la cùng Phương và những đứa con quý báu đi đến cùng trời cuối đất. Tôi sẽ đốt cuốn tử vi. Đem những đồng tiền của Phương và tên cướp vứt xuống biển. Tôi sẽ bỏ lại tất cả sau lưng, cũng như quên đi những người hàng xóm đáng sợ.

Những ý nghĩ tuyệt vời làm thân thể tôi mềm dần ra, êm ả trở lại. Tôi trở mình quay qua Phương, vui mặt vào ngực hắn, nhận ra mình đang tràn ngập hạnh phúc với lồng ngực đập phồng mạnh mẽ của hắn. Phương vẫn ôm chặt lấy tôi như sợ tôi tan biến mất. Hắn thì thầm, *Hôm nay là bước qua ngày thứ mười hai trong tháng, tức là vào giữa chu kỳ của em phải không?*

Ừ. Tôi thoáng ngỡ ngàng, vậy ra lâu rồi mà hắn vẫn nhớ.

Anh biết chắc mà!

Anh biết chắc gì? Tôi nhẹ nhàng hỏi lại.

Anh biết chắc trong khoảng thời gian này em rất dễ có thai. Có thể hiện giờ con mình đã ở trong bụng em rồi đó!

Tôi im lặng. Tôi muốn Phương nói thêm nữa, nói nhiều nữa những câu nói ngọt ngào đầm thắm như vậy.

Để xin lỗi em và ba đứa con bất hạnh của mình, anh muốn khi nào thuận lợi em dắt anh đi thăm hết cả ba cái nghĩa trang đồng nghi của nhóm Thiện Nguyện. Anh tin rằng các con đang nằm đâu đó trong ba cái nghĩa trang. Anh muốn làm gì đó cho chúng nó!

Nước mắt tôi chảy dài. Hạnh phúc quá. Ấm áp quá. Các con sẽ tha tội cho cha mẹ của chúng. Chúng tôi sẽ có những đứa con mới. Có con rồi, có Phương rồi sẽ thay đổi được hết. Thay đổi được hết. Những người công an sẽ bị chôn vào quá khứ. Những nỗi lo lắng sẽ thành con số không. Ôi, mắt tôi nặng trĩu. Tôi thiếp đi và chìm vào một giấc mơ thật đẹp. Giấc mơ chỉ toàn những trẻ nít trắng đẹp như thiên thần vây quanh tôi. Tôi đứng phát kẹo cho chúng, và nhìn chúng tíu tít, mừng vui như những chú bồ câu hiền lành nhỏ nhỏ.

V

Những nốt ruồi li ti trên mặt ông Tài lại làm tôi hoa mắt. Tôi nhắm chặt mắt lại. Ông ấy vẫn loay hoay tìm cách chọc dương vật vào hậu môn tôi. Tôi cắn chặt răng vào cái gối. Sự đau đớn co giật ở các thớ thịt trên mặt tôi càng khiến ông khoái trá. Ông lè lưỡi liếm, thoa thoa nước bọt xung quanh, rồi lại ấn, nhấn dương vật vào. Tôi xé toạc bao gối, thò tay nắm mớ vải vụn nhét vào miệng. Tôi không nên kêu la, khó khăn lắm tôi mới dụ được ông vào nhà tôi. Khó khăn lắm tôi mới làm cho ông ấy hình dung rằng, làm tình với tôi sẽ sướng hơn với bà Hồng mập như thế nào. Mặc dù tôi hiểu cô gái mặc váy vàng đã từng chịu đau ghê lắm, nhưng chắc chắn cô đã làm gã trai sướng nên gã mới quay lại tìm cô. Tôi cũng đang làm cho ông Tài sướng, những nốt ruồi căng mọng của ông cho tôi biết điều đó. Tôi cảm nhận hậu môn đang rạn nứt. Tôi muốn vung cạp chân cụt ngùn đập mạnh cho ông ấy lệt xuống gác. Tôi cắn chặt mớ vải. Tôi muốn hét lên, trời ạ, tôi muốn ngắt lịm đi mất. Nhưng đau như vậy có giống đau đẻ không. Tôi chưa từng được đau đẻ, không, tôi suýt được đau đẻ. Nếu tôi chỉ mất Phương, mà không mất đôi chân trong buổi cùng Phương đi thăm mấy cái nghĩa trang, thì có lẽ tôi vẫn được quyền đau đẻ. Họ nói với tôi như vậy. Trái mìn sát thương ở khu nghĩa trang cuối cùng đã lấy mất Phương, cũng như lấy luôn của tôi mọi hi vọng được thay đổi.

Nhưng không, tôi tin mình đang thành công. Tôi đoán chắc sau ngày hôm nay, ông Tài sẽ lại đến tìm tôi. Ông ta sẽ nuôi ăn tôi trong những ngày què quặt cuối đời. Đám đàn bà kia sẽ không thèm rình rập, vì chẳng tin tôi vẫn bán dâm được trong hoàn cảnh què cụt. Họ sẽ để tôi yên, để mỗi đêm tôi được đến thăm mộ của cái bào thai cuối cùng của tôi. Bây giờ thì tôi biết con mình được chôn ở đâu, bởi chính tay tôi chôn nó. Họ đã giữ nó trong cái bọc cho tôi, khi ra bệnh viện tôi chỉ việc mang nó đến nghĩa trang. Tôi còn đốt nhang cho nó, cắm hoa lên đó và làm bia nữa. Tôi ghi cả tên tôi lên đó, kể bên tên của bé Thanh, vì tên Thanh đặt cho con trai cũng được mà cho con gái cũng được. Chắc nó vui lắm, cả hàng trăm tấm bia chỉ có mình tấm bia của nó là có tên đảng hoàng. Nhóm Thiện Nguyễn sẽ không hằn học khi biết tôi ra nghĩa trang nữa, tôi đã có lý do chính đáng. Làm tình với ông Tài xong, tôi sẽ lại đến đó mang cho nó cái bánh tét, hai mẹ con sẽ cùng ăn với nhau.

Cái bánh tét và cái dương vật cương cứng của ông tài quán lấy tâm trí tôi. Tôi gồng người lên mừng rỡ, khi nhận ra ông Tài đang đẩy nhanh những nhịp cuối. Ông quì hai gối xuống sàn gác, nhăn nhó, thờ hồng hộc và nhìn tôi cười gượng gạo như các ông khác. Những nốt ruồi trên mặt ông đã xẹp xuống trở lại. Tôi thấy dương vật của ông đỏ lên, rách cả da non. Ông quay mặt đi để che giấu vẻ mặt đau đớn, rồi lập cạp mặc lại quần áo. Ông quay lại đẩy cái bánh tét đến gần tầm tay của tôi hơn, ngập ngừng nói,

Cô ăn bánh đi cho lại sức, tôi chẳng có gì ngoài...

Cám ơn ông, vậy cũng đủ lắm rồi, lần sau khi cần tôi thì ông cứ tới, đừng có ngại.

Ông Tài bước xuống thang gác. Mở hé cửa nhìn quanh quất ra ngoài đường, rồi mới lách người ra, nhẹ nhàng khép cánh cửa lại biến mất vào đêm.

Mùi lá gói bánh thơm lừng khiến tôi cảm thấy nôn nóng. Tôi ngồi dậy, nhưng cơn đau bên dưới khiến tôi đột ngột ngã người nằm lại xuống sàn. Mồ hôi rịn ra chảy ròng trên mặt khi tôi ngoan cổ thử ngồi dậy thêm lần nữa, nhưng tôi lại nằm lật úp xuống như một con rùa sắp chết. Cơn đau thốn lên óc, lên sự cay đắng của thân phận, lên trí nhớ về mẹ về cha về Phương về anh chị em về những đứa con không bao giờ hiện hữu. Mắt tôi cạn kiệt. Tôi biết chúng sẽ không bao giờ chảy ra những giọt nước trong vắt nữa, những giọt nước cần thiết, những giọt nước mang sứ mệnh cứu rỗi cho thân phận đàn bà. Chúng đã là hai cánh đồng khô cằn trong mùa hạn hán. Nhưng tôi phải ra thăm con bây giờ, nó còn nhỏ nên rất cần có mẹ bên cạnh. Tôi nằm ngửa ra, tròng cái quần đã cắt bỏ ống vào phần chân cụt ngắn, rồi cột hai sợi dây thun để che phần thịt trơn nhẵn. Chẳng cần phải lau người hay tắm táp, tôi chỉ cần rời nhà thật nhanh. Tôi chống mạnh hai cánh tay xuống sàn, dùng hết sức nhấc bổng thân thể lên. Bò xuống đất, tôi mò đến chỗ để đôi dép quai. Mồ hôi cứ tiếp tục túa ra khắp thân thể. Tôi quàng đòn bánh lên cổ, xỏ tay vào đôi dép và bắt đầu rời khỏi nhà. Hồi lúc mới dùng tay để đi, tôi cứ bị choáng vì phải cảm mặt nhìn xuống đất. Rồi tôi trở nên linh hoạt như một con cóc lúc nào chẳng biết. Tôi đi thoăn thoắt trong đêm. Con đường đến nghĩa trang như mỗi ngày mỗi ngắn lại. Nhưng hôm nay hai cánh tay chống xuống đất chịu lực cả thân người, khiến tôi càng cảm nhận cơn đau thốn dưới hậu môn. Mặc kệ. Tôi cứ soãi tay bước. Phố biển ngủ rồi. Dân biển cũng ngủ rồi. Chỉ có bé Thanh chắc còn thức đợi tôi. Tôi cứ đi từng chập rồi lại nằm úp người xuống lề đường nghỉ. Rồi dường như cơn đau cũng giảm dần, khi tôi vui sướng nhận ra nghĩa trang đang ở trước mắt.

Mộ bé Thanh cũng nhỏ xíu như các ngôi mộ ở đây, tôi muốn nó hãy còn thức đợi tôi, nhưng tôi cũng muốn nó cứ ngủ ngon như hầu hết các trẻ sơ sinh khác. Mộ của cha nó thì ở xa lắm, nhân viên nhà xác nói với tôi như vậy. Tôi có nói họ mang luôn cây đàn và tập nhạc ra mộ cho hẳn, nhưng họ nói chúng cũng gãy nát như xác hẳn rồi. Tôi đến cái hốc cây gần đó lấy nhang, hộp quẹt và nến. Mùi nhang làm tôi thấy ấm áp. Bé con. Con có đang ở bên mẹ không? Ăn bánh đi con. Tôi gỡ đòn bánh ra khỏi cổ, chặm rãi bóc từng chút lá. Tại trời tối quá, chứ không tôi sẽ được ngắm lớp nếp xanh rì của đòn bánh. Tôi cắn một miếng bỏ lên cái đĩa nhựa của mộ bé Thanh, rồi cắn một miếng cho mình. Tiếng gió hôm nay có âm thanh khác lạ, đó không phải là âm thanh của loại gió mà tôi vẫn thường nghe mỗi khi ra đây. Tôi chột cười một mình, có lẽ tôi nhầm, tiếng gió nào mà chẳng giống nhau. Dù sao hôm nay tôi mặc áo rất dày, nên chẳng cần phải về sớm vì sợ lạnh. Tôi nuốt miếng bánh. Cắn thêm miếng nữa đặt vào cái đĩa, chột tôi rùng mình, nhận ra miếng bánh khi nãy đã biến đi đâu mất. Sống lưng tôi chột lạnh ngắt. Người ta thường nói ra nghĩa trang mà thấy lạnh sống lưng, có nghĩa ma đang đứng đầu đó bên cạnh mình. Không. Tôi đưa hai tay lên vuốt mặt. Mặt tôi lạnh toát. Con của tôi chứ làm gì có ma. Nếu đó là ma, thì cũng là ma con của tôi. Chột tiếng gió lại rạo lên, tôi lại rùng mình, nhận ra rõ ràng trong tiếng gió có tiếng trẻ đang khóc yếu ớt. Bé Thanh ơi, con đang nhát mẹ sao. Mẹ không sợ đâu, vì mẹ là mẹ của con mà.

Nhưng càng lúc tiếng khóc càng rõ hơn. Tiếng khóc yếu ớt mà trong vắt của một đứa trẻ còn nhỏ lắm. Tôi vụt ngẩng đầu lên, mắt chột liếc qua cái đĩa nhựa. Miếng bánh vẫn còn nguyên

ở đó. Tôi thờ phào nhẹ nhõm. Tôi đưa mắt nhìn xung quanh, tiếng trẻ khóc vẫn ri rỉ bên tai. Tôi nhận ra tay mình vẫn còn cầm hơn nửa cái bánh. Một điều gì đó thôi thúc thật mạnh, tôi đặt nó lên cái đĩa, bỏ cái hộp quẹt vào túi áo và bò lẩn lẩn về hướng phát ra tiếng khóc.

Tiếng khóc rõ hơn theo từng sợi tay đi tới của tôi, rồi dưới ánh lửa yếu ớt của diêm quẹt hiện rõ ra thân thể của một con người nhỏ xíu, trần truồng. Thân thể đó được bọc trong một tấm vải mỏng tang, ngoài ra không có thêm chút đồ vật nào. Mắt tôi chợt sáng lên, chẳng nghĩ ngợi gì thêm nữa, tôi vồ lấy đứa bé như con thú đói tìm được nguồn thực phẩm. Rõ ràng đây là con người, không phải ma. Một đứa trẻ, trời ơi, một đứa trẻ. Sao tôi lại gặp một đứa trẻ ở đây. Con gái. Tôi rợn người, nhưng lần này rợn vì bất ngờ sung sướng. Tôi bật thêm diêm, soi lên gương mặt nó. Xinh quá. Tôi biết mình phải đưa nó về ngay, làn da nó đang tím tái vì lạnh. Nhưng làm sao đây, làm sao vừa bằng nó vừa trở về. Lại một lần nữa tôi thấy đôi chân mình quá vô dụng. Một ý nghĩ loé lên trong đầu. Tôi cởi áo ngoài quấn cho đứa bé, đặt nó trở lại trên nền đất rồi bước nhanh ra khỏi nghĩa trang. Tiếng khóc của nó càng lúc càng thê thảm, quần chặt lấy hai lỗ tai tôi trong khi tôi ngồi ngoài cổng nghĩa trang chờ xem may ra có ai đi qua.

Đêm vẫn đặc quánh và lặng ngắt. Tôi thất vọng quay trở vào chỗ đứa bé. Nó đã ngưng khóc. Tôi ôm nó vào lòng. Đây có phải là món quà của trời đất ban cho tôi không. Có phải linh hồn của bé Thanh đang trong thân thể khốn khổ này không. Tôi lần gỡ những con kiến li ti ra khỏi cổ nó, mò tìm chỗ có cỏ êm nằm xuống. Hình như đứa bé đã ngủ rồi, hơi ấm của con người luôn tuyệt diệu.

Trời cũng sáng. Sương chưa kịp tan, tôi đã phát hiện tiếng người qua lại bên ngoài nghĩa trang. Đây là khu rừng cao su, nên sáng sớm đã có người dậy thăm cây. Nhưng tôi chỉ tìm thấy thằng nhóc con khoảng mười tuổi, nó đang dáo dác tìm trái cây ở những ngôi mộ. Thật là buồn cười, chắc nó là đứa hôi của mới vào nghề, chứ đứa nào mà không biết khu nghĩa trang này không bao giờ có bánh trái. Nó định bỏ chạy khi nhìn thấy tôi, nhưng đứng lại ngay khi nghe tôi lên tiếng,

Cháu cống giùm con cô về nhà, cô cho cháu nhiều tiền lắm!

Nó nhìn tôi một hồi, rồi cũng gật đầu.

Tôi cột đứa bé đằng trước bụng nó, trong lúc ánh mắt nó tỏ ra hơi ngờ vực nhìn tôi dò xét. Tôi phải củng cố lòng tin của nó, bằng cách thao thao suốt đoạn đường về những món đồ mà số tiền thường sẽ giúp nó mua được. Nhưng thật tình trong lúc nói, tôi vẫn chẳng biết lấy số tiền đó ở đâu.

Cũng may hàng xóm chưa ai thức giấc vào giờ này. Tôi lật đặt mở cửa, nhờ thằng bé đưa đứa trẻ lên gác. Tôi đặt nó vào cái khăn bông màu đỏ của mình, đắp cho nó cái mền rồi mới sực nhớ thằng bé đang đứng bên dưới chờ đợi. Tôi nhìn quanh quất ngôi nhà, chẳng có gì đáng giá để đưa cho nó. Cái ví để trong gối chỉ còn vài đồng, tôi không thể đưa cho nó được. Ánh mắt của thằng bé lại tỏ ra ngờ vực. Nó không nhìn tôi nữa, mà cúi đầu xuống, day day bàn chân đầy sinh đất lên sàn nhà. Ô, nhưng tại sao tôi không đưa cái đó cho nó. Tôi sực nhớ ra. Hôm nay tôi có con rồi thì cần phải vứt điều ám ảnh đó đi. Tôi bỗng cảm thấy thật vui với ý nghĩ này, tôi phải tống khứ cái quá khứ tàn tệ đó đi ngay thôi. Tôi đến cái thùng cạp tông, lấy cái hộp tiền trong đó ra. Mắt thằng bé sáng lên khi mở nắp chiếc hộp. Nó cảm ơn rồi rít, rồi tháo chạy khỏi nhà như sợ tôi vừa có một quyết định nhầm lẫn.

VI

Con tôi vẫn ngoan, từ ngày về với tôi nó không khóc thêm tiếng nào, kể cả khi tôi để nó suốt ngày trong cái thùng cạc-tông. Tôi yên tâm làm tình với ông Tài mà chẳng sợ ông ấy phát hiện có đứa trẻ nằm ngay bên cạnh. Ông Tài cũng đã khôn hơn sau nhiều lần bị rách da dương vật. Chẳng biết ông hỏi ai, mà mua được một ống thuốc bôi trơn màu xanh da trời. Ống thuốc làm cho ông vào hậu môn tôi dễ dàng, còn tôi cũng đỡ bị đau hơn. Ông đến với tôi mỗi tuần ba lần. Ông mang cho tôi đường, gạo, nước mắm và các thứ cần thiết khác. Tôi hiểu ông Tài đã mê cái hậu môn chặt khít của tôi, cũng như mê cái trò lén lút đầy thú vị. Tôi muốn nhờ ông mua sữa cho con tôi, nhưng thật khó mở lời vì tôi biết một hộp sữa con nít không rẻ chút nào.

Tôi chỉ thật sự ngạc nhiên, cũng như biết mình sẽ kiếm được sữa cho con, khi tối hôm kia tôi không thấy ông Tài đến. Người đến là ông giáo Hào. Tôi suýt la lên khi thấy ông lò dò bước lên gác. Ông đưa tay lên miệng ra dấu im lặng, rồi đi đến gần tôi hơn. Tôi chỉ hiểu khi ông lấy ống thuốc màu xanh da trời từ trong túi ra, bôi vào hậu môn tôi và bắt đầu rên lên sung sướng. Giọng rên của ông cũng khác, nó nghe cũng dễ chịu như khi ông ồn ào trò chuyện với hai người công an hôm nọ. Tôi lại được thêm một người khách. Trong lúc ông giáo Hào trở nên hưng phấn với cái hậu môn của tôi, tôi bắt đầu nghĩ đến những thứ quan trọng sẽ nhờ ông ấy mang đến.

Nhưng tôi thật sự thất vọng vì con tôi không uống được sữa. Con tôi chỉ uống nước cơm pha với đường, và chỉ uống duy nhất một lần vào mỗi buổi trưa. Nhưng từ cái đêm da thịt nó trở nên lạnh ngắt đó, rồi liên tiếp mấy ngày nay nó cũng chê luôn nước cơm, còn sữa thì cứ chảy ngược ra khi tôi chỉ vừa mới đút vào. Đôi môi xinh xắn không còn nhóp nhép chút gì nữa. Đôi môi mà tôi tin sẽ mở ra gọi mẹ vào một ngày thật gần. Nó cứ im lặng như một con nhái con. Đôi mắt đẹp cũng không mở ra nhìn tôi chăm chú. Và điều kỳ quặc là càng lúc nó càng có mùi hôi khủng khiếp.

Tôi hiểu mình cần phải làm một việc gì đó, vì các ông khách sẽ mang con tôi đi nếu người được cái mùi. Tôi cắt tấm vải màu vàng ra thành những đoạn nho nhỏ. Đây là khúc vải ông Tâm đã cho hôm nọ, tôi biết ông Tâm rất cố gắng mới có thể mua số vải này. Nhưng đó là chuyện của ông. Con tôi đã thú không chịu nổi, mặc dầu tôi đã tắm rửa, kỳ cọ cho con không biết bao nhiêu lần trong ngày. Tôi xếp lại mớ vải để qua một góc, bò đến cái thùng cạc-tông bồng con ra. Tôi hôn vào đôi má sưng tấy của nó. Con nhỏ coi vậy mà chì, mặt mũi và thân thể như vậy mà chẳng thém khóc tiếng nào. Tôi quán thật nhiều vòng vải quanh thân con, tắm thân nhỏ xíu nhìn như đòn bánh tét màu vàng khi tôi quán xong.

Tôi đặt con xuống tấm khăn bông đỏ, rồi ngay lập tức tôi nhận ra mọi việc vẫn chưa ổn. Mùi hôi vẫn dậy lên nồng nặc. Tôi ngồi bệt xuống sàn gác, nghĩ cách kềm hãm mùi hôi. Một ý nghĩ loé lên. Tôi bò xuống nhà, nhanh chóng lôi hết mớ thực phẩm trong cái thùng đá ra. Cái thùng ông Phi mua để tôi đựng thực phẩm. Khách đông nên tôi có nhiều quà cáp, đây là cách trừ đồ ăn để tránh bị hư. Hôm đó ông Phi đã làm tôi hết hồn, khi ông đột ngột hỏi về mùi hôi. Tôi phải nói đó là mùi mắm bay qua từ cơ sở sản xuất mắm gần đây. Ông ấy gật gật đầu, cố chịu

đựng cho đến khi ra. Trước khi về, ông nói sẽ tìm cách kêu công an đóng cửa cơ sở mắm càng sớm càng tốt.

Tôi lót một lớp vải dày vào cái thùng xốp, bế con đặt vào trong. Cái thùng vậy mà vừa khít thân thể con. Tôi đắp lên trên thêm một lớp vải nữa, yên tâm vì cái mùi đã giảm hẳn. Tôi đậy nắp thùng lại, lấy cái thùng cạc-tông trong góc ra rồi đẩy cái thùng xốp vào thế chỗ.

VII

Những người hàng xóm đều tỏ ra rất vui mừng, khi được tôi tiếp sau gần ba tuần chờ đợi. Tôi tiếp tục công việc của mình để kiếm thêm vài vốc thay cho con tôi. Mọi dự tính để nuôi sống bản thân của tôi hoàn toàn suôn sẻ. Hiện nay số khách của tôi còn nhiều hơn trước khi tôi què cụt. Họ rỉ tai nhau, chuyền tay nhau ống thuốc bôi trơn màu xanh da trời, và tự phân chia nhau những ngày trong tuần. Tôi thích ông giáo Hòa, vì ông sộp hơn những người khác. Nhìn khúc vải màu xám bạc trên sàn gác, tôi càng khẳng định tính hào phóng của ông. Tôi nhận ra những ông hàng xóm của mình thật ra rất đáng yêu, đáng yêu hơn lúc họ đứng trong đám đông nhìn tôi cười cợt.

Con tôi luôn ngủ say trong cái thùng xốp, nó vẫn vậy, chẳng bao giờ làm khách của tôi phiền lòng. Tôi kiếm được khá bộn. Bây giờ tôi không muốn họ mua thực phẩm nữa, đã quá nhiều đến nỗi không ăn hết sẽ bị hư mất. Họ mua cho tôi những loại nước hoa rẻ tiền, cả đồng. Tôi đổ hết vào cái thùng xốp để khử mùi. Tôi phát hiện cái mùi ngày càng dễ sợ mỗi khi tôi giờ nắp thùng ra. Nó dễ sợ đến nỗi tôi chẳng thể mang con ra ngủ với mình vào mỗi tối nữa, mà đành để con nằm đó hết ngày này qua ngày nọ. Nhưng bây giờ thì tôi quyết định phải mở cái thùng. Hôm qua nếu tôi không tinh mắt, có lẽ ông Tài đã phát hiện ra con tôi. Cái thùng chẳng hiểu sao mà tự nhiên bị bục đáy, khiến một dòng nước vàng chảy suýt đến cái đầu gối đang nhấp nhòm của ông Tài. Tôi phải làm bộ đòi chuyển xuống dưới nhà, rồi cố rên thật nhiều để kích thích cho ông ấy ra thật sớm. Tôi nhận ra mặt ông Tài xám ngoét vì mùi thúi, trước khi về, ông rên lên,

Ngày mai ông phải kêu phường xuống giải quyết cái cơ sở mắm mới được!

Mùi hôi cũng làm tôi choáng váng, ngộp thở khi mở nắp thùng. Tôi hiểu mình không thể bồng con ra dễ dàng như mọi lần, những tấm vải dính bết vào nhau và vào da thịt con tôi như chẳng muốn rời. Mặt nó biến dạng đến lạ hoắc. Cần phải làm gì đó mới được. Tôi lấy cái khăn bịt ngang mũi mình rồi đưa con xuống thang gác. Thân thể nó oặt oèo muốn rơi rớt ra từng mảnh. Tôi xả nước đầy cái thau lớn, nhúng nó vào rồi lấy ra, rồi thay nước, thay thêm nước nữa, nước nữa mà nó vẫn thúi y chang như lúc đầu. Sự thất vọng cùng cực trào lên trong tôi. Không. Tôi không thể thua được. Tôi không thể để người ta phát hiện được. Nó là con tôi, nó đã sống với tôi bao nhiêu ngày qua. Nó là của quý mà trời đất ban tặng cho tôi, tôi không thể để nó rời khỏi mình. Những giọt nước vàng cứ rỉ ra từ bên trong, nó đang huỷ hoại dần con tôi. Nó đang làm con tôi tan biến đi. Phải giữ nó lại bằng mọi cách.

VIII

Tôi ôm chặt chiếc hộp gỗ vào ngực, trong khi ông giáo Hào cố hết sức thúc vào bên dưới. Từ ngày chuyển con qua chiếc hộp này, tôi có thể vừa ôm con vừa làm đủ thứ việc. Tôi có thể vừa dọn rửa vừa để con bên cạnh để trò chuyện. Vừa đeo con trên lưng ra nghĩa trang thăm những đứa con khác. Nhất là tôi có thể gồng con lên đầu khi khách muốn tôi nằm ngửa. Tôi hoàn toàn yên tâm với đời sống của mình. Tôi không còn để ý đến những nét già nua trên thân thể. Không còn lo lắng sẽ xa con, cũng như không còn lo sợ nỗi cô độc. Tôi đã tháo từng phần cơ thể của con. Dùng dao róc từng mảng thịt úng rửa bỏ vào bịch ni-lon, xương thì ngâm vào chậu nước có pha muối. Từng khúc xương được tôi rửa sạch sẽ. Cái sọ làm tôi mất công nhất, nó đầy các chất nhão trong đó. Tôi phải lấy đũa thọc tới thọc lui mới moi hết được chúng ra. Hai hốc mắt cũng được tôi làm sạch. Bây giờ con tôi đã nằm gọn ghẽ trong cái hộp gỗ này. Thật không dễ dàng để những bà mẹ giữ được con, vì trước khi bỏ nó vào hộp, tôi còn phải đem phơi chúng. Những lóng xương sẽ còn sót tuỷ, mà còn sót tuỷ sẽ còn sót mùi hôi. Nặng có thể làm chất tuỷ khô nhanh được. Sau đó tôi còn xông khói cho những lóng xương, mùi khói át ngay cái mùi hôi ngoan cổ.

Ông giáo Hào lại suyết hết lên vì sượng, nhưng ông tự bịt kịp miệng và nằm vật ra dưới chân tôi. Gió lạnh lùa qua các khe vách khiến ông chẳng dám nằm lâu. Ông mệt mỏi ngồi dậy mặc quần áo. Trước khi ra cửa ông nói,

Ngày mai tụi anh phải dồn tiền mua ống thuốc mới, cho nên nếu có mang quà cho em ít thì em thông cảm nghe. Khoảng vài ngày sau là mọi việc sẽ lại ổn như mọi lần!

Ai đó? Có tiếng động bên ngoài khiến tôi giật mình lên tiếng.

Chẳng có ai trả lời. Tôi không khoá cửa nữa, mà cẩn thận bò lui vào trong nhà, hỏi to hơn,

Ai đó? Nếu không nói trước thì đừng vào nhà tôi!

Tôi đây, tôi đây, tôi là Hải đây, hàng xóm của cô đây mà!

Tôi nhú mào. Tôi chưa gặp ông Hải, nên chẳng thể biết đó là ông Hải nào, nhưng ông ta đến đây làm chi vào giờ này. Tôi hơi lo lắng, vì sau ông giáo Hào là ông Tâm, ông ấy sẽ đến đây vào khoảng hai giờ nữa. Chợt nhớ đến con, tôi vội bò trở lại lên gác. Tôi đẩy cho cái hộp gỗ vào sát vách phía trên đầu nằm, rồi lấy cái gối để lên trên.

Ông chờ ở ngoài một chút, khi nào tôi gọi thì hãy vào!

Ừ, ừ, cô cứ làm gì thì làm đi.

Ông Hải đi chầm chậm lên thang gác. Ông nhìn tôi với vẻ thận trọng. Tôi nhận ra ông khi ông đến gần. Đó cũng là một hàng xóm của tôi, nhà ông ở tận cuối con hẻm này. Bọc thịt heo trên tay ông khiến tôi hiểu ngay mục đích của ông. Ông cúi thấp người để tránh đụng phải nóc nhà, rồi đến gần ngồi xuống bên tôi. Tôi nghe rõ nhịp tim ông đang đập mạnh, ông nói,

Thằng Tài nó nói đến em nhiều lắm, nhưng hôm nay anh mới dám đến. Em...

Tôi chẳng trả lời, mà chồm người lấy chiếc hộp gỗ để dưới gối ra. Tôi yên lặng ngả người nằm sấp xuống sàn gác, đầu gối lên cái hộp gỗ và nhắm mắt lại. Bàn tay ông Hải ngập ngừng lần cởi từng mảnh vải trên người tôi. Ông thuốc màu xanh da trời lại được nặn ra, những lọn thuốc nhòn làm hậu môn tôi mát rượi. Tiếng rên của ông Hải chìm dần vào đêm.

Chia tay ở cửa, ông Hải làm tôi hài lòng khi hỏi lần sau tôi muốn có món gì. Một cái lục lạc của trẻ con, tôi nói. Ông Hải nhìn tôi cười dễ chịu với vết chân chim ở hai đuôi mắt. Tôi biết lịch làm việc của mình sẽ lại đầy lên. Cánh cửa khép lại. Màn đêm vẫn đặc quánh bao phủ bên ngoài ngôi nhà nhỏ. Tôi bò lên gác lấy tấm khăn bông đỏ trải rộng xuống sàn. Mở cái hộp gỗ ra. Đêm nay tôi lại được yên ổn ngủ cạnh con. Tôi sẽ lại mơ những giấc mơ đầy thiên thần khoác áo choàng màu trắng. Thấy chúng riu rít dành kẹo của tôi như những chú bò câu nhỏ. Con gái ơi, mẹ sẽ tìm một cái tên thật duyên dáng để gọi con. Tôi tỉ mỉ xếp những khúc xương của con lên tấm khăn lông. Trên nền vải đỏ, hình hài con tôi lại dần hiện ra như mọi lần. Thứ tự là xương sọ trước, rồi xương cổ, xương bả vai, xương sống, xương sườn, xương tay chân, xương...

05. 2006

**“Thịt sống” là hình ảnh thích hợp nhất với “Tre rừng” –
Về truyện ngắn của Lynh Bacardi
Trần Vũ
Pierre Bùi thực hiện**



Pierre Bùi: Thưa nhà văn Trần Vũ, được biết, anh là người đã gợi ý tựa cho truyện ngắn “Tre rừng” của tác giả Lynh Bacardi? Anh có thể nói lý do?

Nhà văn Trần Vũ: Vâng. Tựa ban đầu, “Khi nắng tắt sau bụi tre rừng”, theo tôi, không gọn. Cụm từ “Khi nắng tắt” đã được dùng nhiều như “Khi tan nắng” của Nguyễn Thị Ngọc Nhung. “Sau” và “bụi” mang công dụng duy nhất là gợi tính tò mò của độc giả, hàm ý đây là một câu chuyện vụng trộm, mờ ám, không lành mạnh. Tựa như vậy cổ điển trong khi truyện hoàn toàn không cổ điển. Tôi đề nghị với Lynh Bacardi lấy “Tre rừng” sẽ mạnh, cứng, nhọn, ám ảnh, hình tượng đập vào mắt hơn. “Tre” là một vật cứng, dài, cửa sắc, và “rừng” là một cái gì gai góc, hỗn độn, rối mù, nguyên thủy,... Tuổi trẻ thẳng tắp như một thân tre phải mọc và tồn tại giữa môi sinh phức tạp, hung hiểm. Lấy “Tre rừng” là đầy đủ ý nghĩa câu chuyện Lynh kể.

Pierre Bùi: Cũng được biết, Lynh Bacardi không phải là tác giả đầu tiên được anh góp ý về tác phẩm. Điều gì ở tác giả này đã gây cho anh ấn tượng?

Trần Vũ: Truyện Lynh viết cho thấy rõ cá tính của cô. Đây là một ưu điểm vì Lynh tạo ra được một thế giới truyện của mình, riêng biệt, không trùng lặp với ai. Với “Tre rừng”, ấn

tượng của tôi khi đọc là đang ăn một miếng cá sống như món sashimi Nhật Bản. Văn phong của Lynh trong truyện này vô cùng sống động. “Thịt sống” là hình ảnh thích hợp nhất với “Tre rừng”. Văn mạnh bạo, đậm đặc xúc giác, đầy mùi vị. Đọc truyện vừa cảm giác vị mặn, ngọt của thịt, vừa cảm giác vị chua, xon xót của một thứ gì rất đắng. Nhưng thành công nhất là ở cảm giác bất ổn, và trong cách xử lý thời gian liên tục, luôn luôn xảy đến những chi tiết mới ở mỗi câu văn khiến người đọc sống trong chờ đợi một chuyện gì đó sắp xảy ra. Mạch văn nhanh, thoăn thoắt và hình ảnh tiếp nối, hình này chồng lên hình khác. Kết hay. Đứng về mặt kỹ thuật như vậy là đạt.

Pierre Bui: *Truyện có một nhân vật nữ, trung tâm, khá lạ lùng; tuy nhiên, hình tượng này có đủ thuyết phục?*

Trần Vũ: Lynh tạo ra được một nhân vật nữ vừa dĩ thỏa vừa ngây thơ khiến người đọc quyến luyến, muốn tìm hiểu nhân vật, không khí sống sượng xen kẽ với không khí buồn bã bằng lăng. Cô viết truyện giống vẽ tranh Cực thực Dã thú, “Hyper réaliste à l’état brut” (rất khác với trường phái Cực tiểu, “Minimalisme”, mà cô đã chọn đi theo trong truyện „Con bé bị mất“). Thế giới của Lynh là một thế giới hỗn mang của xã hội Việt Nam bây giờ. Nhân vật nữ sống bất cần đời, nhưng lại vô cùng tinh cảm. Giống Đỗ Hoàng Diệu, Lynh Bacardi có khả năng đặc biệt đánh đồng tác giả với nhân vật, đánh đồng nhân vật với thân phận con người và đánh đồng con người với tình trạng đất nước.

Pierre Bui: *Anh cho „Tre rừng“ sẽ được tiếp nhận kiểu nào?*

Trần Vũ: „Tre rừng“ của Lynh sẽ được chú ý vì rất xuất sắc, giống một lưỡi lam cạo râu đem gọt dừa. Lưỡi lam mỏng làm người gọt đứt tay mà trái dừa thì be bét... Truyện cực kỳ sống động, người đọc trông thấy cả một góc xã hội đang sinh sống, ăn, ngủ,... Lynh Bacardi có chất của Nguyễn Thị Thụy Vũ, nhưng táo bạo, mạnh dạn, liều lĩnh, và nhịp văn nhanh hơn Thụy Vũ. Vừa có chất dung tục của Nguyễn Thụy Long, kết hợp với nhân sinh quan của Bình Nguyên Lộc. Chấn chấn sẽ bị đánh giá là vô đạo đức ở Việt Nam, nhưng Lynh cùng với Nguyễn Ngọc Tư, một người bằng giọng Bắc di cư, một người bằng giọng Cà Mau, đang tái sinh thế giới của các nhà văn miền Nam. Tuy nhiên, nếu Ngọc Tư được khen ngợi nhiệt liệt vì viết đúng thuần phong mỹ tục và phù hợp với... đạo đức cũng như chuẩn mực xã hội chính thức, Lynh biết thoát ra khỏi thứ chuẩn mực chính thức này để làm loạn.

Pierre Bui: *Nhận xét của anh rất tinh tế, phong phú, và độc đáo. Anh có dự định viết một bài nhận định về truyện ngắn cũng như tác giả?*

Trần Vũ: Tiếc là tôi không còn làm báo nữa để giới thiệu Lynh Bacardi, tuy tôi có góp ý truyện ngắn kể tiếp, chưa đặt tên, mà tôi tạm gọi là “Truyện hậu sản của một đất nước ung bướu”.

Đến truyện thứ 3 này, Lynh hoàn toàn khẳng định phong cách của cô, chuyên gia mô tả hiện thực của những làng ung thư, xóm ung bướu, nghĩa trang Đồng Nhi, bằng một bút pháp phản hiện thực. Hy vọng nhà thơ mang linh hồn văn xuôi này sẽ tìm được một tổng biên tập đủ can đảm in truyện của cô trong nước.

Pierre Bui: *Cám ơn nhà văn Trần Vũ đã trả lời phỏng vấn.*

Saigon, 07.04.2006

Tre rừng

Máu đâu, sao không có miếng máu nào hết vậy?

Anh nói gì?

Quang chẳng trả lời. Hấn vừa lật mông tôi lên, cặp mắt vừa rảo liên tục tìm kiếm gì đó trên tờ báo lót bên dưới. Như chưa nhìn thấy thứ hấn muốn tìm, Quang lại túm lấy hai chân tôi giở hăng lên ngó lom lom vào trong. Tôi chợt thấy hấn như một bà mẹ nhanh nhẹn, đảm đang đang thao tác việc thay tã cho đứa con yêu dấu, nhưng đây quả là một bà mẹ thô thiển, bởi hai bàn tay cứng như gọng kềm làm cổ chân tôi đau, tôi gồng người chịu đựng cho đến khi hấn thả bịch đôi chân thô của tôi xuống chiếu. Ánh mắt khinh bỉ của hấn không nhìn tôi, mà nhìn ra cánh cửa bằng ván ép mốc meo của dãy phòng trọ lợp tôn nóng hổi. Lẽ ra tôi đã chẳng thuê căn phòng này, nếu tôi có tiền thuê căn phòng cuối cùng của dãy. Đó là căn phòng được xây gần những cây xoài to lớn của bà chủ nhà, cách khu vườn đó khoảng mười mấy mét còn có cái hồ nuôi cá cảnh kiểu cọ. Vì thế nó mát hơn các căn phòng khác, và vì thế, nó không hợp với túi tiền buồn bã của tôi. Quang nói tôi cứ thuê đi, nhưng tôi biết hấn nói thế không có nghĩa là hấn sẽ trả số tiền đó giùm tôi, hoặc dù chỉ một phần nhỏ của số tiền. Vài hôm sau, tôi đành đứng nhìn hai người đàn bà trẻ đến sở hữu căn phòng đất đỏ. Họ khiêng tới một chiếc ti vi khá lớn và một chiếc xe đồ chót như màu tiết heo.

Vậy là sao?

Quang không nhìn ra cánh cửa nữa, mà giật lấy tờ báo dưới mông tôi ra vò nát rồi vắt xuống đất, chỗ nồi cơm tôi và hấn ăn trước lúc làm tình còn chưa dọn. Tờ báo bị vo tròn như một quả bóng rúm ró, lăn vòng qua nồi cơm rồi dừng lại chỗ đĩa cá hấp sốt cà còn tro xương. Nó mềm dần ra bởi thấm phải chỗ nước sốt sền sệt trên sàn xi-măng, do lúc này tôi bị Quang hôn vào cổ kích thích nên lúng túng làm đổ. Thật ra đó không phải là chỗ dễ kích thích tôi, tôi nói vậy chỉ vì tôi muốn làm hấn thích, chứ tôi thích được hôn vào nách hơn. Tôi nghĩ, cái nhồn nhột dưới làn da mỏng nhạy cảm đó sẽ khiến tôi rợn người và dễ nằm dài ra như một con cá sặc khô mất hết mọi khả năng chống đỡ. Nhưng nói gì thì nói, dù sao tôi cũng muốn cho hấn được thư giãn, và cũng do tôi muốn tự giải thoát sự khốn khổ của chính mình sau hai mươi mấy năm từ một bé gái trở thành thiếu nữ.

Đúng vậy, nó làm tôi khốn khổ, bởi phải gìn giữ nó trong những cái quần lót rẻ tiền. Tôi vẫn khoái chí, tự hào lắng nghe những giọt máu rỉ ra dưới đáy, thích ngửi cái mùi nồng tanh của huyết trắng thường tiết ra trước khi những kỳ kinh nguyệt đến gần. Nhưng những cảm giác đó không giúp tôi giải toả sự bức bối chính mình, nhất là mỗi khi Quang chạm tay vào nó. Tôi đã để hấn sờ nắn bầu vú, cũng như xoa vuốt cái thân thể không lấy gì làm thon thả này, nhưng tôi ý thức được rằng, hấn không được xâm phạm vào chỗ đó, đó là bí mật, quyền nhật ký bé bỏng của tôi. Ý thức này được bảo toàn suốt một năm qua, có lẽ nhờ Quang không khám phá ra hai hốc nách nhạy cảm của tôi. Tôi không dám nói chắc mình vẫn sẽ kiên cường, nếu một ngày nào hấn bắt ngờ nghĩ ra điều đó.

Vậy rồi sau cả năm trời níu giữ, cái ý thức đó lại không ngừng dần vệt tôi, không ngừng làm tôi mệt mỏi. Nhiều buổi trưa nóng hập, tôi nắm lấy sự cương cứng của Quang mà ngạc nhiên đến tột độ, ngạc nhiên như khi tôi mười bốn tuổi, đứng trước tủ bánh ngọt của một cửa tiệm bánh lớn trong thành phố mà tự hỏi vì sao lại có một món bánh bông lan nhìn ngon mắt đến vậy. Và rồi tôi đã quay đi, giống như tôi đã nhiều lần buông sự cương cứng đó ra, với ý nghĩ rằng biết đâu nhìn vậy nhưng chả ngon như mình tưởng, rồi tôi lại quay nhìn, lại nắm lấy, lại

dợm bước, lại buông ra.

Thật ra lúc chờ Quang đến ăn cơm, đúng hơn là lúc làm thức ăn, tôi đã nghĩ đến chuyện giải quyết cái ý thức khốn khổ này. Dẫu điều này làm tôi liên tưởng đến cha mẹ, đến thân phận, đến các máu chót ruột rà khác do tôi tưởng tượng, nhưng cuối cùng sự quả quyết của tôi cũng thắng. Trong suốt bữa ăn, tôi không ngừng nhìn lên xuống đũng quần Quang, chỗ gò lên như một chiếc bánh. Tôi tưởng tượng nếu bóc lớp vải kaki kia ra, có khi sẽ có vài hạt nho khô ứa chất đường trên đó. Tôi đã lúng lúng đến nỗi ăn hết sạch một con cá rươi, thay vì ăn đúng phần của mình là một con. Dĩ nhiên những cái nhìn lên lút của tôi không qua được mắt Quang, hẳn chẳng trách tôi đã ăn lố phần của hắn, điều đó có nghĩa tôi đã xén nửa phần tiền hùn của hắn trong bữa cơm, thay vì vậy, hẳn còn mỉm cười khi thấy tôi nhấp nhồm đứng lên ra vào toilet liên tục.

Điều này thật tức cười, bởi tôi phát hiện mình tự dưng thèm hắn như thèm một chiếc bánh bông lan, miệng tôi ứa nước dãi liên tục khi nghĩ đến cái bánh, còn âm đạo thì ứa nước nhờn liên tục trong lúc tôi vừa nhai cơm vừa nhìn vào đũng quần hắn. Cho đến khi hắn buông đũa, và cái miệng nồng mùi cá hấp của hắn quặp vào cổ tôi như một con điều hầu xực con gà nhỏ. Trong lúc tôi còn chưa kịp nghĩ đến việc có nên rên rỉ hay không, vì những tiếng động ở phòng bên này có thể khiến phòng bên kia nghe thấy thì hắn đã bế sốc tôi lên giường. Hắn để tôi nằm đó, rồi lom khom ngó xuống gầm giường tìm kiếm. Vài giây sau, hắn lôi ra một tập báo mà tôi đã xin ở các phòng trọ bên cạnh để dành nhóm lửa, hắn lật lật, cuối cùng tìm một trang có ít chữ in nhất, trải rộng ra lót dưới mông tôi. Tôi cảm động bởi kiểu ân cần của hắn, tôi nghĩ, có lẽ hẳn sợ những cái dăm ở cái phản gỗ trôi lên khỏi lớp chiếu đâm vào bộ mông trần lóm đóm sọc của tôi.

Vậy là sao?

Quang lập lại, trong lúc mặc quần áo.

Em có biết gì đâu! Tôi trả lời.

Quang vừa nịt lưng quần vừa nói lạnh lùng. *Người của cô mà cô không biết thì ai biết?*

Thật tình là em không biết, nhưng vì sao anh lại cần máu? Ngày chín tới này em mới có máu mà.

Quang đã mặc xong quần áo, hắn quay nhìn tôi như nhìn một con quái vật, miệng hắn méo xệch dài giọng ra chế giễu, *Cô làm như không biết gì vậy!*

Biết gì? Tôi tròn mắt.

Mẹ cô không nói cho cô biết sao?

Nhưng nói về chuyện gì mới được? Tôi vừa ngạc nhiên vừa cảnh giác khi Quang nhắc đến mẹ.

Sao cô ngu thế, mẹ cô chẳng lẽ cũng ngu như cô sao? Bà không cho cô biết gì về trình tiết hết hả? Hay bà cũng đã mất mẹ trình khi ngủ với ba cô?

*

Sau này tôi mới hiểu mình đúng là chẳng biết gì. Phải có chút máu hồng rịn ra khi làm tình lần đầu mới là còn con gái, vậy mà tôi chả có giọt máu nào. Cũng vậy, lẽ ra tôi phải sớm nhận ra định mệnh của mình, khi tiếng khóc khác thường của Thành cất lên ở cái trạm xá thiếu thốn ở thị xã Băng Kiềng. Cái thị xã có những vườn điều và măng cầu rộng trải dài trên những vùng đất đỏ nhấp nhô gò đống. Thành chào đời khi mùa điều đến, mùi điều thơm ngát cộng với mùi hôi hám của cái trạm xá khiến tôi xây xẩm.

Tôi ngồi đợi mẹ đẻ trên dãy ghế gỗ kê sát bức tường mốc xỉn, hai tay để lên đùi nghiêm cần. Những gã đàn ông đang hò nhau kéo ván để dựng một căn nhà mới gần đó, mình mẩy họ trần trọc, đen bóng và lang ben nham nhở. Tiếng kéo hò của họ trộn với tiếng gào thét của mẹ nghe thật lạ tai, một âm thanh hỗn độn. Nó giống bản nhạc trong cái máy cát-sét của nhà ông Sáng, người ta gọi đó là nhạc Ráp. Tôi vừa tưởng tượng đứa em sắp tới của mình, vừa lắng nghe đoạn nhạc Ráp sống kỳ dị.

Mẹ đau rất lâu, vì băng đi một hồi tôi chỉ còn nghe mỗi tiếng gào của mẹ. Tiếng kéo hò của những người thợ đã tắt hẳn, họ đang say sưa chụm vào những lon cơm như đang tận hưởng thời khắc quý giá trên thiên đàng, nhưng thỉnh thoảng vẫn có vài ánh mắt quay nhìn về hướng trạm xá. Tôi biết giấc ngủ trưa của họ đang có nguy cơ bị phá hỏng. Tôi cũng chẳng biết có nên gọi đó là cái cửa không, vì đó chỉ là một cái lỗ lớn tròn tròn, khoét một cách vụng về như cửa chuồng bò trâu và không có miếng ván nào che đậy, nhưng qua đó, tôi thấy mặt mẹ giống màu của những trái điều rụng non dưới gốc. Mẹ đang hấp hối. Da mặt mẹ chuyển màu vàng hơn rồi xám xanh, rồi nhợt nhạt khi nhận ra đôi mắt Thành chỉ là hai màng thịt, chúng lõm sâu vào trong, trắng bệch như hai cái lõi tai heo luộc chín. Mẹ nhe răng ra, tôi chẳng biết mẹ cười hay nhăn nhó, rồi đôi tay mẹ thõng xuống mềm oặt trong khi các bà y tá óm đói còn cuống cuống chạy tìm dụng cụ. Tôi vẫn ngồi yên trên ghế, ngửi thấy mùi một không khí khản trương, nhìn những bước chân họ in trên nền đất đỏ âm ẩm của trạm xá, lắng nghe tiếng những đốt xương của họ va vào nhau lạch cạch. Những âm thanh đó cứ động đậy trong đầu tôi cho đến khi đưa Thành về nhà, và về sau chúng vẫn còn lẩn quẩn ẩn hiện mỗi khi tôi nhìn vào hai hốc mắt rỗng của Thành.

Chúng tôi sống với nhau ở khu đất của người dân tộc, đó là khu đất mà một ai đó trong dòng họ tôi đã khai hoang được. Tôi nghĩ vậy vì từ khi tôi ra đời đến nay, chẳng có một cán bộ rồi hơi nào đến quấy nhiễu. Chúng tôi cũng ở nhà sàn như những người dân tộc, nuôi gà dưới sàn và ngửi mùi phân của chúng như họ. Có mẹ cũng vậy, mà không có cũng vậy, tôi nghiệm ra điều đó khi bắt đầu đi Thành trên lưng đi mót măng cầu. Dĩ nhiên tôi cũng nhớ mẹ, tôi nghĩ ngày xưa chắc bà cũng phải đi tôi trên lưng như vậy trong lúc kiếm ăn mà chẳng cần có người đàn ông nào giúp đỡ. Mà thật ra mẹ có cần cũng chẳng ai đến, bởi chính tôi mà còn nhận thấy mẹ xấu đau đớn, xấu đến nỗi chưa bao giờ, và chắc chẳng bao giờ tôi ôm nổi gương mặt mẹ để hôn lên đó, nói chi đến mấy gã đàn ông sùng đạo hay giả đờ lần hạt nhưng thỉnh thoảng liếc gái mới lớn trong lúc hành lễ ở nhà thờ. Tôi chẳng quan tâm ai là cha mình, tôi thấy kỳ khi nghĩ đến lúc gặp ông ấy. Không tức cười sao khi tôi nhìn mặt người đàn ông đó, và tưởng tượng ông có thể hôn lên đôi môi sứt của mẹ. Chạm lưỡi vào hàm răng vàng xỉn. Vuốt ve thân thể đen đúa đến mốc meo. Và tệ hơn nữa, tôi chẳng thể tưởng tượng được sự can đảm của ông ấy khi đến gần mẹ mà không nín thở bởi mùi chua lè do những thũng hèm ám dính, như ăn sâu lên quần áo, lên da thịt. Cái nghề hôi thúi, và nghèo kiết luôn đi kèm với những chiếc thùng dơ dáy mốc meo chẳng biết mẹ học được từ hồi nào.

Dẫu sao tôi cũng vui, khi một ngày nọ nhận ra bụng mẹ cứ to dần, còn bọn dân tộc cứ tùm năm tùm bảy cười khúc khích mỗi khi mẹ đi ngang. Tôi đã tỏ ra mình rất được việc khi phụ mẹ xách nước, nấu cơm, cho gà ăn và hốt phân ươm vườn rau thơm nhỏ xíu cạnh nhà. Tôi cảm thấy vui lạ khi ngày sinh của mẹ đến gần, mẹ cũng vậy, hay nhìn tôi nhe răng cười trơ

trên.

Tôi đi khắp xóm tìm vải thừa để làm tã cho em bé, ai cũng khen, “Mày còn nhỏ mà giỏi ghê, mà em mày là con ai vậy?”. Tôi chỉ vào góc nhà hỏi, “Tắm vải kia cô còn xài nữa không cho cháu luôn đi?”. Rồi không đợi họ trả lời, tôi đứng dậy. Dường như để tạ lỗi với Chúa vì vừa nhận ra điều gì không ổn trong câu hỏi của mình, người ta sẽ chạy theo đưa cho tôi tắm vải trong góc nhà và hỏi, “Đặt tên em bé là gì vậy?”. “Thành”, tôi nói.

Có vẻ như tôi biết chắc mình sẽ đặt tên cho Thành chứ không phải mẹ, cái tên cứ bật ra chẳng cần biết Thành sẽ là trai hay gái - như một tiếng thốt bực bội mà tôi muốn mắng trả câu hỏi tọc mạch của thiên hạ. Dầu sao, cái tên cũng đẹp mà.

Thành cũng đẹp. Thành rờ rẫm đi loay quanh nhà trông rất năng động khi tôi bắt đầu biết mặc quần lót. Tôi biết nghĩ đến tương lai và biết mệt mỏi, thất vọng với những buổi tẽ bấp thuê tại nhà. Lẽ ra tôi có thể kiếm khá hơn, nhưng Thành không thể ở nhà một mình. Tôi nhận ra điều đó rất sớm, khi Thành đã gần năm tuổi mà chẳng chịu gọi “Chị”. Rồi tôi cũng nhận ra điều kế tiếp cũng chẳng trẻ nãi gì, khi tôi kể cho Thành nghe truyện *Cô bé quàng khăn đỏ* và hỏi Thành cô bé đó quàng khăn màu xanh hay màu đỏ, nếu màu xanh thì hãy ôm lấy cổ tôi và chỉ vào mũi, còn nếu màu đỏ thì chỉ vào môi. Thành đã bảy tuổi rồi, vậy mà Thành lại ôm lấy cổ tôi và chỉ ngón tay vào mũi. Những kiểu thử khác sau đó cũng cho cùng một kết quả.

Nhưng nhờ trời, bù lại, Thành có một tấm thân mạnh khoẻ, ít bệnh nên tôi chẳng tốn tiền thuốc thang gì. Tôi quyết định lên thành phố với hi vọng sẽ tìm được hàng may gia công để vừa làm vừa ở nhà trông chừng Thành, mà trên đó chắc người ta sẽ trả tiền cho công nhân cao hơn ở đây. Tôi có bán miếng đất và mấy con gà, nhưng gà thì người ta mua ngay vì tôi bán rẻ, còn đất thì chả ai buồn đụng đến. Tôi biết có cố cũng chẳng được gì, mà tôi cũng biết chỉ cần rời khỏi lãnh thổ của mình vài giờ, thì thiên hạ chắc chắn sẽ giành nhau toé máu để sở hữu nó.

*

Thằng bỏ mày đến tìm kia!

Tiếng bà đầu bếp gọi, tôi giật mình quay ngó ra đường. Quang đang ngồi trên chiếc xe Cup 50, hần nhìn tôi với vẻ mặt còn giận dỗi. Sau buổi hôm đó, đã hơn một tuần Quang chẳng thèm ghé đến phòng trọ của tôi. Tôi đã định chuyển đi nơi khác ở, vì cái nóng bắt đầu làm tôi bị nổi mẩn sau giấc ngủ trưa, hơn nữa, tôi nghĩ Quang cũng chẳng còn muốn đến ngủ trưa với tôi.

Em về phòng trọ ngay bây giờ có việc cần.

Nhưng em còn bận khách!

Khách nào cũng không quan trọng bằng việc này, nếu bị bà chủ đuổi, anh sẽ kiếm cho em việc khác.

Dĩ nhiên tôi cần Quang hơn bà chủ quán, vì Quang có nhiều công việc lương thiện để giới thiệu cho tôi. Tôi không biết mình đặc biệt chỗ nào, vì theo lời bà chủ thì Quang có rất nhiều gái. Tôi đã luôn chống cự Quang khi hần muốn chuyện kia, vậy mà hần vẫn kiên trì đeo bám. Tôi không đẹp, tôi tự biết điều đó. Tôi chỉ nghĩ về mẹ mỗi lần nhìn mặt mình trong gương, có lẽ đó là phần liên kết duy nhất giữa tôi và mẹ. Nhưng đương nhiên tôi chẳng giống mẹ đến

mòn một, vì nếu vậy Quang đã lặn mất. Tôi lại nghĩ chẳng lẽ hắn yêu tôi vì tôi biết gìn giữ? Nếu vậy thì thiệt ngộ, vì hắn đâu biết tôi khốn khổ biết chừng nào với sự gìn giữ đó. Tôi cần hắn, vì có hắn tôi sẽ chẳng gặp rắc rối với mớ giấy tờ tùy thân mà xin vào làm ở bất cứ nơi nào người ta cũng đòi hỏi. Tôi chưa từng thấy mặt mũi giấy tờ tùy thân ra sao, họ nói đó là tấm giấy có dán ảnh tôi trên đó, nhưng mà thật tẻ, vì tôi chưa bao giờ chụp ảnh. Họ đòi giấy khai sinh nhiều nhất, tôi trả lời làm sao tôi biết khai cái gì. Vậy rồi họ buông bút, căng mắt nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi khép cuốn sổ lại không ghi chép gì nữa.

Tôi nhận ra Quang mới chính là giấy tờ tùy thân của tôi, lúc nhìn thấy cái gật đầu nhanh nhẹn của những người chủ sau khi hắn nói dăm câu với họ. Còn tôi chỉ việc chăm chỉ làm lụng chờ đến tháng lấy lương. Hắn có thể bảo đảm với họ sự lương thiện của tôi, hay của bất cứ con người nào khác bên cạnh hắn. Tôi cho đó là một quyền lực, và thật tiếc là quyền lực đó lại nằm trong tay một gã đã có vợ. Quang thú nhận với tôi như vậy, khi buổi trưa nằm trên giường ôm tôi, hắn luôn kể về vợ như một vị cứu tinh của đời hắn. Hắn nói vợ hắn coi bói rất hay, và bà ấy kiểm tiền khá bộn bằng nghề đó.

Vậy vợ anh có bói ra anh có bỏ nhí không?

Tất nhiên rồi, bà ấy còn tả em chẳng sót chi tiết nào, nhưng ai thì không được, còn với em bà ấy chẳng nở lòng ngăn cản.

Thật ra hôm nay tôi tính đưa Thành ra cánh đồng cách chỗ Thành ở khoảng một cây số để đi dạo, căn phòng nhỏ hẹp nằm heo hút ở vùng ven thành phố chắc chắn khiến Thành bức bối. Không như ở quê, ở đây Thành không thể đi khắp xóm, chui vào hết nhà này đến nhà kia mặc cho người ta rửa xả. Hoặc ngồi bẹp xuống đất hàng giờ bên tụi con nít bán bi, hay ngã lưng xuống ngủ bất cứ chỗ nào, kể cả ngủ chung với con heo nái trong cái chuồng sạch như giường ngủ của nhà ông Quế Sạch. Những lúc Thành đi chơi như vậy, tôi cứ tiếp tục với việc tẻ bấp của mình mà chẳng phải lo lắng, vì Thành sẽ được người ta đưa về tận nhà để khỏi bị quấy nhiễu.

Tôi dự định khi lên thành phố, sẽ kiếm tiền và thuê một người trông giữ Thành, nhưng ngay lập tức, tôi nhận ra mình thật ngây thơ vì số lương đôi khi chẳng đủ trả tiền phòng. Mọi tính toán trước kia đều lỡ dở, tôi đã đổi ý ngay lập tức khi gặp Quang. Tôi không thể để hắn thấy Thành tàn tật như vậy, trong khi tôi cũng đang xác bác xang bang. Hắn sẽ ngán ngay khi nhận ra hắn phải gánh đến hai gánh nặng. Tôi sắp xếp cho Thành nhanh chóng. Tôi cột chân Thành vào thành giường, nói với Thành khi đói cứ việc đến nồi cơm lấy ăn, nước thì có sẵn ngay bên cạnh. Thành cười hiền lành ngờ ngạc nhiên, gương mặt đẹp sáng lên như muốn nói điều gì. Tôi tiếc là Thành không có mắt, nếu không Thành sẽ làm nhiều cô mê, và tôi sẽ sớm có em dâu.

Tôi đã làm mọi việc của một người mẹ, ơn Chúa, vì tôi nhận biết Thành đến tuổi dậy thì, cũng như biết đi mua quần lót cho Thành là nhờ những tháng tôi ngủ trưa với Quang. Ít nhiều tôi cũng hỏi han hắn về kinh nghiệm tuổi mới lớn của bản thân hắn. Mới đầu Thành chẳng chịu mặc, vì cái quần bó sát khiến Thành dễ bị ngứa, mà Thành lại chẳng thể tắm cho đến khi tôi về. Bây giờ thì khác rồi, tôi đã nối sợi dây dài ra một chút, xách sẵn nước để trong bồn, dạy Thành lần đường vào chỗ tắm, tôi còn dạy Thành tự tắm một mình, tự mặc quần áo và giờ tay chào khi nghe tiếng tôi.

Thành đã làm tốt những gì tôi dặn một cách thành thực, tôi chỉ việc về nhà, mở khoá vào mỗi buổi tối và tháo dây thừng ra ôm Thành vào lòng ngủ. Theo thói quen, tôi thường lần vài chục kính kính mừng và cầu xin Chúa kiếm đủ tiền mua một căn nhà nhỏ. Đôi khi hai hốc mắt của

Thành làm tôi hoảng sợ khi nửa đêm tỉnh giấc, chúng cứ như nhìn chăm chăm một cách giận dữ lên trần nhà. Những lúc đó, tôi thường nhồm dậy uống nước, rồi lấy cái khăn phủ ngang lên chúng, rồi lại ôm đầu Thành tự dỗ lại giấc. Trước khi ngủ, tôi thường hát khe khẽ và xoa tóc Thành. Thường thì Thành luôn ngủ rất mau, nhưng hôm trước Thành chẳng ngủ, mà cứ a quậy suốt đêm, cho đến khi tôi mất kiên nhẫn ngủ thiếp đi. Tôi đã tính đưa Thành ra ngoài vào tối hôm sau, nhưng quán đông khách nên phải dọn dẹp rửa ráy đến khuya lác. Sáng nay thì tôi rất cương quyết sẽ đưa Thành đi dạo, vì tối hôm qua Thành vẫn không ngủ. Tôi chắc rằng Thành đang gặp rắc rối, có lẽ do tôi để Thành trong phòng quá lâu, nên mọi bộ phận trên người Thành dường như tê cứng. Tôi sẽ tìm mua thuốc thoa bóp cơ bắp và một ít kẹo ngọt để sẵn trên đĩa cho Thành, nhưng tôi cũng biết duy có một sự căng cứng trên cơ thể Thành là chẳng có bánh kẹo nào làm dịu nổi. Tôi thấy vui.

Quang đến làm hỏng mọi dự định của tôi, dường như tôi luôn thay đổi quyết định khi Quang xuất hiện. Hắn đưa tôi về phòng trọ, nhìn căn phòng, tôi lại tiếc số tiền mình đã bỏ ra để thuê mỗi tháng, chỉ để nấu nướng cho Quang và ngủ với hắn vào mỗi buổi trưa. Lẽ ra với số tiền thuê hai nơi như vậy, tôi có thể thuê một căn rộng hơn để tôi và Thành cùng được thoải mái. Tôi không muốn cột chân Thành, để Thành ăn cơm nguội hoặc thức chờ tiếng tôi lục đục mở khoá cửa mỗi đêm. Tôi muốn nói với Quang sự thật, nhưng hắn có vẻ chẳng muốn nghe. Hắn đi đến giường, cởi quần áo, ngồi xuống, ngoắc tôi đến gần.

Em không muốn lần nữa. Tôi cố tình dùng chân đẩy cho cánh cửa phòng hé ra, ánh nắng gắt rọi vào làm căn phòng thêm nóng nẩy. Quang vội vã kéo tấm mền che cái bánh bông lan của hắn lại. Hành động này khiến tôi thấy dễ chịu hơn là kiểu tênh huênh vừa rồi của hắn.

Em tâm bậy! Quang nói về đùa cợt.

Em nói thật, em không muốn nữa!

Vậy là sao? Một lần, hai lần hay ba lần cũng vậy thôi, cũng xong rồi còn gì mà ngại nữa.

Em không ngại, nhưng em không thích. Tôi cố giữ giọng nghiêm nghị.

Lại đây, đừng có giỡn dai! Quang vừa nói vừa sấn đến kéo tay tôi, đồng thời khép cánh cửa phòng lại.

Tôi ngồi xuống giường, trong khi Quang tỏ ra bình tĩnh mặc lại quần lót, rồi thứ tự đến quần dài và áo sơ mi.

Vậy em tính khi nào đưa anh về nhà cha mẹ? Quang dụ giọng.

Anh có vợ rồi làm sao em giới thiệu với họ được?! Tôi vừa nói vừa suy nghĩ.

Chẳng phải em từng nói rằng cha mẹ em không ngại chuyện này đó sao?

Em từng nói như vậy, nhưng còn hàng xóm nữa chứ!

Hàng xóm thì liên quan cái mẹ gì? Cha mẹ đồng ý là tốt rồi. Anh hứa sẽ làm đám cưới đàng hoàng, chả có thằng cha con mẹ nào đến quấy gia đình em hết.

Chuyện này từ từ bàn đi anh, để em báo cho họ biết trước đã chứ!

Từ từ gì, quen nhau cả năm rồi còn gì, đã ăn nằm rồi còn gì?

Dù sao thì em cũng bỏ nhà đi mà, em còn chưa biết cha mẹ có tha thứ không, huống hồ lo làm đám cưới và mua nhà chia đất cho mình! Để em về quê dò la tình hình trước đã.

*

Vậy là đúng như tôi đoán, quả thật cái bánh bông lan không ngon như tôi tưởng. Tôi vừa ngồi nhai cái bánh mà tôi đã thèm nhỏ dãi trước kia, vừa nghĩ đến Quang. Tôi đã rời khỏi hắn. Tôi tính nói với hắn về những điều tôi đã tưởng tượng trước khi đi, nhưng về đồng bóng gần đây của hắn khiến tôi lo ngại. Có vẻ hắn đã lây kiểu đồng bóng đó của bà vợ bói toán. Hắn ẻo lả và kể cho tôi nghe hàng chục lần những câu chuyện về tóc và răng, những thứ nằm trong trái trứng gà mà vợ hắn ngẫu nhiên lấy ra từ bụng đại của khách hàng. Dẫu sao tôi cũng tội cho Quang, hắn đã theo tôi cả năm trời, bảo đảm cho tôi chỗ làm với mức lương khá hơn gấp đôi hồi tôi mới lên thành phố, vậy mà tôi chỉ trả ơn cho hắn bằng những câu chuyện cổ tích phong phú. Hắn cũng chưa bao giờ cưỡng bức tôi làm chuyện kia, trừ khi tôi tự nộp mạng cho hắn như hôm trước. Những giấc ngủ trưa của hắn thì đến rất dễ dàng, như thể tôi chỉ có công dụng là một cái gối ôm êm ái. Hắn muốn tôi về quê, nhưng tôi có quê đâu để về. Hắn muốn ra mắt cha mẹ tôi, nhưng mẹ tôi đã ngủm từ hồi nào, huống gì là cha. Tôi cũng biết hắn muốn kiếm chút gia sản đất đai tương tượng của cha mẹ tương tượng của tôi, thật tội cho hắn.

Tôi nhét tám giấy gói bánh xuống khe cống, quẹt vụn bánh dính trên miệng và duỗi đôi chân ra cho đỡ mỏi. Những con muỗi vo ve trên đầu như cười cợt kiểu đi hoang của tôi tối nay. Mặc kệ, tôi co lưng lại nghĩ đến công việc nặng nhọc mới. Chẳng lẽ người ta khởi đầu bằng sự hồi thú, thì luôn phải kết thúc bằng sự hồi thú. Thật đáng chán, nhưng có lẽ trường hợp của tôi là đúng. Sự hồi thú từ những thùng hèm của mẹ và sự hồi thú của những sên cá khô nồng nặc tanh. Công việc của tôi là phơi cá và hốt cá dồn vào bao mỗi ngày, và cứ thế cho đến khi phần cá đó khô thì lại tiếp tục với đám cá ảm ướt mới. Ở đây người ta không cần tôi trưng ra giấy tờ tùy thân, vì họ chẳng giao cho tôi thứ tài sản gì trừ chiếc cào bẫy chĩa và cái sên phơi cá bằng xi-măng. Tôi nhận thấy ngay sự trả giá cho hành động đã rời khỏi Quang. Tôi lại tính nghĩ về hắn, nhưng tiếng vo ve mỗi lúc một tăng dần khiến tôi phải đứng dậy.

Đêm nay tôi có một hi vọng, dù hơi quái đản. Tôi quyết định ra khỏi phòng trọ mới của tôi và Thành, để lang thang đâu đó cho hết đêm. Có thể giờ này Oanh, cô nàng bán ve chai đang ôm ấp Thành, hoặc có thể Thành đang rất vui sướng vì được Oanh nắm lấy đôi tay chắc nịch. Oanh đến nhà tôi chơi mỗi tuần hai lần, cô ấy làm tôi đỡ bận rộn hơn với Thành. Tôi nhận ra Thành ít ú ớ hơn, giấc ngủ an lành hơn và thông minh hơn từ khi có cô ấy. Những vết hằn do dây thừng để lại trên cổ chân Thành cũng nhạt dần, nhìn vào đó tôi thấy mình nhẹ nhõm. Tôi mua gạo để buổi trưa Oanh về nấu cho cả hai cùng được ăn nóng. Chất giọng miền Trung mềm mại của Oanh khiến tôi không còn sót ruột cho Thành, mỗi khi phải ở lại để chất cá vô kho. Tôi chẳng cần biết cô ấy là ai, ở đâu ra, tôi mong Thành khôn đột xuất tối nay, và đề cô ấy ra như cướp lấy một viên kẹo thần kỳ, để làm dịu sự căng cứng luôn xuất hiện mỗi đêm trên cơ thể, để Thành lại ngủ yên bình khi được tôi vuốt tóc như trước kia.

Đây là khu công viên dành cho tình nhân thì phải, bởi tôi bắt đầu nhận ra mình vô duyên khi đi một mình giữa hai hàng người đang âu yếm nhau. Tiếng hát ri ri của một chiếc máy nghe nhạc mini nào đó vang đến tai tôi, khiến cơn buồn ngủ càng dâng lên dữ dội. Tôi muốn ngủ, dang tay dang chân ra mà ngủ, chảy dãi chảy ke lờ lờ nghênh nghếch ra mà ngủ. Tôi nghĩ đến công việc sẽ bắt đầu vào sáng sớm ngày mai, và họ chẳng bao giờ cho công nhân nghỉ trưa. Không cần quan tâm đến những con mắt khó chịu nữa, tôi nằm dài ra trên nền cỏ ẩm

sương, dưới ánh đèn đường sáng rực như mặt trời buổi sáng. Tôi thấy Quang thấy Thành thấy mẹ thấy Oanh rồi chớp mắt, những hình ảnh dần nhoè ra, tan mất như họ đang nắm tay nhau đi vào một hang động cõi thần tiên.

Vài giây sau, tôi thấy từ trong hang động một con chó nhỏ đi ra lững thững. Tôi dễ dàng nhận ra nó là chó cái vì cái tròn của nó nở to như lòng bàn tay em bé. Đó là loại tròn của con cái khi mùa động tình đến gần, giống như lũ heo nái ở quê vậy. Tôi bỏ cái tròn đó qua một bên, để quan sát con chó đực cũng đang từ cái hang đó đi ra, nó thè chiếc lưỡi dài thờ hồng hộc, đôi mắt buồn bã chẳng rời con chó cái. Cũng vậy, cái lỗ lòi ra lũng lảng, đỏ hồng của con này khiến tôi nhận ra nó là đực. Đi gần đến chỗ tôi nằm, con đực chựng lại dài ra như một gã cu li vừa xong việc. Tôi đang định quan sát bộ lông của nó màu gì, thì bất ngờ con cái quay người lại, nó phóng đến, quặp hai chân vào hông con đực, liên tục hẩy cái thân thể nóng mùi thềm khát của nó vào thân sau con đực. Sức đẩy của con cái khiến con đực khụy ngay xuống như một cái bong bóng xì hơi. Nhìn cái tròn của con cái đang dòn dập rộng mở ngay trước mắt, tôi chớp chớp tới Oanh, giật mình, tỉnh dậy và đi về nhà khi trời chưa sáng hẳn.

Trong phòng đầy ắp tiếng cười khúc khích, thật kỳ cục, lẽ ra họ phải biết kềm chế chút ít vì đây là khu vực khá đông dân. Tôi chần chừ không dám đến gần cửa, có khi sẽ khiến Oanh mắc cỡ. Nhưng tiếng cười mỗi lúc mỗi lắng dần, nhường lại là tiếng rên rỉ mỗi tầng lên, nhiều âm điệu, nhiều cung bậc và chỉ trong vài giây tiếp theo, tôi chẳng thể tin Oanh lại có thể rên rỉ một cách đa dạng, phong phú đến vậy.

*

Lẽ ra tôi không nên đi đến quán cũ để lấy nốt số tiền công, số tiền mà tôi đã quyết định bỏ khi không muốn dính dáng gì đến Quang nữa. Nhưng tôi cần số tiền đó để dọn nhà đến chỗ khác. Trong khi tôi chờ bà chủ đếm lên đếm xuống mớ tiền lẻ, Quang xuất hiện trước cửa quán như thể tôi với hắn đã hẹn sẵn.

Ê, trốn khá đó chú! Hắn đưa tôi vào sau quán hát hàm hỏi.

Tôi im lặng.

Tao biết hết rồi, mày với thằng em tâm thần làm trò gì với nhau thế? Hết đưa nhau đến nơi này lại đến nơi khác hả?

Tôi giật mình - nhưng vẫn im lặng.

Nói đi, cha mẹ mày đâu? Nhà cửa khá giả của mày đâu? Con đĩ!

Tim tôi đập mạnh.

Mày không nói được chứ gì, mày lừa ông đến đó là đủ rồi chứ gì?

Mẹ kiếp, lãng phí thời gian với mày lâu quá. Tưởng chẳng kiếm chác được cái này thì cũng còn cái kia, vậy mà mày chả có gì kể cả cái lồn cũng lũng nốt!

Lẽ ra tôi cũng không nên mở cánh cửa đó, như vậy tôi sẽ không phải nhìn thấy Thành ngồi thu mình trong góc phòng cười ngờ ngạc, trước mấy đứa trai gái đang trần như nhộng, lồn nhón cưỡi lên nhau. Tôi cười ngờ ngạc như Thành, khi nhận ra trong đám đó có cơ thể Oanh, nó đang rung lên từng chập đều đặn với tiếng rên rỉ nho nhỏ, nghe như tiếng mèo con

mới để còn tham bú.

Những ngày kể đó, Thành không ăn cơm, chỉ ngóng ra cửa ú ớ. Thành lại tiếp tục ngủ một cách khổ sở, còn tôi vuốt tóc Thành đến mỗi như cả tay.

Hôm trước trong lúc cào cho đồng cá trải rộng ra, tôi nghĩ đến việc nên tìm cho Thành một loại thuốc nào đó, có thể nó sẽ giúp giấc ngủ của Thành yên ả hơn. Tôi vào tiệm thuốc tây, nói cần được ngủ, họ đưa cho những viên thuốc be bé màu trắng tinh. Những viên thuốc hiệu nghiệm ngay lập tức. Mỗi ngày Thành được uống một viên và ngủ đến trưa trời trệt mới dậy. Tôi mong mình cũng được ngủ sâu như vậy, nhưng tôi cần kiếm tiền cho xong tháng này để chuyển nhà, mùi vị của Oanh dường như vẫn còn vương vấn trong từng ngõ ngách.

*

Quang chẳng buồn cho tôi về, hần tức tối khi thấy tôi vẫn im lặng.

Mày nói cho tao biết đi con kia, sao mày lừa tao?

Bây giờ tao bỏ qua hết những chuyện tâm phào mày nói với tao về cha mẹ mày, nhưng mày phải cho tao biết thằng nào đã phá trinh mày trước?

Dĩ nhiên tôi vẫn chẳng nói gì, vả lại có biết gì đâu mà nói.

Quang đạp mạnh cái ghế gần nơi hần đứng, làm nó văng vào đồng ly tách dơ đang chất trong thau. Tiếng loảng xoảng khiến bà chủ quán giật mình chạy vào, nhưng bà chỉ dám đứng ở cạnh cửa nhìn vào đồng hỗn độn với vẻ tiếc của, ánh mắt lơ lảo nhìn tôi đang co rúm như một con sâu róm tội nghiệp, rồi bà rút êm ra ngoài. Quang chẳng quan tâm đến sự xuất hiện vừa rồi của bà, hần tiếp tục gào lên, dùng hai tay lay mạnh tôi như người chủ sân đang tra vấn bọn trẻ ăn cắp cá.

Trả lời tao đi chứ, tại sao mày không trả lời tao, hả?

Đến lúc này tôi nghĩ mình cần phải nói điều gì đó, tuy vẫn chưa biết nên nói gì dù chỉ để cho hần ngậm miệng lại. Nhưng tôi chỉ vừa thốt được chữ “em...”, thì hần đã là một con cóc hung tợn nhảy phóc vào miệng tôi.

Nói đi chứ, nói đi, hả? Hay mày lại bán cho gia đình mày rồi?!

...

Đúng rồi phải không? Mẹ kiếp, tao đoán chín mươi phần trăm là đúng mà. Con gái ở xứ này xưa nay có đứa nào ngại bán trinh để báo hiếu đâu. Địt mẹ chữ hiếu!

*

Thì ra trinh tiết mới thật là một quyền lực, một vinh quang. Vậy mà trước đây tôi không hiểu. Tiếc là Quang đoán trật lất, vì tôi làm gì có gia đình mà bán trinh để báo hiếu. Nhưng Quang đã cho tôi hiểu chẳng những trinh tiết mang đến vinh quang cho gia đình, mà nó còn có thể đem vinh quang đến cho Quang, nếu Quang ngủ với tôi hôm đó, và máu trinh của tôi thấm vào tờ báo, thì hần sẽ đem về cho bà vợ làm phép để làm ăn phát đạt như hần và bà đã dự định một năm qua. Hần không dám cưỡng bức tôi vì sợ sự giằng co sẽ làm những giọt máu

quí giá rơi rớt mất. Hấn thất vọng về tôi cũng đúng, vì tôi là người thứ bảy hấn hi vọng xin chút máu trinh, vậy mà cả bảy đều hư tuốt. Tôi biết hấn khổ lắm, vì sự gìn giữ của tôi lâu nay càng khiến hấn tin đã chọn đúng người, và trinh tiết của tôi sẽ không phải là hàng giả như hấn đã từng xui xẻo bị lừa trước đó. Dù sao tôi vẫn thấy Quang là một kẻ kiên trì, cả một năm trời dính chặt bên tôi chỉ để được chứng kiến một sự nguyên vẹn bị phá vỡ.

Quang ẩn hiện trong đầu tôi như một người thầy của những kiến thức căn bản đầu tiên, nhưng tôi vẫn cố chịu cái mùi tanh xộc vào mũi như chìa nhói lên óc, và chiếc cào bẫy chìa vẫn phải cào lia lịa để kiếm tiền chuyển nhà, dấu sao hình ảnh của Quang sẽ phai dần trong trí tôi, cũng như những viên thuốc màu trắng tinh cứ vơi dần trong những chiếc lọ. Thành vẫn trần trọc, trông ngóng ra cửa và lại căng cứng.

*

Chúng tôi chuyển đến một vùng thật xa thành phố. Ở đây dân cư còn thưa thớt, đất lại rộng, tôi thuê hấn một căn nhà lá đủ thoải mái để sinh sống, giá lại vừa túi tiền. Tôi mang về trồng, chăm bón một bụi tre rừng, nhìn nó lớn và đề xác quyết nơi đây là chốn dung thân cuối cùng của Thành và tôi. Tôi lại còn kiếm được một chân hái nhãn, nếu chưa đến mùa nhãn, tôi vẫn được thuê hái những loại trái khác. Đây là công việc quen thuộc của tôi, vì thế tôi làm nhanh nhẹn, khéo léo và được lòng những người chủ.

Hôm nay tôi không làm ráng nữa, sau khi xong việc, tôi chạy ngay về nhà để xem Thành ra sao. Hôm trước Thành đã làm tôi hết hồn khi về và nhận ra căn nhà trống hoác, một đầu sợi dây thừng bị lựa tưa nham nhở. Lúc đó tôi biết có hỏi ai cũng vậy, vì chẳng có ai rỗi hơi vào giờ đó để ngồi nhìn ra đường, mặc dù đang buổi trưa, nhưng tất cả họ đều đang nhể nhại trong vườn hoặc úp mặt xuống ruộng cho kịp mùa thu hoạch. Suối là nơi tôi nghĩ ra đầu tiên, vừa chạy đến đó gai ốc tôi vừa rợn từng chập. Tôi đã nghĩ chẳng lẽ đây đúng là chốn dung thân cuối cùng, tôi tin mình đã dại dột khi cầu xin điều đó. Nhưng không, con suối duy nhất trong vùng và những rặng tre rừng quanh nó vẫn lặng lẽ hiện diện ở đó như mọi ngày, không có dấu hiệu gì cho thấy vừa có sự xáo trộn. Trời mờ dần, tôi ngờ ngác, uể oải như một con chó vừa phạm tội với chủ. Tôi đã mừng theo cách của một thể xác sắp thối rữa tìm lại được linh hồn khi nhìn thấy Thành. Chẳng biết làm sao mà Thành lại có thể leo lên ngòi vát vèo, chênh vênh trên cây xoài lớn cách chỗ chúng tôi ở đến vài cây số. Thành đưa tay hái liên tục nào trái, nào cành, nào lá gần tầm tay. Tôi thấy mũ xoài nhều lên đầu lên mặt lên áo Thành, nhìn Thành nhem nhuốc như một cây nến trên bàn cúng bị lấm tàn nhang. Tôi đưa Thành về, không, chính xác hơn là tôi đưa một con thú vừa săn được, một con thú hiền lành ngo ngoắt trước những mũi tên. Thành ngả lưng xuống giường cũng như một thân cây đổ. Suốt buổi tối đó và sáng ra, tôi đã không nhìn vào hốc mắt Thành trong lúc quán nhiều vòng và gút thật chắc sợi dây thừng vào chân Thành.

Hôm sau nữa mới làm tôi thật sự lo lắng. Thành đang ngồi thõng chân trên giường khi tôi trở về. Hai tay không ngừng vỗ vào nhau, những tiếng “bộp, bộp” phát ra cùng lúc với nhót dãi trong miệng Thành chảy nhều xuống cổ áo. Trong lúc còn đang ngạc nhiên vì chẳng thấy sợi dây thừng ở thành giường cũng như trên cổ chân Thành, tôi chợt nhớ thì ra Thành đang chơi trò trốn tìm mà trước kia Oanh đã dạy. Oanh sẽ chạy đến chỗ xa nào đó, và đứng đó vỗ tay chậm chậm, từng cái một. Thành sẽ lắng nghe tiếng vỗ, và chỉ vào đúng hướng mà Oanh đang đứng. Tôi chẳng biết Thành có biết tôi về không, mà vẫn ngồi đung đưa chân và vỗ tay đều đặn. Hôm đó tôi đã tránh trò chuyện với Thành, vì sợi dây tuột ra mà Thành không bỏ đi đã là điều may mắn cho tôi. Tôi đưa Thành đi tắm, vừa kỳ cọ cho Thành, tôi vừa ngạc nhiên vì vẫn chẳng tìm thấy sợi dây đâu, trong các xó, gầm giường hay cả xung quanh nhà cũng vậy.

Vậy đó, trước mắt tôi bây giờ, Thành đang ngồi đó, nhai sợi dây mà tôi vừa nói tới, nó đã thất lạc mấy ngày qua. Sợi dây dài đến vài mét giờ chỉ còn lại một đoạn ngắn ngắn. Tôi đi chậm đến moi những vụn dây trong miệng Thành, lấy đoạn dây ra khỏi tay Thành. Tôi đóng cửa lại, tháo sợi dây thừng mới mua ở cổ chân Thành ra. Trời đổ khuya, tôi vừa nhìn Thành trở mình liên tục trên tấm chiếu bạc màu, vừa tiếp tục lần hạt và nghĩ về đoạn dây thừng đang tiêu hoá khó khăn trong dạ dày của Thành.

Cũng khuya đó, tôi quyết định tìm cách học nói giọng miền Trung.

*

Những chiếc răng của Thành trắng tinh, đều đặn thật khác xa với mẹ, tôi hiểu chỉ có mình tôi mới biết thưởng thức chúng. Thành cười nụ cười lừng ngát mùi điều, khi nghe tôi nói Oanh sẽ về với Thành vào mỗi tối. Tôi không chần chừ, đem thây tất cả những lọ thuốc xuống cái giếng hoang của bà Chín vườn mận. Đêm nay Thành lại chìm vào giấc ngủ say như một đứa trẻ được bú đủ, hai hốc mắt dường như bớt sâu hơn, nhìn không còn giống hai cái lỗ tai heo luộc. Tôi không còn sợ chúng khi nửa đêm giật mình tỉnh giấc, cũng như không còn nghe tiếng lạch cạch phát ra từ các đốt xương của mấy bà y tá ở cái trạm xá mốc meo đội về. Hai hốc mắt đó không còn hướng chăm chặp lên trần nhà, dường như chúng cũng chìm vào giấc ngủ an lành khi nghe tôi hát bằng giọng miền Trung chệch choạc. Tôi nghĩ đến mặt trời ngày mai, tôi sẽ đi làm thêm giờ để góp tiền mua một chỗ ở ổn định. Có lẽ tôi sẽ không còn thời gian để làm một người chị thân thiết của Thành, và không thể cùng Thành tắm ánh mặt trời như trước kia nữa. Nhưng chắc chắn tôi sẽ là một cô Oanh dịu dàng đáng yêu, Thành sẽ tin như thể đêm hôm đó đã chưa từng xảy ra. Tôi sẽ ngắm trăng rồi tá cho Thành nghe, cùng áp vào nhau khi đêm xuống, khi bụi tre rừng mọc cao lên và mặt trời sẽ xuống khuất sau nó. Bóng của nó sẽ phủ xuống như một bức màn dịu dàng đến an toàn, vậy rồi chắc đời sống không còn xác bác xang bang.

Trở mình, tôi mặc lại quần lót, ngón tay lại chạm phải chất nước nhờn nhờn. Đêm nay cũng vẫn như vậy, vẫn một chất đậm đặc màu hồng máu tươm ra sau khi tôi ngủ với Thành. Tôi giơ tay soi lên ánh đèn, Quang sẽ sung sướng và ngạc nhiên biết bao nếu điều kì dị này xảy ra với hắn - mà tôi cũng tin chắc rằng hắn sẽ rất hoang mang, vì chẳng hiểu nỗi màng trinh của tôi vì đâu mà có nhiều đến vậy.

Lynh Bacardi, tình mẹ và ý thức tự do Thụy Khuê

Lynh Bacardi, người mẹ trẻ thơ

Ở tuổi 22, Lynh Bacardi đã khắc tạo mô hình độc đáo *người mẹ trẻ thơ* (mère-enfant) vừa mẹ vừa con: con và mẹ cuộn trong nhau thành *một*, một thể xác, một linh hồn. Mẹ hồn nhiên như con, mẹ cùng tuổi với con, ngây thơ như con và thèm sữa như con. Người mẹ chưa kịp lớn mà đã có con, đã phải cưu mang cả tuổi thơ của mình lẫn tấm thân bé bỏng của con mình.

Người mẹ sở sữa và bú sữa:

mẹ sở sữa trên ngọn tóc trẻ thơ

tim về kẻ sọc carô buồn trên rèm cửa

kẻ đệm tây ban cầm đánh thức câu ca dao muộn

thôn thức mùi tã lót trong con

con trẻ

mẹ vẽ bài thơ trên thân bé bỏng
co giãn nụ cười theo vòng size con
từng ngón tý hon hồn nhiên nhìn mẹ vẫy
hình ảnh lưu giữ theo tháng năm
chủ nhật Sài Gòn thức trắng
nơi Đức Bà viên gạch lấm tấm chân chim
những dấu chân xinh xắn
thèm chui rúc trong con
thả mình với tiếng cười ròn rã
từng gã trai tám tháng tuổi dậy thì
bơi vào ký ức kèm tiếng sũa
cái vẫy đuôi cho người khách lỡ đường
mẹ thêm tách sữa nóng chảy từ bầu vú
trên những mụn sữa con
tiếng khóc khởi đầu sự sống nhoa trong máu...

Lời thơ là lời hát ru, lời ca dao buồn, nhưng không du dương, trầm bổng như những lời ru cũ. Âm vang ru con ở đây hoàn toàn khác: ru bằng một điệu nhạc mới, một nhịp ca dao không vắn, cách ngắt câu, ngắt dấu, đặc biệt, dài ngắn không giống nhau; âm thanh chìm nổi, những hình ảnh oan trái và hồn nhiên dồn dập về nên chủ đề chính: người mẹ chơi với con bên cửa sổ (như thiếu phụ Nam Xương ngày trước bên bóng đèn); nhưng trong không gian Lynch Bacardi, khí quyển Sài Gòn, có tiếng tây ban cầm, trong một thời mới, với những âu yếm mới, những lời lẽ mới, những hạnh phúc và đớn đau mới.

Hoạt cảnh trong sáng này, gồm những hình ảnh bất ngờ cắt ra từ hiện thực và từ tâm thức người mẹ, xếp chồng chéo lên nhau: mẹ sỗ sũa trên ngọn tóc trẻ thơ / mẹ vẽ bài thơ trên thân bé bỏng... những dấu chân xinh xắn thèm chui rúc trong con... chính những câu chệch vênh, những chữ xao lắc ấy đã làm cho con thành mẹ, mẹ thành con.

Chúng ta thử đọc lại một lần nữa những lời thơ buồn thật buồn ấy nhé: "mẹ sỗ sũa trên ngọn tóc trẻ thơ/ tìm về kẻ sọc carô buồn trên rèm cửa/ kẻ đệm tây ban cầm đánh thức câu ca dao muện/ thôn thức mùi tã lót trong con/ con trẻ/mẹ vẽ bài thơ trên thân bé bỏng/ co giãn nụ cười theo vòng size con/ từng ngón tý hon hồn nhiên nhìn mẹ vẫy

những dấu chân xinh xắn thèm chui rúc trong con/ thả mình với tiếng cười ròn rã/ từng gã trai tám tháng tuổi dậy thì/ bơi vào ký ức kèm tiếng sũa/cái vẫy đuôi cho người khách lỡ đường/ mẹ thêm tách sữa nóng chảy từ bầu vú/ trên những mụn sữa con/ tiếng khóc khởi đầu sự sống nhoa trong máu...

Những lý thuyết về cấu trúc nghệ thuật, những lập thể, siêu thực ở đây trở thành vô bổ, bằng thừa, bởi Lynch chẳng quan tâm gì đến những điều rắc rối đó. Lynch làm thơ -vì cách đây 3 năm, được đọc tuyển tập 26 nhà thơ đương đại, thấy hay, thấy quyến rũ, Lynch theo họ mà làm thơ- làm thơ như chơi, mười mười lăm phút một bài! Nhưng thơ Lynch lại có những câu thật hay, trội hơn thơ của các bậc đàn anh đàn chị. Chừng như thơ Lynch trữ sẵn trong vô thức, khi cần cứ việc nhặt ra. Bài Lời cho bé yêu là như thế: Những hình ảnh của tuổi thơ lưu trong vô thức người mẹ, khiến nàng sống hai thực tại một lúc: vừa mẹ, vừa con. Nàng trùng hợp với con, con là nàng thừa trước, nàng là con bây giờ.

Freud cho rằng ngay từ hai, ba tuổi đứa bé đã có ký ức, nhưng không phải hình ảnh nào nó cũng giữ được, có những hình ảnh đứa bé quên đi, nhưng không có nghĩa là quên hẳn, mà thật ra chúng đã bị dồn vào một chỗ, vào ngăn trong cùng của tâm thần, mà Freud gọi là vô thức và khi có một động lực mạnh thúc đẩy, những hình ảnh ấy sẽ sống lại trong mơ, rồi từ mơ nhập vào sáng tạo: có lẽ Lynch Bacardi là một trường hợp sáng tạo hoàn toàn bằng vô thức như thế.

Hai mẹ-con trong thơ Lynh luôn luôn mập mờ, chập chùng, giao thoa như trong mộng: mẹ là con, con là mẹ. Những gì Lynh đã sống trong thời thơ ấu, trở lại trong đầu, hoà hợp với một phần quá khứ gần của chính Lynh, cho nên những tình cảm ấy, những chua xót đau thương ấy, không một người nào khác, ngoài Lynh, có thể cảm nhận và viết được như thế.

Trong tập Dự báo phi thời tiết, năm người làm thơ, chỉ Lynh mới là nhà thơ đích thực. Và thơ Lynh rất nhiều khi trội hơn những bậc đàn anh đàn chị trong 26 nhà thơ đương đại, bởi chữ của Lynh toát ra từ xương từ tủy, những chữ không màu mè, làm dáng, không dàn xếp, kiểu cọ. Những chữ cắt từ máu, từ tim, những chữ thật sự là chữ.

"con sâu nắng chảy trên kẽ lá
mẹ chạy tìm hoàng hôn trên mặt cát bật âm
tiếng con nhảy trong cơn mê cuồng nhảy nhua
tìm đâu mẹ ơi
dòng suối hát trong buổi chiều đầu trọc
con búp bê mở mắt tìm đường
ánh mắt hát những lời ru vỡ vụn
cuồng hoang
cuồng hoang
ngày tháng là đôi môi ngủ vùi trên đôi tay vá víu
mẹ níu tên con miếng nước bọt cuối cùng
những mảnh chai lòng chân rã rời tình mẹ
và con
(...)

thả đi mẹ để con vào bán loạn
để bình minh nhuộm đồ trí khôn con
thả đi mẹ thả con vào mưa lũ
(...)

thả đi mẹ... thả đi mẹ

Vẫn những hình ảnh tới tấp tuôn ra, trong giây phút bao nhiêu dồn nén đều bật ra hết, thành những âm thanh đẹp và đớn đau vô cùng: "mẹ chạy tìm hoàng hôn trên mặt cát bật âm / tiếng con nhảy trong cơn mê cuồng nhảy nhua / dòng suối hát trong buổi chiều đầu trọc/ ánh mắt hát những lời ru vỡ vụn / cuồng hoang/ cuồng hoang". Những ngữ cung ấy xoáy vào tim ta, đặc biệt các mô thức Mặt cát bật âm/ mẹ níu tên con miếng nước bọt cuối cùng/ những mảnh chai lòng chân rã rời tình mẹ / ánh mắt hát những lời ru vỡ vụn/ tiếng khóc khởi đầu sự sống nhòa trong trong máu... là những mô thức ngôn ngữ từng trải, vật vã, đắng cay, khó có thể tìm thấy ở tuổi hai mươi. Người ta thường nói: nhà thơ sống trăm tuổi trong một, Lynh sống từ bao giờ? Từ trước khi sinh? Để có thể nghe được tiếng cát đã bật âm, để ru những lời ru vỡ vụn, để sống những kinh nghiệm: miếng nước bọt cuối cùng, những mảnh chai lòng chân, tiếng khóc khởi đầu sự sống nhòa trong máu? Đã lâu lắm trong thơ Việt mới lại thấy xuất hiện những mô thức đớn đau như thế, kể từ những lệ đá xanh, tim rử rụi... của Thanh Tâm Tuyền.

Lynh Bacardi, thân phận vỉa hè

Bên cạnh Lynh người mẹ trẻ thơ là Lynh của những thân phận lạc loài.

Ở tuổi 22, Lynh Bacardi đã khắc tạc chân dung con người vỉa hè từ khi còn trong bụng mẹ, đến lúc chào đời, lớn lên, sống, sống làm than, sống tàn mạt, mà những nhà thơ được gọi hay tự gọi là vỉa hè chính hiệu cũng không mấy khi đạt được.

Một bài thơ, thoạt đọc, rất ít chất thơ vậy mà vẫn làm ta đắng lưỡi:

"nàng ba mươi tuổi
người đàn bà có vết chàm bên khoé mắt trái
tôi người thấy mùi máu trên thân thể nàng
trời tối nặc mùi ống cống
chiếc kim tiêm cong oặt ẹo dưới gan chân
nàng đi thật chậm xuống thang gác
cái nhìn mù loà (...)
máu nhỏ xuống bậc thang
nàng ba mươi tuổi".

(trích bài *Bẩm sinh* trong tập *Dự báo phi thời tiết*).

Toàn bài là những câu ngắn, tưởng như không có chất thơ, rất vắn với tính cách chỉ định hoặc miêu tả như: nàng ba mươi tuổi, người đàn bà có vết chàm bên khoé mắt trái, trời tối nặc mùi ống cống.v... nhưng nếu đọc chậm chậm, chúng ta sẽ thấy chất thơ hiện qua ngữ khác: "nàng ba mươi tuổi/ người đàn bà có vết chàm bên khoé mắt trái/ tôi người thấy mùi máu trên thân thể nàng/ trời tối nặc mùi ống cống/ chiếc kim tiêm cong oặt ẹo dưới gan chân / nàng đi thật chậm xuống thang gác / cái nhìn mù loà/ máu nhỏ xuống bậc thang/ nàng ba mươi tuổi". Chất thơ ở đây nằm trong nhịp, nhịp hình và nhịp tim, những câu ngắn, dài không vắn điệu thân nhiên, đánh vào tim, như những âm ba gieo xuống những mệnh yếu của thời nay, trong vũ trụ Lynch vừa cấu tạo, một vũ trụ nặc mùi ống cống mà những tiếng thì thầm nàng ba mươi tuổi như tiếng kim, tiêm vào da thịt. Đó là những hồi âm của tối tăm, của bất hạnh, của cõi chết, của những thân phận con người. Người thời nay. Người chết yếu không vì mệnh bạc mà vì những chiếc kim tiêm cong oặt ẹo dưới gan chân... Lynch mới đích thực là nhà thơ của vỉa hè, của đồng rác, của những vũng nước thải.

Lynch nhìn vào đất nước, nhìn lại gia tài của mẹ, như Trịnh Công Sơn, như Dương Nghiễm Mậu đã từng nhìn, và Lynch hát:

"tôi đi qua chốn này
Ồi a
thấy người đưa nhau về hố thẳm
Ồi a thấy anh nằm co quắp dưới hiên trưa
thấy vết lở nát bết trên đầu gió
(...)

tôi đi qua chốn này
những con chim không chân không nơi đậu
thấy con mắt sâu
bụng lép của ngày mai
Ồi a
thấy chân em chai trong đôi vớ màu hồng
(...)

tôi đi qua chốn này
mẹ cong mình khép cánh cửa đau thương
thấy thời gian ăn mòn con mắt đỏ
thấy gia tài của mẹ
vật vãi lổ lổ hẳn lưng
Ồi a
(trích *Buổi sáng trôi trên vỉa hè*).

Gia tài của mẹ, để lại cho Lynh bây giờ, là những vết lờ nát bét trên đầu gối, với những con chim không chân không nơi đậu, những bụng lép của ngày mai... Gia tài ấy, buồn hơn gia tài họ Trịnh, tuyệt vọng hơn gia tài họ Dương.

Gia tài của mẹ để lại cho Lynh, còn nhiều nữa, đặc biệt là những dấu hỏi đã chôn sâu trong tiềm thức mỗi con người, những tiềm thức bị ru ngủ, những tiềm thức bị đánh thuốc mê, những tiềm thức bị treo cổ:

...đêm qua
tôi vô tình thấy một mạng móc cổ trên dấu hỏi
trong mắt
lời một dấu hỏi cong queo
khi con quạ lông màu máu xuất hiện
rỉ từng khúc dấu hỏi
mang về móm cho đàn con
những con quạ nhỏ vừa ăn vừa rỉ máu
bốc mùi dấu hỏi
khi tôi đi qua dòng kênh (...)
con đường đất đỏ in những bước chân tháo chạy
của dấu hỏi
bây giờ
dấu hỏi đã ùa vào nhà tôi
chen chúc
móc vào vai tôi

(trích Một mạng tàn đời trên dấu hỏi).

Những câu hỏi móc cổ rỉ máu, những câu hỏi dài hơi, những câu hỏi trở thành thực phẩm hàng ngày nhai không hết, những câu hỏi đầu thai bất tử... và cứ hỏi như thế, Lynh đi, cứ lang thang như thế, Lynh đi. Lynh đi qua chốn này, đi về chốn khác, đi trên đường phố, đi xuống cống rãnh. Lynh ghi lại những tiền cảnh, hậu cảnh của hôm nay, dưới con mắt người say, dưới cái nhìn người nghiện. Nhưng rượu và ma túy đã tròn, không đủ công hiệu làm cho ác mộng giảm cường độ tàn phá nữa. Âm thanh đường phố, âm thanh vỉa hè, âm thanh cống rãnh réo lên như tiếng gọi hồn, trong đầu người điên, người nghiện, đang từng bước, từng bước, leo lên tầng thứ 100 của thiên đàng :

"tôi đếm bậc tam cấp thứ hai. một bà già có hai chiếc cầm rươi. đèo lên lưng một gã còn 1/2 chi dưới. những đồng xu đỏ cười rinh rích trong lon. tường xem đến mùa đông. bởi con đường dưới chân lạnh cóng. bởi cái bụng mau sôi hơn mọi mùa. bởi thấy miệng thiên hạ chứa toàn gió độc". (trích Ở tầng thứ 100).

Những giấc mơ của Lynh đã vượt ra ngoài giấc mơ com áo, đã nằm trên thế xác đón đau, chúng là những giấc mơ đạo đức của con người sống trong một vùng không còn đạo đức. Vùng mà thượng đế cũng đi căng tóc, thượng đế cũng nhuộm tóc vàng:

"giấc mơ cụt đầu... tiếng đập mái phòng bên cạnh... tiếng những mảnh vú xé nát rơi lộp bộp. nước mưa ngủ khi trên mái tôn lũng sét. sợi tóc thượng đế duỗi thẳng nhuộm vàng... vết sẹo trên đầu gối mở mắt.

tôi dán giấc mơ nơi mở ác. mưu cầu một nhánh huệ teo gầy. một bài kinh hồ lớn. giày cao gót & hơi men làm giàu quê mẹ... công sinh dưỡng một ngàn đô. tôi đội mưa bùn hãnh diện chữ hiếu (trích Let it be)

Người ta rùng mình khi đọc những lời thơ kinh hoàng như thế.

Nhưng không phải thơ Lynh bài nào cũng hay.

Có những câu còn sượng. Có những chữ tục không cần thiết. Có những đoạn rườm rà. Có những dữ dội thái quá.

Nhưng một tài năng, vừa đặt bút, đã viết như thế là hiếm.

Bây giờ nhiều người làm thơ, nhiều chỗ đăng thơ. Vàng thau lẫn lộn. Trên mạng, trên báo chí sách vở, bạt ngàn thơ, xem không xuể. Nhưng tìm được những lời đích thực là thơ thật không phải dễ.

Giữa những hình thái ghép chữ tràn lan, đầy đủ kiểu cọ nhưng vô hồn, không tạo cho người đọc một cảm giác nào, chữ của Lynh Bacardi, đặc biệt những câu thơ hay xoáy vào chúng ta như những nhát chém của lương tâm, đôi khi chỉ vền vện công sinh dưỡng một ngàn đồng, hoặc nằng ba mươi tuổi, nhưng chúng có khả năng kéo theo cả một thế giới bi đát không lời, cả một bình minh không ánh sáng, chúng là tiếng thầm của những mặt cát bật âm, dù có chôn sâu dưới mấy tầng địa đạo vẫn không ngừng vọng.

Lynh Bacardi, con người bị mất tiếng nói

Vào khoảng tháng 3/2006, nhà văn Bùi Hoàng Vị ở Sài Gòn gửi cho tôi qua thư điện tử mấy bài thơ và hai truyện ngắn của Lynh Bacardi, với lời dặn: "Chị đọc đi, cô này chắc chị chưa đọc đâu". Sững sờ trước lối viết hoàn toàn mới lạ, cái nhìn đau xót về những người sống ngoài lề, tôi viết vắn tắt mấy dòng trả lời Vị: "Thế nào cũng phải giới thiệu cô này, Vị liên lạc hộ nhé". Bùi Hoàng Vị rất mừng, cho biết anh đã giới thiệu Lynh với mấy nơi, đều không đạt kết quả. Lúc đó Lynh chưa hoàn tất truyện ngắn Tre rừng, và chưa viết các truyện Hậu sản và Nghiã trang đồng nhi. Như vậy, công khám phá Lynh Bacardi thuộc về Bùi Hoàng Vị cũng như Trần Vũ là người đã nhận diện Đỗ Hoàng Diệu ngay từ những phút đầu, và Đặng Hiền đã sớm nhận ra tài năng của Đình Đình và Phạm Ngọc Lương.

Ngoài thơ, hai truyện ngắn mà Bùi Hoàng Vị gửi cho chúng tôi là "Hắn lại vào toilet, há hốc mồm xăm soi" viết tháng 5/2004 và "Con bé bị mất" viết đầu năm 2006, đã đăng "en vrac" trên báo mạng cùng với những bài thơ của Lynh, và một số ngòi bút khác. Công của Bùi Hoàng Vị là đã tìm ra tác phẩm hay trong đám vàng thau lẫn lộn ấy.

Hắn lại vào toilet, há hốc mồm xăm soi là truyện đầu tiên của Lynh, khá ngắn, trí thức, cô đọng và khó đọc. Có thể nhiều người đã đọc nhưng có lẽ rất ít người hiểu. Truyện viết về một kẻ bị mất tiếng nói, ở trong trạng thái "miệng hắn như bị dán cứng". Toàn truyện tỏa ra không khí đút đoạn, lạnh tanh, ráo hoảnh, đầy chất tâm thần của một kẻ bị dồn ép đến chân tường, phát hoảnh.

Hắn là một công chức bình thường, mọi khi đến sở làm, hắn vẫn chào hỏi mọi người. Nhưng từ phút này, từ phút bắt đầu truyện, từ phút hắn vào toilet há hốc mồm xăm soi, thì hắn không còn là hắn nữa. Nói trắng ra là tự nhiên hắn bị câm, miệng hắn bị dán cứng. Cái gì đã xảy ra? Đó là dấu hỏi máu chót. Hắn lại vào toilet há hốc mồm xăm soi là một trong những tác phẩm mở với đúng nghiã mở của nó, của những ngòi bút trẻ hôm nay. Toàn truyện là một dấu hỏi lớn, lồng trong vô vàn dấu hỏi nhỏ: tất cả sinh mệnh của hắn, tất cả vật đổi sao rời trong đời hắn, được gói gọn trong vài trang giấy.

Hắn đã đi qua những vùng ngày trước đô hội, nay trở thành chuồng lợn hôi hám dậy mùi phân và nước thải; hắn đã đi qua những vùng phi nhiêu dân cư đông đúc, nay trở thành hoang địa: "Hắn phóng tầm mắt xa hơn nữa để tìm kiếm một bóng người, tuyệt nhiên, dường như đây là một vùng đất kỳ lạ. Xa xa trên đồi cỏ là những con chó đang sủa vào không khí, chúng mang dáng vẻ như đang rất tất bật mà lại vừa hoảnh sợ, rú lên từng hồi những âm thanh nghe vang xa và thánh thót ngọt ngào như âm thanh của chuông thánh. Không như tiếng tru rú chanh chua của loại chó bình thường". (trích "Hắn lại vào toilet...").

Quang cảnh chung quanh hắn: một vùng đất không còn người, chỉ còn chó. Chó đặc biệt. Chó tầm cỡ. Chó có tiếng tru như âm thanh của chuông thánh. Nhưng chưa hết, rải thêm vài bước nữa đến chỗ có nhà. Mở cửa bước vào một căn nhà thì hắn thấy gì? "Thật kỳ lạ, hắn đảo mắt nhìn quanh, bên trên trần nhà là những mạng nhện đan nhau chằng chịt. Một tấm phản màu sữa được làm bằng rom xanh to tướng kê sát bàn thờ. Hắn nhón chân ngó lên bàn thờ, có một chai thủy tinh bị bể còn phân nửa, trong đó đựng rất nhiều tàn thuốc dạng thuốc lào vắn, hắn ráng nhón thêm thì nhìn thấy được vài con chữ cái được cái mắt ghi trên mặt bàn nhưng không rõ nghĩa. Ráng thêm chút nữa, hắn nhìn thấy bức ảnh chụp chân dung trắng đen rách rưới úa màu trên bàn thờ và nhận ra đó là vị thánh tối cao của đất nước mình. Bỗng hắn nhìn thấy những bức ảnh của mình trong tư thế đang làm tình với vợ được treo khắp nơi trên những bức vách. Mẹ kiếp! Hắn bật khẽ giọng. Âm thanh của hắn vừa bật ra quyện lại trong tích tắc và trở thành một luồng khí màu cà phê sữa, nó lượn lờ chung quanh ấm trà nóng rồi phóng vụt qua những bức ảnh được treo ngay ngắn không một chút bụi, nó men theo những thân cột bằng cao su để leo lên trần nhà. Một cuộc vật vã của nó với mớ mạng nhện trên đó bắt đầu nổ ra (...) Những cái mạng nhện vùng lên, bung vào luồng khí, xiết lấy cứng ngắt, bóp ngang thân nó, chúng bò tới cùng lúc bám bu những sợi tơ làm nó tối tăm mặt mũi" (trích "Hắn lại vào toilet...").

Trích đoạn trên đây mở khoá cho chúng ta vào truyện của Lynch Bacardi: Hắn trở thành thám tử bước vào một nơi đầy nghi hoặc: trên bàn thờ có dấu vết hương hồn của các vị hút "thuốc lào vắn", có chân dung "vị thánh tối cao", có vài "cái chữ" đang hấp hối, cái được, cái mất. Nhưng kỳ khôi nhất là những bức hình hắn đang làm tình với vợ: Không khí Kafka đột khởi từ lúc này, lúc mà hắn thấy những bức hình hắn với vợ được treo khắp nơi trên vách. Nhưng chưa hết, hay nhất là đoạn Lynch tả khi hắn vừa cất tiếng chửi thề: "Mẹ kiếp" thì chính cái tiếng "mẹ kiếp" phát ra từ miệng hắn, chính cái âm thanh đó, đã bị tấn công: Nó (tức là âm thanh của hai tiếng Mẹ kiếp) vừa bật ra khỏi miệng đã biến thành khói, nó tính chuyện tẩu thoát lên trần nhà, nhưng không kịp nữa rồi, tất cả hệ thống mạng lưới đã tung ra "những cái mạng nhện vùng lên, xiết lấy nó, bóp ngang thân nó", cho đến lúc "nó teo tóp dần và biến mất hẳn". Chưa có cuộc bắt bớ nào kinh hoàng đến thế, một cuộc tịch thu và tiêu diệt phát biểu: hai tiếng mẹ kiếp bị bắt sống, bị nghiền nát, bị tiêu vong, không để lại một dấu vết gì!

Truyện này đọc qua một lần, bạn sẽ chẳng hiểu gì cả, phải đọc nhiều lần. Bởi tác giả dùng toàn mã hiệu (code): chuông lợn, chó sữa, con chữ, vị thánh, mạng nhện, v.v... mỗi chữ, mỗi câu đều có dụng ý. Lynch viết về một vùng hoang dã, ngày xưa đã phồn vinh. Lynch vẽ lại tình trạng khủng hoảng tinh thần của một nhân vật bị bao vây nguy khốn tứ bề, kể cả sự ăn nằm với vợ cũng bị chụp hình, theo dõi, thậm chí tiếng nói của hắn, vừa thốt ra khỏi miệng đã bị những mạng nhện bao bọc và tiêu hoá ngay. Hắn không còn cách nào khác hơn là vào toilet há hốc mồm xăm soi xem cái miệng mình, nó bị bệnh gì mà bỗng nhiên trở nên á khẩu.

Truyện ngắn thứ nhì, tựa đề "Con bé bị mất mắt" viết đầu năm 2006, mở đường cho ba truyện kế tiếp: Tre rừng (3/2006), Truyện hậu sản (4/2006) và Nghiã trang đồng nhi (5/2006). Cả ba viết trong một thời gian ngắn tạo thành tam khúc (trilogie), xây dựng nên cấu trúc tư tưởng về Tình mẹ của Lynch Bacardi. Tình mẹ là yếu tố sâu xa, tiềm ẩn trong tinh thần và thể xác chữ của Lynch Bacardi. Trong thơ là tình mẹ của người đàn bà trẻ thơ, chưa kịp lớn đã làm mẹ. Trong văn là tình mẹ bị bao vây, tình mẹ nguy khốn, tình mẹ bị đàn áp. Lynch đã vẽ nên mặt hậu của xã hội tối tăm và tàn ác, không chỗ dung thân cho những người mẹ tật nguyền.

Tình mẹ của Lynch Bacardi có sắc thái bi đát và khốc liệt chưa từng thấy: Những người mẹ ở đây, là những người đàn bà bị đàn áp, hoặc tật nguyền, phải bán thân nuôi miệng. Một thực tại hàng ngày trên đường phố, trong ngõ hẻm, bên thân cổ thụ, nhưng ta nhắm mắt làm ngơ. Những đứa bé tật nguyền từ trong lòng mẹ, những đứa bé chưa sinh đã va chạm với kinh hoàng, hãi sợ; nếu biết được những gì đang chờ đợi ở ngoài lòng mẹ, thì sẽ không còn linh hồn nào dám can đảm đầu thai làm người.

Truyện ngắn Con bé bị mất mắt là khúc nhạc dạo đầu cho bối cảnh xã hội tăm tối đó và nó cũng xác định hai trục chính trong truyện của Lynch Bacardi: đứa bé và người mẹ, để tạo lên tình mẫu tử tuyệt vọng, mô thức chính trong thơ và truyện của Lynch Bacardi. Khái niệm tình mẫu tử tuyệt vọng này, đặt trong bối cảnh xã hội hiện thời, với một bút pháp phũ phàng ngang hàng với sự tàn bạo của xã hội, đem đến sự tuyệt vọng cực kỳ.

"Con bé bị mất mắt" tập trung vào ba yếu tố: "Một cây cổ thụ trăm năm, một người mẹ già làm điếm và một đứa bé". Truyện rất ngắn, với điệp khúc "Ba ngàn là đủ", trở đi trở về, Ba ngàn, như thời giá một bát phở, một chiếc bánh bao, một mẫu bánh mì thịt, như thời giá một lần bán tròn, như thời giá của bạo lực, như thời giá của nước mắt, của bất hạnh, như thời giá của một cái chết.

Truyện do một giọng bí mật kể lại, phải đọc kỹ nhiều lần mới biết đó là giọng cây cổ thụ trăm năm, vừa dửng dưng vừa thương xót: cây thương xót phận người. Bởi cây đã chứng kiến những nhục cảnh của đời người: người mẹ điếm già, hành nghề bên gốc cây, với đứa con bên cạnh, từ lúc nó còn trong bụng, ra đời. Cổ thụ kể rằng: lúc nó lớn dần, biết bò, biết ngồi, người mẹ bị mất và đứt bông vào tai con, cho nó khỏi nhìn, khỏi nghe thấy những âm thanh lạ tai, mà bà không muốn cho nó nghe, và đây là giọng cổ thụ: " Nó có cặp mắt tròn đen, làn da trắng trắng, óm như con thằn lằn vẫn bò xung quanh bức tường sau lưng. Hình như vậy, chẳng biết tôi tả có đúng không, bởi bà mang nó đi đâu đó vào ban ngày, tôi chỉ nhìn thấy nó vào ban đêm, lúc số cột đèn ít ỏi trên con đường này uể oải bật lên thứ ánh sáng vàng vàng nhạt thêch. Nó chẳng bao giờ mở miệng. Nó không nhìn tôi, mà muốn nhìn cũng chẳng được, vì khi vừa đến chỗ tôi bà luôn lấy một dải vải buộc lên mắt nó, bà nói, "Bị mất bắt dê". Nó nghe nhét thêm vào tai nó hai cục bông gòn. Nó ngồi xếp bằng dưới chân, đằng sau lưng tôi. Khỏi phải đợi, vì bà sẽ đặt vào bàn tay xinh xắn màu sữa của nó một cái đĩa bằng inox. Nó sẽ tỉ mỉ đào lớp đất dưới chân tôi, như đang đào tìm một người bạn nhỏ nào đó thất lạc đã lâu năm" (trích "Con bé bị mất"). Giọng đều đều của cổ thụ, cứ như thế, tiếp tục rót vào tai người đọc: "Bất chợt con bé ngưng tay không đào đất nữa. Nó đứng lên, không kéo dải vải ra khỏi mắt. Cái đầu nhỏ nhỏ quay lần tìm ra hướng phát ra tiếng hét của bà. Nó quên mất hai cục bông trắng muốt đang lún sâu trong tai như muốn tuột dần đến tận cùng. Gã đàn ông gương mặt cũng trắng muốt, cười nhả nhổ chạy đi với cái núm vú trong miệng. Vết máu chảy dài dưới cằm khiến gương mặt trắng của gã thành một anh hề trên sân khấu phố huyện. Những bà khác nghiêng đầu nhìn qua, rồi đổi hướng nhìn ra đường tiếp tục chờ đợi. Bà ngờ ngác nhìn theo, sực nhớ mình vẫn chưa lấy ba ngàn (3000)". (Trích Con bé bị mất).

Tất cả bị kịch ép lại trong vên vẹn mấy dòng chữ. Cổ thụ nhìn người bằng cái nhìn trung thực không thành kiến. Cổ thụ không bỏ qua sự nhẫn tâm tàn ác và lãnh đạm của con người, cho nên, cổ thụ gọi những người già làm điếm bằng bà như những người phụ nữ bình thường, cây không gọi họ bằng mẹ điếm già, như người. Cây nhìn sự bạo hành của kẻ hành lạc như một trò hề. Cây ghi lại sự thờ ơ của con người, đối với đồng loại lâm nạn. Chắc là cây khinh người lắm, nhưng không nói ra đấy thôi. Bởi cây, đã ghi lại cả cái mùi của người, mỗi đêm "bắn tung toé lên da thịt tôi đến vài lần". Chắc là cây phải kinh tởm những sa đọa của con người, nhưng cây không nói ra đấy thôi.

Ba truyện đến sau là những truyện khá dài. Lynch đã thay lối viết từ rất ngắn đến rất dài. Tính cô đọng, chất thơ và khó hiểu, nhường chỗ cho một lối viết mà mọi người đều có thể tiếp cận được. Tuy nhiên, truyện của Lynch không phải ai cũng có thể thích. Bởi chúng như một đoá hồng gai, chúng dày vò người đọc, chúng là những trường hợp cực điểm, chúng bắt người đọc đi trên sợi dây chằng trên không gian, nhìn xuống thì chóng mặt, mà nhìn lên thì rơi. Lynch tạo ra toàn những hoàn cảnh ghê gớm mà con người không thể chọn lựa, bởi không biết thế nào mà chọn lựa. Tình mẹ trong truyện Tre rừng là tình người chị với đứa em tàn tật, sinh ra chỉ có hai hố mắt. Hai chị em mồ côi, như khóm tre rừng, muốn mọc thế nào thì mọc. Chị thay mẹ, chị trở thành một người mẹ trẻ, như người mẹ trong bài thơ "Lời cho bé yêu". Người chị ở

đây đã cho em những gì quý nhất trên đời: cho tất cả, không cần biết những nhục nhằn, không cần biết những cấm kỵ, không cần biết đến đạo lý. Người chị hành động bằng một thứ đạo lý trong vô thức u minh của chính mình, đặt tình thương em làm cứu cánh và để đạt tới cứu cánh, người chị đã không màng tới phương tiện, lấy thân xác của chính mình làm phương tiện tạo hạnh phúc cho em. Một chủ đề khó khăn, làm cho người đọc nghẹt thở vì tuyệt vọng.

Truyện hậu sản trình bày một thứ tình mẹ lạ lùng khác, cũng không dễ dàng gì hơn cho người đọc: Ba hình ảnh cột trụ mà Lynh đưa ra là hình ảnh người đàn bà độc đoán, có đứa con tật nguyền, nhưng nhất quyết phải có cháu trai để nối dõi tông đường, bà đã dùng những thủ đoạn tàn ác để đạt mục đích: Ép buộc người con gái nuôi phải ngủ với đứa con trai tàn tật của mình. Người đàn bà độc ác này có thể so sánh với con heo nái, mỗi lần đẻ, phải nhai một đứa con vừa ra dạ. Hai thứ tình mẹ hải hùng này, đối diện với tình mẹ thứ ba: tình mẹ của người con gái nuôi, bị ép buộc phải ăn nằm với kẻ tật nguyền, chỉ sinh mà không dưỡng. Chính cái tình mẹ hữu sinh vô dưỡng ấy, đã khiến nàng điên loạn tâm thần. Và Lynh đã đi vào thần trí của người con gái bất hạnh để viết nên tất cả những hủ lậu của xã hội tối tăm và tàn nhẫn.

Nghiã trang đồng nhi, trình bày một thứ tình mẹ vô biên như biển cả, của người thiếu phụ tàn tật, làm điếm. Những đứa trẻ bị bỏ rơi, những bào thai chưa kịp chào đời đã tắt thở, những đứa bé vừa lọt lòng mẹ đã bị thái đi, như bọt biển. Lynh viết: "Đêm nay biển động. Tiếng sóng ào ào từng chập vỗ vào bờ gào thét. Gió mạnh hơn, cát bay rào rào. Cổ tôi rít chặt, ngứa, tóc bay rối bời. Một cái bọc đen nằm đơn độc bên bờ kè. Chắc lại nó. Tôi cúi xuống. Dưới ánh đèn đường vàng nhạt, một vật thể bầy nhầy đỏ loét nằm bên trong cái bọc. Tôi cột lại, treo nó lên ghi đông xe đạp. Nãy giờ đi hết các bờ kè chính của bờ biển, mà tôi chỉ lượm được một bào thai" (Trích Nghiã trang đồng nhi). Người con gái đi lượm bào thai đem chôn ấy đã mang những nắm mộ nhỏ trong lòng. Nàng trở thành khởi điếm của một thứ tình mẹ âm u, khóc liệt, tình mẹ vượt qua cái chết, tình mẹ chưa bao giờ thấy trên đời. Ở nàng, là thứ tình mẹ tật nguyền, tình mẹ đốn đau bệnh hoạn, nàng đã đón và nuôi linh hồn tất cả những đứa bé chưa kịp chào đời mà đã chết. Nàng tượng trưng cho tất cả những người mẹ hữu sinh vô dưỡng. Người con gái điếm tàn tật trở thành biển mẹ.

Những truyện ngắn của Lynh đều sâu xa cay đắng như thế, đều xói lên mặt hậu của một xã hội nghiã trang, đều làm cho người đọc rùng mình, xây xẩm, loạng choạng, không thể che mặt, mà cũng không thể độn thổ. Lynh đặt con người trước trách nhiệm về tội ác của mình bằng một ngòi bút bất trắc, khác hẳn những người cùng thời. Một phong cách văn chương độc đáo vừa xuất hiện.

Paris, tháng 5/2006

Lynh Bacardi, khát vọng làm mẹ

(Trích Búp bê chột mắt, trong tập Dự báo phi thời tiết)

(trích Lời cho bé yêu trong tập Dự báo phi thời tiết)

Phụ đính:



Tình dục và văn chương nữ giới trong nước
Nguyễn Mạnh Trinh

Tình dục và tình yêu có khác biệt gì với nhau, nhất là trong văn chương? Câu hỏi ấy, đã rất có nhiều người tự vấn. Hai danh từ ấy, khi phân biệt đã có ranh giới khá mong manh. Chỉ cần quá tay một chút, người cầm bút lãng mạn với tình yêu sẽ trở thành người viết tâm thư. Những bản đồ cắm vào, trên những ngã đường, nhiều khi không có, nhưng vẫn là cắm địa, bởi những từ ngữ, những hình ảnh kích động một cách thầm kín nhưng đôi khi mãnh liệt... Có nhiều người khi viết truyện về sex đã phải đổi bút danh. Họ không muốn bị búa rìu dư luận khi viết những trang sách mô tả những cơ thể kín đáo cũng như các công việc mà thiên nhiên đã có từ ngàn đời.

Ở Việt Nam, tôi nghĩ ở trong một nước với trình độ dân trí chưa phát triển như thế thì sự cấm kỵ phải dữ dội hơn, nghiêm ngặt hơn. Vậy mà, ngược lại, những điều càng cấm kỵ thì lại càng có sự hấp dẫn của nó. Văn chương Việt Nam ở trong nước, sau một thời kỳ kéo dài mấy chục năm bị "trói" tạo thành một nền văn học minh họa thì khi được "cởi trói" và đổi mới thì văn chương thiên về tính dục lại trở thành một cách thể được gọi là làm mới để phóng túng hơn, cởi mở hơn và đôi khi trở thành một "chiêu tiếp thị" để bán sách....

Hãy thử xem những cuốn sách được dư luận nhắc đến và có số lượng sách bán cao ở trong nước để đến nỗi có hiện tượng in sách lậu. Năm 2005, những cuốn như "Cánh Đồng Bất Tận" của Nguyễn Ngọc Tư, "Bóng Đè" của Đỗ Hoàng Diệu, năm 2006 với "I am đàn bà" của Y Ban là những cuốn đã gây ra những vụ tranh luận sôi nổi mà ý kiến thuận và không thuận nhiều khi đối nghịch nhau đến độ xô xát. Thực ra, ở Việt Nam từ những thời kỳ trước, những cuộc tranh luận dâm hay không dâm, đã xảy ra, như truyện của Vũ Trọng Phụng cho đến về sau này, ở hai mươi năm văn học miền Nam với các nhà văn nữ giới và ngay cả sau này ở hải ngoại. Nhưng, đặc biệt ở trong nước, bây giờ còn một yếu tố khác nằm trong tay những "đầu nậu" sách. Có những cuộc tranh luận được thổi phồng quá đáng để gọi sự tò mò của người mua sách. Đó là ý kiến của nhiều người ở trong nước như nhà văn Nhật Tuấn khi trả lời một cuộc phỏng vấn của ký giả Đinh Quang Anh Thái chẳng hạn...

Tôi cũng là một người tò mò và mặc dù sống ở hải ngoại cũng đi tìm để đọc những cuốn sách trên. Với tư cách là một độc giả, tôi cố gắng quên tất cả những lời phê bình khen chê để có một nhận định chủ quan cho riêng mình khi đọc những tác phẩm ấy. Nhận định của tôi có thể có nhiều bất cập, có thể không có sự hiểu biết sâu sắc về văn học trong nước bởi vì chỉ là một người đứng ngoài nhìn vào. Tôi nghĩ, những tác phẩm trên không phải chỉ là đơn thuần một vấn đề tính dục. Mà, sâu xa hơn, tôi nghĩ còn phản ánh những nếp sống, nếp nghĩ của cả một thời đại, một xã hội mà họ đang sống. Con người, ở trong những hoàn cảnh ấy, những sinh hoạt ấy, thì những chuyện xảy ra được mô tả có thể là chuyện quen thuộc hàng ngày. Phản ứng tâm, sinh lý như vậy có thể phải xảy ra. Qua những điều diễn tả, dù ở trường hợp một cá nhân, chúng ta cũng có thể từ đó để mừng tượng ra một đời sống hiện thực.

Một cây bút đang sống ở trong nước, nhà văn nữ Phạm Thị Ngọc Liên đã nhận xét về tính dục trong văn chương Việt Nam:

".. Thời gian gần đây, tại Việt Nam, một số cây bút nữ cũng gây xôn xao dư luận khi đề cập tới lĩnh vực nhạy cảm này trong tác phẩm của mình. Bọn đọc, tùy nhận định, có thể khen hay chê cách viết của họ là "mới mẻ" hoặc quá "trần trụi". Nhưng nó vẫn là một khuynh hướng mới trong cách viết của một số nhà văn nữ.

Bằng cách viết động chạm đến chuyện cấm kỵ, họ đã tự cởi trói, tự chứng tỏ rằng trong sáng tác, không nên phân biệt nam hay nữ. Bằng nội tâm phong phú và nhạy cảm, họ cho rằng họ viết về giới của họ trung thực hơn là những gì mà người khác áp đặt..."

Một người viết nữ khác , mang vóc dáng của thời hậu hiện đại , Lynh Bacardi cũng gây ra những dư luận ồn ào từ thơ và truyện của cô. Tên thật của cô là Nguyễn Thùy Linh nhưng vì yêu nên ghép tên người bạn trai là Thận Nhiên : Linh yêu Nhiên thành Lynh còn Bacardi là tên của một loại rượu mạnh. Chọn bút hiệu đã đặc biệt mà cô in thơ còn đặc biệt hơn nữa . Tập thơ “Dự Báo Phi Thời Tiết “ của “ 5 con ngựa trời” trong đó có Lynh Bacardi có hình bìa rất độc đáo có hình của dương vật đàn ông. Ngựa trời cái có tính là sau khi làm tình với ngựa trời đực thì ăn thịt luôn và những người bị gọi là ngựa trời là người đàn bà coi chuyện làm tình như ăn như ngủ .

Cô còn bạo gan hơn nữa khi trả lời một câu phỏng vấn :

“Thật tức cười khi có ai đọc thơ của tôi mà thấy “cương” hay “ướt “ , muốn lên giường thủ dâm hay muốn tìm ai để cưỡng hiếp. Họ tưởng viết dâm thư để làm sao? Nhưng nếu có một ngày nào đó , có độc giả nói với tôi rằng : họ thèm làm tình khi đọc thơ Lynh Bacardi, thì tôi sẽ chuyển qua viết dâm thư vậy. Như vậy vừa có tiền, vừa có ơn ích cho đời bằng việc giúp thiên hạ hồi phục “ những dương vật buồn hiu “ và lãnh cảm..”

Đọc *Tre Rừng* , một truyện ngắn mới của Lynh Bacardi thì lại thấy chuyện dâm thư kích dục chỉ là một phần . Còn , vẫn là đại cảnh của một xã hội khốn khó , sa đọa , xuống cấp đến mức không ngờ. Thế giới trong truyện của Lynh Bacardi là một thế giới đầy những thảm kịch và người con gái trẻ dâm đăng một cách ngây thơ bị đẩy vào những hoàn cảnh tuy đấm ướt dục tính nhưng lại xen vào nhiều tình cảm. Nhân vật xưng tôi là một người đàn bà có người tình tên Quang , một mối tình tạm bợ , trong cư xử với nhau có lẫn lộn sự khinh bạc và nhục cảm , và có một người em tật nguyền tên Thành , mù mắt và bệnh tâm thần. Người đàn bà ấy sống vất vả trong một xã hội tha hóa , nghèo khổ túng thiếu , dần vật đủ điều từ sinh kế đến sinh lý . Tác giả đã rất phóng túng khi tả những cảnh làm tình , cũng như những ngôn ngữ khá sống sượng . Người đàn bà ấy, một phần vì muốn hy sinh chữa bệnh cho em, một phần vì nhục dục đòi hỏi nên đã làm chuyện loạn luân...

Tôi đọc những tác giả nữ kể trên và những tác phẩm của họ với một câu hỏi . Liệu có phải dục tính còn là một lãnh vực còn nhiều cấm kỵ hay đã thành một vấn đề để làm mới văn chương ? Chuyện ăn nằm nam nữ là chuyện ngàn đời , và không lạ lùng nhưng lại có sự lồi cuồn kể hoài không hết . Hình như các nhà văn nữ đều có ý tưởng giải phóng nữ quyền nên các nhân vật phái nam trong truyện của họ đều là những mẫu người bất toàn và yếu đuối cả về tâm hồn lẫn thể xác. Nữ phái trở thành phái mạnh và nam giới trở thành phái yếu . Thực tế , thì thế nào ? Có phải những chuyện ấy chỉ là cá biệt, và liệu người đàn bà có thể sống một mình không có đàn ông không ? ...

Mùa đi ngựa

một message vào không gian
cho con ngựa trời mũm múp mùa chằm vàng dài dài
hay khùng bố một ngày mai
trên đôi mắt lá rằm còn ướt máu
ô hay, con bọ ngựa muốn thiên nỗi buồn
khi niềm vui vẫn còn rưng mỡ
hay chúng ta thử đi tiếp cho nứt rạn cuộc đời
và yêu nhau đứt lưỡi
cho plan những mảnh vụn trong vòm họng
thổi tiếng gào của mình khi sự sống bị mào đầu
và tôi biết em
chỉ disconnect cuộc chơi

khi bình minh ngấm thuốc mê trong chiếc túi phù thủy
hay chỉ replay khi đã play trọn gói mỗi lần
nhai lại từ đầu một con đực khác
để tạo cho mình một cơ hội mới
khoái cảm mới mãnh lực mới sự săn lùng mới

hay quên phức chồn nương thân doạ nạt
quên phức sự chông chênh của con mồi
và
đừng plan cho tôi trong tỉnh táo
khi cơn điên chưa thấm
vào huyết quản em
môi cong em mắt đa tình em vú cương nứng em
và chúng ta
trần trề sinh lực cho tháng tám của bộ ngựa
trần trề bộng máu quanh năm
trần trề nhìn nhau bên highland chủ nhật
với nhựa sống
chảy tràn mát lòng đường Sài Gòn khô kiệt
những con chuột lại được nhảy múa
và plan tụi đĩ ngựa mình một đám cưới ngày mai.

Quanh vụ tập thơ “Dư báo phi thời tiết” bị thu hồi Trần Tiến Dũng



Tâm trạng của các bạn trước lúc đi Hà Nội họp báo ra mắt tập thơ Dư Báo Phi Thời Tiết và “nỗi sợ” của các bạn trước sự kiện tập thơ bị thu hồi ra sao?

- Nguyệt Phạm: Em chuẩn bị làm mẹ nên không đi cùng các bạn ra Hà Nội họp báo. Ở nhà, tâm trạng của em hồi hộp chờ đợi để biết biết khía cạnh nào là thành công nhất của tập thơ. Đến khi nhận được tin tập thơ bị cấm em chưng hửng. Sợ, em không có gì phải sợ! Chỉ thấy lo cho các bạn.

- Lynh Bacardi: Dĩ nhiên là tôi rất vui, vui vì đây là lần thứ hai tôi đến tham quan Hà Nội, và lần đầu tiên tôi cùng 3 người bạn thơ đi với nhau trong cùng một mục đích thú vị. Sự kiện tập thơ bị thu hồi đối với tôi chẳng thể gọi là “nỗi sợ”, vì nó không ám ảnh tôi đến nỗi phải dùng từ đó để diễn đạt. Mà chính xác nên dùng chữ “thất vọng”, bởi cái cách mà những kẻ gác cánh cửa văn chương đối xử với một tác phẩm, và với những tác giả còn rất trẻ.

- Khương Hà: Trước khi ra Hà Nội thì tôi chỉ cảm thấy vui vì tập thơ cuối cùng cũng được xuất bản. Việc tập thơ bị thu hồi không gây ngạc nhiên hay sợ hãi gì cho tôi cả, vì tôi biết thể nào cũng có sóng gió nổi lên. Điều đó chẳng ảnh hưởng gì đến chuyện tôi vẫn tiếp tục sống và viết. Chuyến đi này cũng là một dịp để tôi đi chơi và thăm một số bạn bè, không họp báo được thì hơi tiếc, nhưng đó chỉ là chuyện nhỏ với tôi.

- Thanh Xuân: Nói thật anh đừng cười, chứ trước khi tôi ra Hà Nội, điều tôi chuẩn bị không phải là mình sẽ nói gì, mà là mình sẽ mặc gì. Tôi mang 2 vali quần áo, chỉ với mục đích “chụp ảnh” và mang về khoe Mẹ. Tôi thoải mái lắm, xem văn chương là văn nghệ, không phải đối phó hay học thuộc những gì sắp nói, tôi xem đó như một cuộc “giải lao”. Ngày đầu tiên chúng tôi đặt chân tới Hà Nội, tại bữa cơm đầu tiên có dịch giả Dương Tường, nhà văn Bùi Ngọc Tấn, họa sĩ Nguyễn Thúy Hằng, giám đốc nhà sách Kiến Thức (cũng là người giúp đỡ chúng tôi khá nhiều cho tập thơ) dè dặt và áy náy tuyên bố “Cấm rồi mấy em ơi”. Tôi nói chắc anh không tin, nhưng cá nhân tôi KHÔNG HỀ NGẠC NHIÊN, tôi chỉ lo là lo anh Thắng bị lỗ khá nhiều về tài chánh như in ấn, tiếp đãi chúng tôi, đi chơi bời, họp báo, và cả mời khách giùm chúng tôi nữa.

- Phương Lan: Tôi lên đường ra Hà Nội họp báo với rất nhiều tin tưởng và hy vọng. Tôi ngây thơ nghĩ rằng thế là cuối cùng mọi việc cũng êm xuôi. Tôi còn tưởng tượng ngày họp báo tôi sẽ đứng bên cạnh các bạn của mình nói những gì, với ai. Trong lòng tôi đầy ấp những dự định mới mẻ. Tôi định điều đầu tiên tôi làm sẽ là được gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến tất cả những đã luôn ủng hộ và giúp đỡ chúng tôi ai trong suốt thời gian qua để tập thơ này được ra đời. Khi nghe tin có quyết định thu hồi tập thơ, tôi không đến nỗi choáng nhưng thấy... cụt hứng. Tôi cũng đã có nghĩ đến chuyện này từ trước, nhưng khi xin được giấy phép tôi lại tự cười mình rằng đã quá ảo tưởng. Thế mà hoá ra tôi không mắc bệnh ảo tưởng thật, hoá ra chúng tôi cũng được người ta “để ý” đến thế. Sợ thì chúng tôi chẳng sợ gì. Chúng tôi không phạm pháp, không âm mưu. Ai cũng bảo chúng tôi rất dễ thương (mắt chớp chớp). Lúc đó tôi chỉ thấy buồn cười (buồn mà cười) và chẳng biết phải nói gì. Có sợ chẳng chỉ là sợ cho 2 bác nhà sách tốt bụng đã vất vả đi xin giấy phép, in ấn, phát hành... (thậm chí còn có ý định trả tiền bản quyền cho thơ) mà giờ sách đã in ra lại không được bán thì... lỗ chồng vó. Đúng hơn là tôi thấy tội, tội nghiệp cho những người yêu văn chương và vì văn chương ở cái nước mình.

Gia đình bạn bè trong giới và ngoài giới của các bạn nghĩ gì về chuyện tập thơ bị thu hồi? Xin các bạn nói qua về áp lực dư luận đó.

- Nguyệt Phạm: Thực ra dư luận không chính thống chia sẻ với bọn em rằng tập thơ có lý do gì đâu mà phải cấm. Nếu cho nội dung có “vấn đề phải cấm” thì phải cấm ngay từ đầu, đăng này cho giấy phép, in ấn, tới khi người ta đi ra phát hành sách thì lại cấm, đó là sự bất công đến mức vô lý. Bây giờ thì em phải chịu đựng cái nhìn dè dặt của người thân và bạn bè, một số dư luận quanh em cho rằng con nhỏ này viết cái gì mà bị cấm, Nhưng tất cả họ hầu như không ai đọc tập thơ đâu mà biết tại em viết cái gì, họ đọc báo nhà nước nói tập thơ không phù hợp với phong tục tập quán thì tin như vậy, buồn cười hết sức.

- Lynh Bacardi: Bạn bè trong giới văn nghệ vỉa hè thì cho rằng đây là một dịp để chúng tôi hiểu rõ hơn cái thực tế của nền văn chương nước nhà. Họ cũng hi vọng qua sự kiện này chúng tôi sẽ càng có tinh thần độc lập trong sáng tác, và có cái nhìn phóng khoáng hơn trong việc đưa tác phẩm của mình đến với độc giả. Theo tôi, thì hình thức in photocopy vẫn luôn thú vị, tự do. Và hình như nó phù hợp với tâm lý của người nghệ sĩ đích thực hơn, nhất là trong bối cảnh của đất nước này, một đất nước không có chỗ cho kẻ muốn được tự do nói lên điều họ nghĩ, dù chỉ trong văn chương. Còn những người ngoài giới thì tôi không biết họ nghĩ gì, nhưng tôi hi vọng họ sẽ đọc kỹ *Dự Báo Phi Thời Tiết* trước khi “phán” một câu nào đó, nếu được như vậy, thì ít ra họ cũng đã đối xử công bằng với một tác phẩm.

- Khương Hà: Xin nói ngay là không ai có thể tạo áp lực cho tôi ngoài chính bản thân tôi. Bạn bè tôi bảo, biết đâu chính việc tập thơ bị thu hồi lại gây tò mò và được tìm đọc nhiều hơn. Gia đình tôi thì không bao giờ can thiệp vào chuyện viết lách của tôi cả.

- Thanh Xuân: Mẹ tôi nói Văn chương không mang lại cơm áo nên có cấm hay không cấm cũng có hề hấn gì. Bạn bè thì ùn ùn đi hỏi “còn bản nào không bán cho tao với giá 40 000” (giá bìa 25 000). Vài người thân thiết theo dõi nhiều đến thơ văn của tôi thì chăm chú đọc, xăm soi các bài báo, cuối cùng kết luận, thơ Lynh ở trên các website kinh khủng hơn nhiều (tất nhiên tôi không vấn đề gì rồi). Còn đồng nghiệp văn chương thì vẫn phỏng vấn chúng tôi đều đều, nói là nhờ việc đình chỉ mà chúng tôi “sang” hẳn lên, lâu lâu lại đưa ra lời cảm thán không chết ai. Đó là những gì tôi thấy, còn họ nghĩ gì thì ai mà biết, mà nghĩ gì cũng mặc kệ. Áp lực gì đâu, nếu tôi yêu một người mà người đó không yêu tôi, đó mới là điều đáng nói.

- Phương Lan: Chúng tôi ra đi mang theo rất nhiều những con mắt đợi của các anh em văn nghệ Sài Gòn. Cũng có rất nhiều người còn ngờ vực về lần “Bắc tiến” đầu tiên này của văn chương Sài Gòn, nhưng cũng có rất nhiều người hy vọng và cổ vũ. Khi tin tập thơ sẽ bị thu hồi lan vào đến Sài Gòn bằng đường... điện thoại tay cầm, thì máy tay cầm của chúng tôi cũng rung rinh liên tục. Người thì gọi chia sẻ, khuyên chúng tôi đừng buồn nữa, dù sao cũng đã in ra rồi, ra hiệu sách rồi, thế là ok; người lại nhắn tin bảo thế mới oách sĩ ngựa trời; người bảo đã nói trước rồi, ai bảo chỉ giàu hoang tưởng... Thú thực những ngày đó ở Hà Nội chúng tôi mỗi người một tâm trạng, có người bị shock, có người bình thản, nhưng ai cũng buồn buồn. Một số phóng viên và các bạn đọc trẻ đã từng đọc chúng tôi trên mạng mà chúng tôi gặp thì tỏ thái độ bức bối và bênh vực chúng tôi. Đó là những ngày đầy cảm xúc.

Theo chủ kiến của các bạn thì lý do chính tập thơ bị thu hồi là gì? Các bạn nghĩ gì khi các cơ quan xuất bản cho rằng: “Tập thơ không phù hợp với văn hóa Việt Nam”? các bạn có định “xét lại” quan điểm sáng tác của mình không?

- Nguyệt Phạm: Thực ra cái họ cho rằng tập thơ không hợp với phong tục tập quán chẳng qua chỉ là sự sáng tạo táo bạo mà thôi. Viết ở trong nước phải cân nhắc dè chừng đã là một cực hình, còn thế nào viết cho thoả mãn yêu cầu “phong tục tập quán” của họ thì tụi em chịu! Có bạn bè cho rằng tập thơ bị thu hồi không phải vì nội dung mà do hình ảnh minh họa trong tập thơ lạ quá. Nhưng ảnh minh họa đâu phải là thơ. Vậy mà không ít người chưa đọc một dòng thơ nào trong tập *Dự Báo Phi Thời Tiết* vẫn tin theo báo nhà nước. Nhưng dù sao được là đồng tác giả của tập thơ bị thu hồi, kinh nghiệm ấy em thấy cũng thú vị! Còn việc xét lại quan điểm sáng tác thì xin thưa: Không bao giờ!

- Lynh Bacardi: Cho đến nay tôi vẫn chưa hiểu vì sao tác phẩm bị thu hồi, những nguyên nhân mà những người có trách nhiệm đưa ra quá mù mờ và vụng về. Họ là những người ít ra đã trưởng thành ở mặt hình thể, nên theo tôi, nếu họ thật sự muốn những người trẻ tuổi như chúng tôi biết họ cũng đã trưởng thành ở trí tuệ, thì tốt nhất họ nên suy nghĩ, và đưa ra lý do

nào thật chính đáng và phải phân tích cặn kẽ lý do đó. Tôi luôn nghĩ vấn đề tự do tư duy, tự do sáng tác của một con người, một nghệ sĩ thì thật quan trọng, và tôi đã viết với tất cả ý thức đó, vì vậy tôi thấy tác phẩm của mình chẳng có “lỗi” gì để phải bị đối xử như vậy. Tất cả những gì tôi viết ra có thể đúng, cũng có thể sai, nhưng đó chính là những điều mà Lynch Bacardi thật sự nghĩ. Và tôi cũng chẳng rảnh, hay dại dột “xét lại” hay thay đổi cái quan điểm tràn đầy sự khinh khoái này của mình. Còn việc “Tập thơ không phù hợp với văn hoá của Việt Nam”, như vậy, trước tiên họ hãy soạn ra, và cho tôi xem bản “phẩm chất tối ưu của một người công dân nói chung, và một người sáng tạo nói riêng đối với văn hoá của Việt Nam” đi. Tôi sẽ xem cái bản ấy, và tôi sẽ sáng mắt mà hiểu rõ rằng “loại văn hoá nào thì có loại tác phẩm ấy”.

- Khương Hà: Theo tôi, lý do chính là người ta vẫn còn thành kiến không hay với chuyện sex trong văn chương, và e sợ sự vượt tầm kiểm soát, chứ không hẳn là thành kiến với những người viết trẻ như ai đó nói. Thật buồn cười vì người ta cho rằng tập thơ không phù hợp văn hóa Việt Nam, nhưng lại không chỉ ra cụ thể chỗ nào không hợp. Chúng tôi viết về những thứ rất đời thường bằng đúng thứ ngôn ngữ đời thường trong cuộc sống người Việt, nếu cho đó không phải là văn hóa Việt Nam, thì xin hỏi các vị ấy ăn uống ngủ nghỉ làm tình trong không khí và ngôn ngữ của nền văn hóa nào vậy? Bản thân chữ nghĩa thì vô tính, đẹp hay không là do người ta khoác lên cho nó, như khói vậy, bay qua nắng thì có màu vàng, bay trong đêm thì có màu đen. Còn về chuyện quan điểm sáng tác, thì như tôi đã nói, không ai có thể gậy áp lực hoặc thay đổi tôi ngoài chính bản thân tôi.

- Thanh Xuân: Tôi vừa có bài thơ đăng ở Doanh nghiệp Chủ Nhật số Tết. Một số bài trong tập *Dự Báo Phi Thời Tiết* cũng đã đăng ở khắp nơi không chỉnh sửa một chữ. Trước đây thì hàng hà sa số. Ngon lành thế thì “quan điểm quá đúng dẫn đường lối”, tội tình gì tôi phải xét lại. Một nhà phê bình văn học cho rằng tôi chỉ ở mức trung bình khá, vậy thì phải làm sao để khá giỏi hoặc giỏi xuất sắc chứ. Tôi chưa bao giờ ra nước ngoài, đi học đúng tuổi và tốt nghiệp Đại học tại Việt Nam, đi làm công chức, đóng thuế đầy đủ, giấy Chứng Minh Nhân Dân, bằng lái không thiếu cái nào, chưa lần nào vi phạm pháp luật. Tôi dài dòng chỉ để nói một điều: hành vi có văn hóa xuất phát từ một tư tưởng có văn hóa, tôi chưa trải qua đời sống ngoại lai nên không có gì là không phù hợp. Và lại, tập thơ cũng được sự cho phép mới in, chứ đâu có in lậu. Nếu nó không phù hợp văn hóa, thì người duyệt nó chịu trách nhiệm chứ đâu phải chúng tôi. Lý do chính: không biết, không có, không quan tâm.

- Phương Lan: Theo tôi nghĩ thì người ta khó chịu về chúng tôi qua một vài bài công kích ấu trĩ trên báo chí trước đây và nữa là muốn dẫn dắt những người làm văn nghệ cả phi chính thống và cả đang mon men sắp làm phi chính thống. Sau 1 thời gian “buông thả”, họ giật mình “chết chưa, sơ hở để lọt lưới vài con cá bự, giờ không làm gì để chuộc tội trước khi cộng sổ cuối năm thì toi!”, thế là họ vớ được chúng tôi và mừng húm: “Tóm chúng lại! Tóm chúng lại!”. Chúng tôi đã rất kiên nhẫn để chờ nghe được cái lý do chính đáng từ phía họ, tuy nhiên, khi nghe họ phát cái biểu thì chúng tôi lại bị...cụt hứng hiệp hai. Cái gì gọi là “phù hợp với văn hóa Việt Nam”? Phù hợp với văn hóa Việt Nam nghĩa là chỉ suốt ngày quần quanh với cái cày, cái cuốc, con trâu, còn vấn đề về thơ ca, sex siếc và những vấn đề khác của con người thì là vấn đề của thiên hạ thế giới à? Quan điểm sáng tác của tôi là sáng tác chẳng có một quan điểm nhất định gì ráo, có nọc tôi ra mà đánh đòn bắt đối thì tôi cũng chịu, chả biết đầu mà lẩn. Tôi chỉ đang giữa những con đường đi tìm con đường của riêng tôi.

Lúc này khi dư luận ồn ào quanh sự kiện tập thơ bị thu hồi tạm lắng, bằng trạng thái bình tĩnh, các bạn nghĩ gì về viễn cảnh sáng tác cũng như về việc làm tương lai của mình?

- Lynh Bacardi: Đơn giản, tiếp tục viết, viết hăng hơn nữa, và khi rảnh rang thì nhớ về sự kiện này như một trò chơi mà mình từng tham gia, nhưng đã lỡ tham gia với những người chủ trò kém trình độ nhận thức, kém chuyên nghiệp, và dĩ nhiên không có ý thức độc lập nào trong con người của họ. Tóm lại, tôi hiểu rằng chỉ có những sân chơi tồi thì mới còn tồn tại những người chủ trò như vậy.

- Khương Hà: Tôi chưa bao giờ mất bình tĩnh, nên cái viễn cảnh sáng tác và việc làm tương lai cũng không có gì xáo động. Tôi vẫn sống, yêu đương, ăn uống, làm việc, và viết lách như bình thường (nghĩa là làm thơ và tiếp tục làm nóng đầu óc để định hình cho cuốn tiểu thuyết của mình).

- Thanh Xuân: Tôi vẫn sáng tác không đều, thờ ơ chảnh mắng, cà rớn chậm chạp như trước kia. Nhưng thiết nghĩ sau lời mào Dự báo thời tiết thì sẽ là gì nhỉ, một kéo mây, một chuyến giông, mưa lâm râm hay một Bão Cấp. Phải chờ thôi.

- Phương Lan: Tôi cũng như các bạn tôi đã chọn một con đường khác ngoài thi ca để câu cơm và sống với thơ như thể ngoại tình. Cái lợi của nó là nàng thơ sẽ không bị nàng áo cơm túm cổ đè ra mà cạo sạch lông mày hay rạch cho nát... mặt. Chẳng biết tôi có thể ngoại tình được đến bao giờ nhưng tôi biết như vậy tôi sẽ chẳng có ngày vì nàng áo cơm mà trở thành một người tình hèn hạ với nàng thơ. Tôi cũng vẫn sẽ là tôi, viết như thốc những gì mình muốn viết chứ không phải uốn éo, lừa mị, cười cầu (tài, tình,...) viết những gì người ta muốn đọc. Tôi là người không hay nghĩ to, nghĩ xa đến tương lai, nhưng trong tương lai gần, tôi vẫn tiếp tục viết thơ mỗi ngày trên, trong và giữa những copy quảng cáo, cho đến một ngày giờ giờ nào đó tôi nhận thấy có lẽ viết thơ lên 1 chỗ nào khác coi vẻ hấp dẫn tôi hơn. Xin cảm ơn!

Hậu sản

0.

Con định đi thật à?

Má vừa chống gậy bước vô buồng với hai túi xách trên vai, vừa hỏi tôi với vẻ chảnh cần tôi phải trả lời. Tôi chỉ mới nhìn má dò xét, mà chưa kịp hỏi gì thì má đã đem hai cái túi bỏ lên giường. Má để cây gậy nằm dưới đất, rồi lom khom ngồi xuống giường chậm rãi mở tuyệt-mơ- tuya lấy tất cả đồ đạc của tôi cất trở lại vào tủ.

Má làm gì vậy? Tôi lo lắng hỏi.

Con định đi thật à? Má lặp lại câu lúc nãy nhưng vẫn không nhìn tôi, hai bàn tay nhăn nheo gầy đuộc đang lồng hai cái túi rỗng vào nhau.

Thì con vẫn tính đi lâu nay mà má!

Nhưng con đã sống với má gần ba chục năm rồi còn gì?

Thì do sống với má lâu như vậy nên con mới quyết định đi.

Con không sợ người đời cười con vong ơn sao?

Con không sợ, vì con đã trả ơn cho má rồi, con đã giữ lời hứa cho má đưa cháu nội rồi.

Nhưng nó là con gái, con gái thì có ích gì đâu con?

Má đừng lo xa quá, rồi má coi, bé Bí lớn lên sẽ cứng má còn hơn con nữa.

Con mà cứng má cái gì, con cứng má sao bỏ má đi?

Con biết má thương con, nhưng con không thể sống hoài với má. Chắc chắn con sẽ đi lấy chồng, sẽ sinh con cho chồng. Mà con không đi hôm nay thì con cũng sẽ đi vào lúc khác thôi!

Lúc khác thì lúc khác hãy tính!

Đừng mà má!

Má cúi mặt, im lặng hồi lâu rồi ngẩng lên nói với vẻ cương quyết:

Thôi con đi cũng được, nhưng không phải bây giờ, con thấy má đang bệnh không? Con nên ở lại ít ngày lo cho con Nỉ nó để đỡ, xong rồi đi đâu thì đi!

1.

Tôi tin chắc thằng bé bươu cổ đã không chết, nếu huyện cho xây công viên ở ngay con đường mới trải nhựa của thị trấn, vì tôi biết mình sẽ theo dõi nó, và dành thời gian nài nỉ để nó ăn chút gì đó mỗi lần đi qua chợ. Hoặc tệ lắm tôi cũng tới ngay đó để xem mặt nó lần cuối, trước khi ông Cối già, cán bộ của thị trấn đến vắc xác nó đi. Đàng này công viên lại nằm sâu trong con đường mòn nhỏ xíu, cách nhà tôi đến vài cây số, và đó là khu đất ơn huệ của bà Mai.

Ai cũng biết cái công viên thoáng đãng xinh đẹp này sẽ không thể ra đời, cũng như sẽ chẳng có sân chơi nào cho người trong thị trấn, nếu bà Mai không đột ngột chết vì căn bệnh ung thư cuồng hợm. Bà Mai là người sống trong vùng lâu năm, bà nổi tiếng giàu có và cũng nổi tiếng keo kiệt chẳng ai bằng. Khi còn sống bà chẳng cho ai thứ gì, kể cả quần áo hay xoong nồi cũ. Bà có thể bỏ cả ngày trời nhọc công đem chôn chúng xuống đất, nhưng nhất định không để ai rờ vớ. Thỉnh thoảng thấy bà chống nạnh đứng ngay giữa đường chửi đổng, là người ta hiểu ngay bà lại vừa phát hiện ai đó đào mấy cái hố lên cuồn mớ đồ đạc cũ kỹ. Vậy mà bỗng nhiên chỉ vài ngày trước khi chết, bà nổi hứng gọi ông Cối vào nhà, ký giấy cho thị trấn khu đất làm công viên, và còn cho thêm một số tiền để trải nhựa con đường từ công viên ra chợ. Điều lạ là chẳng biết bà Mai còn tiếc gì mà không tặng nốt cho thị trấn ngọn đồi tiếp giáp khu đất, lại nhất định dùng nó để làm nơi yên nghỉ vĩnh viễn trong khi bà còn rất nhiều đất đai ở khắp vùng.

Tuy con đường mòn dẫn vào công viên nhỏ hẹp, hoa mắc cỡ và cây tóc tiên mọc đầy hai bên đường, hơn nữa, mỗi mùa mưa đến đất đỏ bờ ra tạo nên những vũng lầy đỏ loét, trơn nhão đến nỗi người ta chẳng muốn đi vào, nhưng khoảng đất của công viên thì lại rộng rãi, bằng phẳng và mát rượi. Má nói nó chẳng khác một căn nhà nở hậu, rồi má nhìn vào khung xương chấu của tôi, nói tiếp rằng nhà cửa, đất đai hay đàn bà hông nở đều có hậu vận tốt. Má cũng nhất quyết cho rằng nếu công viên không xây ở đây thì không thể xây ở đâu được nữa, đơn giản vì ở đây có cái hồ Mang Vàng thân thiết của má. Ngày được ông Cối cho biết sẽ xây công viên ngay cạnh Mang Vàng, má đã vui mừng đến độ không ngủ được cho đến khi nó hoàn tất. Tôi biết má vui vì từ nay má không phải ngồi dưới cái nắng gay gắt, hay dưới những cơn mưa dầm để vui chơi bên Mang Vàng nữa.

Má chống gậy cuốc bộ từ căn nhà nhỏ nằm heo hút trên ngọn đồi cuối thị trấn để đến với Mang Vàng vào mỗi buổi sáng. Ở đó, má say mê đến quên cả cơm trưa với trò liệng đá lia thia ưa thích. Má nheo cặp mắt nhỏ xíu như hai sợi chỉ nhưng sáng quắc về tinh quái, nhắm hướng liệng những viên đá theo kỹ thuật nhuần nhuyễn, rồi đứng nhìn chúng lướt đi từng chập như đang trượt nhanh trên những bực thang bằng sóng, để lại cất tiếng cười hả hê khi thấy mình chơi vẫn còn giỏi. Thân thể già sạm với những đốm đồi mồi mọc đầy hai bên má dày đặc, và cái trò chơi con nít khiến má trông giống một đứa trẻ hiếu động ẩn mình trong lớp xác héo hon. Tôi nhớ mình vừa cầm ống nhỏ cho má, vừa chứng kiến má liệng đá nhiều lần, những lần đó các viên đá đều lướt trên mặt hồ đến năm lần rồi mới chìm sâu vào lòng nước. Má mê cháu nội cũng chẳng khác trò liệng đá, cũng may tôi đã cho má một đứa khá kháu khỉnh. Hôm đứa nhỏ chui ra khỏi thân thể tôi, má vừa đưa tay nâng nó ra vừa cười sung sướng đến chảy nước mắt. Rồi tôi nhận ra ánh mắt tinh quái của má chột sa sầm, khi nhìn vào phần giữa hai chân của nó. "*Chỉ là một đứa con gái!*", má vừa lẩm bầm vừa nhìn quanh để tìm người chuyển đứa bé, rồi im lặng lo phần hậu sản cho tôi như thể đó là niềm vui chính yếu của má trong ngày tôi trở dạ.

Anh Cường không để ý thái độ đó, anh khom lưng xuống nhận đứa con từ tay má, miệng nở toe nụ cười hạnh phúc. Anh nhìn chị Nga đang đứng khóc thút thít sau lưng, nói, "*Em coi, con*

của tụi mình xinh đẹp chưa nè!” Chị Nga mỉm cười miễn cưỡng, ôm đứa bé vào lòng nhìn chăm chú vào gương mặt bé loắt choắt của nó, rồi lại nhìn tôi, rồi nhìn qua anh Cường. Hồi sau, tôi thấy đôi tay chị khẽ siết chặt lấy chiếc khăn bông dày cộm có thân thể nhỏ bé trong đó, môi nhếch một nụ cười hạnh phúc kín đáo. Tôi cũng cười, thờ ơ mạnh ra như vừa trút được gánh nặng. Trong lúc tôi bắt đầu nghĩ đến việc xếp đặt mớ hành lý nhỏ nhoi của mình, tôi nghe anh Cường nói vào tai vợ, *“Đặt tên con là bé Bí nghe em?”*

Tôi biết tin thằng bé bú sữa cổ chết khi vừa sanh bé Bí. Nó hay ngồi nơi chiếc ghế đá cuối cùng, đằng sau bụi hoa râm bụt sát chân ngọn đồi mỗi khi tôi đi đến công viên với má. Nó ngồi đung đưa chân vì chân nó chưa đủ dài để chạm đất, một tay chống xuống mặt ghế, một tay cầm đoạn cây khô vẽ vẽ vào không khí. Khi tôi đi ngang, nó nhìn tôi lom lom như để hình dung một hình ảnh quen quen trong đầu. Cái bú sữa to tướng dưới cổ nó có những mảng thịt lồi lõm kỳ dị, chúng lan cả xuống phần ngực và chỗ thịt đó lại nổi những bệt thịt dưới sát cầm làm thành những sợi dây thịt kéo ghì lại khiến đầu nó chừng như không thể ngước lên nổi, và vì thế gương mặt nó nhìn có vẻ đe dọa. Trong lúc làm bộ vỗ tay cổ vũ những viên đá của má trượt đi trên mặt hồ, thỉnh thoảng tôi quay nhìn về phía nó. Tôi luôn thấy cặp mắt của nó có trợn lên nhìn đác đác xung quanh như thể tìm ai, mà vào giờ đó khu công viên chỉ có má, tôi và nó, ngoài ra chẳng có bóng ma nào để cho nó tìm kiếm.

Cưng đang chờ ai hả? Tôi tò mò đến gần nó.

Dạ. Nó đáp cụt lủn.

Hình như ngày nào chị cũng thấy cưng ở đây?

Em ngồi đây mùi ngày rồi. Nó trả lời sau khi nhìn xuống đếm những dấu gạch trên mặt đất. Tôi cũng nhìn theo, đếm được cả thảy đúng mười dấu gạch.

Cưng gạch những dấu này làm gì?

Chị ngu!

Tôi giật mình, thoáng nóng mặt khi nghe nó kết luận. Tôi áp úng định bỏ đi, nhưng chẳng hiểu sao lại không thể, tôi không thể để thằng bé có ấn tượng xấu về mình như vậy. Tôi vừa cố tình nhìn nó thật kỹ như để ghi khắc gương mặt nó trong đầu, vừa luôn tay vào chiếc bao nilon lấy ra một cái bánh khoai mì nướng. Tôi hỏi,

Cưng có đói không?

Đói, nhưng em không ăn!

Tôi đã đến với nó thêm nhiều lần sau đó, nó vẫn vậy, trả lời thẳng thừng và nhất định từ chối miếng ăn. Thỉnh thoảng đi ngang qua nó, tôi liếc xuống những dấu gạch trên mặt đất, đếm nhanh được vài chục cái. Mặc dù còn nhỏ và ngồi một mình cả suốt ngày đêm trong công viên vắng ngắt, nhưng chẳng bao giờ tôi thấy nó tỏ ra sợ hãi. Dường như nỗi sợ cũng không có cơ hội hay thời gian, để chen vào sự trông ngóng mỗi mòn hiện ra trên gương mặt của nó. Tôi chỉ hiểu nguyên nhân khiến nó có mặt ở công viên, và cứ ngồi lý nơi chiếc ghế đá cuối cùng, sau bụi râm bụt trong một lần vô tình đi ngang qua và nghe nó lẩm bẩm với sắc mặt xám ngoét, buồn bã:

Nội sao chưa quay lại?!

Vậy ra cưng đang chờ nội à? Tôi đã dừng lại ngay khi nghe lỏm được.

Phải, nội nói nửa tiếng sẽ quay lại.

Tôi bỗng thấy vui mừng nhận ra giọng nói của nó có vẻ muốn tâm sự, tôi nhanh nhẩu,

Hay chị đưa cưng về nha?

Em không nhớ nhà, nhưng nội nói nửa tiếng sẽ quay lại.

Cưng cố nhớ xem sao? Tôi giật mình nhận ra mình đang muốn đào xới trí óc nó, cũng như đang cố chuốc lấy phiền hà.

Không! Nội- nói- nửa- tiếng- sẽ- quay- lại! Nó nói rõ từng tiếng một, xong, cúi mặt nhìn xuống những dấu gạch bên dưới ý muốn chấm dứt cuộc nói chuyện.

Đó cũng là lần cuối cùng tôi gặp nó trước khi người ta phát hiện cái xác co quắp của nó nằm dưới bụi rậm bụi. Tôi chợt thấy giận hờn, bởi biết đó là cái chết đói của đứa trẻ đã từ chối bánh khoai mì nướng đến cả chục lần.

2.

Đây là nơi chui rúc của Hữu, một cái ổ hôi hám đến buồn mửa. Tôi vừa cố xếp cho nhanh mấy cái áo và quần đùi, vừa bịt mũi để tránh cái mùi khủng khiếp thường trực trong căn buồng riêng của gã. Gã vẫn đang há miệng ngủ với cái mền quấn quanh thân, nhìn vào người ta chỉ có thể tưởng đó là một bức tượng bằng thạch cao xấu xí chưa qua giai đoạn nặn tứ chi. Còn tôi đã nhìn thấy gã gần ba chục năm nay, vậy mà vẫn chẳng hiểu vì sao ông trời lại sinh ra một bị thịt vô tích sự đến vậy. Một sinh linh hôi hám, chẳng có cái chân nào và tay thì chỉ còn một cái. Mà cái tay còn lại cũng chẳng ra hồn vía, nó chỉ là một cùi thịt không đường nét, trơn nhẵn nhụi ngăn ngừa đến cùi chỏ của người bình thường. Và ngay chỗ cùi chỏ đó mọc ra duy nhất một cái ngón dài không chút đốt xương, rồi cuối cái ngón còn mọc một chùm lông thưa thưa có màu bằng bạc, lông thông như một cái đuôi lợn.

Lẽ ra tôi đã không ghét hay tỏm Hữu đến như vậy, đó là ý trời, và gã phải gánh lấy cái ý ấy mà chẳng cần phải biết nguyên do, nhưng đó lại là một gã nát rượu, với những buổi ỉa đái ăn ngủ ngay tại chỗ sau khi ngồi lai rai cả ngày, nốc hết xì rượu này đến xì khác. Tôi mong gã sẽ bớt nhậu nhẹt, sẽ ra khỏi căn buồng u ám, sẽ sống sạch sẽ và nhất là mỗi lần muốn bài tiết biết kêu người giúp đỡ. Tôi có những mong muốn này chỉ để cho má đỡ khổ, tôi biết sau này tôi sẽ không ở với má nữa. Tôi sẽ không dọn dẹp cho gã như suốt gần ba chục năm nay nữa, tôi sẽ đi tìm cho mình một cuộc đời mới sau khi sắp xếp mọi thứ đâu vào đó cho má. Má sẽ sống dưới mái nhà này cùng anh Cường, chị Nga và bé Bí, họ sẽ hạnh phúc và điều đó làm tôi cảm thấy hài lòng với chính mình.

Nhưng đến lúc này tôi tin mình chẳng thể tác động gì được Hữu. Gã nhìn đời qua màu trắng đục của những bình rượu để, qua những lỗ thủng và sự mục nát ngày mỗi tăng ở các bức vách cũ kỹ, và chắc chắn chưa bao giờ gã nhìn rõ mặt má dù má vẫn vào thăm và vỗ về gã mỗi ngày. Má cho rằng do lúc sanh gã má bị cảm cúm, hoặc cũng có thể do ba ngày xưa đi chiến trường bị nhiễm chất độc. Tôi chẳng quan tâm lý do nào, tôi chỉ ước Ni chuyên dạ sớm hơn bình thường để tôi chấm dứt càng sớm càng tốt việc hốt phân, lau nước đái, dọn những bãi ối chua lè bần thiu, và giặt mền chiếu cho gã mỗi ngày.

Bây giờ thì gã đã ngủ dậy, mở mắt nhìn ngó quanh quất với hai cục ghèn ướt bám lem hai bên khoé. Dĩ nhiên gã chẳng bao giờ đánh răng hay rửa mặt, kể cả tắm cũng vậy. Những việc này là của má, má lo cho gã mỗi tuần một lần. Gã phát hiện tôi đang ngồi dưới đất nhăn nhó với mớ quần áo trong khi một tay bịt mũi. Gã nhếch mép cười chẳng nói gì, ngáp vài cái và hẩy thật mạnh để lấy trốn bột người dậy. Gã lết đến gần cái bàn kê sát mép giường, vục mặt vào tô cơm tôi đã để sẵn khi nãy. Trong lúc gã đang ăn, tôi đặt mớ đồ của gã lên mặt bàn kế bên tô cơm. Trước khi tôi kịp quay đi, đã nghe giọng gã kíp rề rề nhắc nhở,

Mày nói má mua bình rượu mới cho tao, bình kia sắp hết rồi!

Má chưa có tiền đâu!

Tao không biết, mày cứ nói với bà là được rồi.

Em không nói, nói ra má càng lo thêm.

Ê, hôm nay mày ngon ghê ta?

Bộ anh không nhin nổi một ngày sao?

Trong khi tôi còn định nói thêm vài câu, thì gã chẳng nói gì mà khạc nhanh một bãi nước bọt lẫn đờm nhót vào ngay cổ chân tôi. Tôi giạt mình, vừa kinh sợ lẫn tức giận bỏ nhanh ra ngoài. Tiếng cười khủng khực như thể có cả đồng nhót dãi trong cuống họng gã đuổi theo đằng sau. Phun nước bọt là cách gã sỉ nhục tôi, gã vẫn luôn làm vậy mỗi khi thấy tôi có vẻ muốn kháng cự hay muốn trút hết mọi ức chế bao năm qua lên gã. Hoặc gã sẽ bày đặt bỏ ăn, chỉ uống nước, uống rượu suốt ngày và đái liên tục để má phải xót ruột la tôi, và bắt tôi vào buồng gã

lau nước đá hoài huỷ. Tôi hiểu gã cũng ghét tôi, gã cũng thâm nguyên rửa tôi như tôi vẫn thâm nguyên rửa gã. Tôi cố dần lòng để không bật khóc, sự giận dữ khiến tôi thường bủn rủn cả tay chân đến độ chẳng thể làm gì được, trong khi bây giờ tôi phải đi lo cho Nỉ, nấu cho nó mớ cá và băm vài đợt rau lang. Nỉ đang trong thời kỳ thai nghén nên rất cần được trông chừng và ăn đúng giờ.

Chuồng của Nỉ còn sạch hơn căn buồng của gã. Nhìn Nỉ ngược cái mặt mập ú lên nhìn tôi mừng rỡ vì biết sắp được cho ăn, tôi thấy lòng bình thản trở lại. Tôi lo cho Nỉ chu đáo, mong cho Nỉ mau đẻ vuông tròn để tôi sớm thoát khỏi nơi đây. Nỉ đã sống với tôi và má nhiều năm, nó đã cho ra đời cả thảy sáu lứa con. Lứa nào cũng đông đúc và mạnh khỏe. Lứa thứ nhất cách đây đã lâu lắm, má dành để sửa lại căn buồng cho Hữu. Lứa thứ hai má để làm đám cưới cho anh Cường và chị Nga. Lứa thứ ba má mua một khuôn ruộng ở gần chợ, nó bé xíu nhưng cũng cho lúa đủ để ăn và bán chút ít mỗi mùa. Lứa thứ tư má để dành cho tôi đẻ bé Bí, và các lứa còn lại má cho anh Cường làm vốn ra ở riêng.

Nếu không có Nỉ, chắc chắn chị Nga và anh Cường cũng không thể lấy nhau. Nhà chị Nga nghèo lại đông em, cha chị gả chị đi mà mừng hết lớn vì bớt được một miệng ăn. Chị về nhà chồng chẳng mang theo thứ gì, chỉ ít bộ đồ có điểm vài bông hoa lẻ loi bạc màu. Lúc anh Cường đưa chị về ra mắt, má đã ngán ngẩm nhìn thân hình gầy khô của chị. Má thương anh Cường lắm mới kêu bán bầy heo mười hai con của Nỉ để làm bữa tiệc cho anh vui. Ngày chị Nga biết tin mình không sinh đẻ được, chị khóc đến ngất xỉu trong tay anh Cường. Má rất giận dữ, lần đầu tiên sau mấy chục năm ở với má, tôi thấy cặp mắt sọc chỉ của má mở hé ra long lên đỏ sọc. Má muốn anh Cường trả chị Nga về ngay lúc đó, nhưng anh Cường biết chị Nga sẽ tự tử chứ không về với cha. Anh yêu chị, anh khóc, rồi bắt chợt anh nhìn thẳng vào mắt tôi. Tôi quay nhìn qua chỗ khác, bắt gặp ánh mắt má đang nhìn vào khung xương chậu của tôi. Có một chút rờn rợn đột ngột đến trong tôi lúc đó, quả nhiên vài ngày sau má dắt tôi ra Mang Vàng lên tiếng với tôi. Khởi căn anh Cường hay chị Nga nói gì, tối hôm đó tôi vào buồng anh, còn chị Nga xỏ nhanh chiếc áo khoác lẳng lẳng đi xuống đồi. Má dự định để tôi ngủ với anh Cường cách hai tuần một lần, nhưng đúng như kinh nghiệm của má, xương chậu tôi nở đẹp nên chỉ sau hai lần tôi đã thụ thai.

Nỉ khác đồng loại ở chỗ không có đuôi, chỗ xương cụt chỉ có một cái hõm màu đen như thể một vết sẹo. Nỉ rất hiền và thích được chăm sóc. Khi có bầu nó thích mỗi tối tôi mang đèn ra chuồng đuổi muỗi và xoa bụng cho nó. Nó chỉ có một yêu cầu duy nhất, là sau khi đẻ tôi phải trả lại cho nó một đứa con. Nếu tôi quên, Nỉ sẽ đột ngột lồng lên điên loạn rượt đuổi, cố sức húc vào lỗ con như muốn giết hết chúng. Tôi chẳng hiểu, và cũng chẳng biết làm sao giúp Nỉ bình thường trở lại khi Nỉ đẻ lứa đầu với những dấu hiệu như vậy, tôi chỉ còn cách nhẩy đại vào lùa lũ con qua chuồng bên cạnh. Không làm gì được, Nỉ lại đâm đầu vào cửa chuồng, tìm mọi cách để thoát ra. Khi cũng không phá được chuồng, Nỉ rống ầm lên vang khắp khu đồi cho đến lúc mệt mỏi lao đảo ngã xuống nằm thờ, rồi khi đỡ mệt thì tiếp tục rướn cổ tru rống thảm thiết. Tôi chắc Nỉ đã chết vì kiệt sức, nếu lần đó tám ván chắn giữa hai chuồng của Nỉ và bầy con không đột ngột bật ra, khiến một con trong bầy chui trở lại chuồng của Nỉ đòi bú. Nỉ đã bật dậy như cái lo xo vò nhanh lấy đứa con bất hạnh, và chỉ trong mười phút, Nỉ ăn sạch nó một cách ngon lành, rồi nằm xuống sàn chuồng nhầy nhụa máu thờ hồng hộc. Nỉ mở to cặp mắt xanh đục nhìn tôi như để xin lỗi, nhưng chỉ lát sau Nỉ đã ngủ một cách bình thản. Sau giấc ngủ đó, Nỉ tỉnh dậy và lại hiền lành như trước. Tôi không dám cho mình quyền tùy chọn bất cứ con nào trong bầy, nên tự định rằng cứ con nào ra sau cùng sẽ bị chọn để trả lại cho Nỉ. Như đó là số mệnh của chính chúng, chứ không phải do tôi.

Bây giờ Nỉ đã ăn no, có một chút cá trộn vào máng cám luôn làm Nỉ ăn ngon miệng. Nó đang ịch tìm chỗ ngã tằm thân to lớn để đánh một giấc. Tôi cũng vào bếp chuẩn bị nấu cơm trưa. Trong lúc đang múc gạo vào xoong, tôi chợt giật thót tim khi thấy một bóng người in trên vách lá. Lại là má. Má đột ngột xuất hiện ngay sau lưng tôi, chống cây gậy đứng yên đó như có phép tàng hình. Má rất lạ, thường thì tôi có thể nghe tiếng má từ xa do cây gậy gõ chống

xuống đất kêu lộp cộp, nhưng nếu má không muốn cho tôi biết má đang đến gần, thì chắc chắn tôi sẽ bị giật mình như vừa rồi. Cũng như mọi lần, lần này má cũng đột ngột xuất hiện, rồi cũng đứng yên đó chẳng nói chẳng rằng. Cặp mắt sợi chỉ của má bình thường hay lộ ra chút ánh nhìn tinh quái, nhưng lúc này chúng trở nên tối om, hết hướng về xoong gạo tôi đang cầm trên tay, rồi lại chăm chú nhìn vào khung xương chậu của tôi. Ánh nhìn khiến tôi chợt có cảm giác tê rần ngay chỗ đó. Khi tôi bình tĩnh đặt cái xoong xuống đất, mạnh dạn đến nắm tay má đưa vào buồng, rót một tách trà để bên cạnh rồi trở vào bếp tiếp tục công việc thì má vẫn ngồi yên lặng.

3.

Công viên vẫn vắng vẻ như mọi ngày, chẳng có ma nào đến vui chơi như người ta dự đoán khi mới xây xong. Nó bắt đầu xuống cấp với mưa nắng, rong rêu bắt đầu ăn dần lên các bức tường, cây cối không ai chăm sóc đang trở nên héo rũ. Những đám cỏ dại quanh công viên trước kia còn được dọn dẹp để gìn giữ quang cảnh, giờ tha hồ mọc cao lêu khêu che gần kín lối vào như muốn dành lại giang sơn ngày trước của chúng. Một vài người cho rằng bà Mai nên bán khoảng đất ấy và cho mỗi người trong thị trấn một ít sẽ có ơn ích hơn, nhưng số người khác lại sợ hãi không dám bàn tán. Có nhiều nguyên nhân khiến chẳng ai đến công viên, người già thì luôn lười biếng việc di chuyển đi lại, những ông bố bà mẹ thời gian còn không đủ lo cày bừa, con cái, nói chi đến vui chơi thư giãn, thanh niên nam nữ thì chẳng dại gì hẹn hò ở nơi mà ai cũng biết, tiếng đàm tiếu trong thị trấn bay xa và nhanh chẳng thua gì một tia chớp trên trời. Còn trẻ nít thì sợ ma bắt.

Từ ngày bà Mai chết, một vài người trong thị trấn nói thỉnh thoảng họ vẫn thấy bà đi lại trên đoạn đường từ công viên ra chợ. Họ nói có lẽ bà Mai cho thị trấn tiền trả nhựa con đường là để hồn ma của bà dễ dàng đi ra chợ mua thịt gà, vì gà là món khoái khẩu của bà khi còn sống. Hơn nữa, sau cái chết lẻ loi của thằng bé bấu cổ, công viên đã vắng lại càng vắng hơn. Chỉ có má là vẫn đến đều đặn mỗi sáng, tôi thì bận lo cho Nỉ nên không đi cùng với má nữa. Má nói người ta thật dại khi không biết thưởng thức hồ Mang Vàng. Đó là một tuyệt tác thiên nhiên hiếm hoi của thị trấn nghèo nàn này, khi đến đó, má thấy tinh thần sáng khoái hơn.

Nhưng hôm nay má kéo tôi ra đây không vì mục đích đó, má không bọc sẵn trong bao ni-lon nắm đá để liệng dần xuống hồ như mọi khi. Má dặt tay tôi luôn qua đám cỏ đi vào cổng công viên, đi qua những cái ghé đá nhem nhuốc màu đất đỏ của thị trấn, đi qua cả cái ghé cuối cùng gần bụi cây râm bụi, sát chân đồi. Tôi thấy lạ vì bụi râm bụi vẫn tươi tốt trong khi các cây khác đã héo khô trong cái nắng thiêu đốt. Tôi hình dung gương mặt có cặp mắt cổ nhìn lên đến trọn trừng của thằng bé. Nếu hỏi đó tôi ép nó ăn mấy cái bánh thì sao?

Má đưa tôi đến bờ hồ Mang Vàng. Nhìn về mặt quan trọng của má, tôi không dám hỏi chuyện trước. Má ngồi xuống, kéo tôi cùng ngồi bên cạnh. Má không nhìn tôi mà nhìn ra mặt hồ. Má cứ ngồi im như vậy, khoảng gần mười phút sau mới đột ngột cất giọng hỏi,

Con có nhớ con từng hứa gì với má không?

Hứa gì má?

Con hứa ngay ở đây, trong cái công viên này, trước mặt hồ Mang Vàng này!

Dạ con nhớ.

Con hứa gì?

Tôi lên nhìn qua má lo ngại, hình như có chuyện gì vừa xảy ra. Sáng hôm qua má nói đi thăm ai đó mãi đến trưa nay mới về, tôi cố đoán trước xem chuyện gì nhưng không thể. Mắt má không mở lớn để tôi nhận ra điều gì trong đó, mà những nếp nhăn chẳng chịt giăng khắp trên gương mặt má càng khiến tôi bối rối.

Dạ... con đã hứa sanh cho má đứa cháu nội.

Đúng ra thì con đã thề chứ?

Dạ... thề.

Con thề sao vậy?

Tôi giật mình, quay hẳn đầu nhìn qua má. Má vẫn hướng mặt ra Mang Vàng, như thể đang cùng nó kiên nhẫn chờ tôi lập lại lời thề hôm đó. Tim tôi bắt đầu đập mạnh khi nhớ đến lời thề, tại sao hôm nay má muốn tôi lập lại? Trong khi miệng còn chưa dám nhắc lại lời thề, tôi đã nhận ra mình đang sợ hãi đến lạnh toát cả người. Một lời thề ở hồ nước mênh mông, nơi má đã yêu mến rồi trở nên trân trọng và tôn thờ nó từ lúc nào chẳng biết. Tôi có thể nhận thấy sự căng thẳng, và lòng thành kính trên gương mặt má ngày trước và bây giờ là một sự trùng khớp. Tôi thấy mình yếu đuối với nỗi sợ hãi đang lan chảy khắp cơ thể. Miệng tôi mấp máy chỉ chực mong chiếc lưỡi biến mất để má chẳng còn cơ hội bắt tôi lập lại lời thề. Trong lúc tôi thề với má cách đây mấy năm và ngay bây giờ khi sắp lập lại, tôi vẫn cảm nhận một sự thiêng liêng huyền bí nào đó đang tràn ngập khắp lòng hồ, có phải nó đang trở mình chờ đợi? Lần trước, cũng vào buổi trưa vắng ngắt như vậy, vẫn một không gian lặng lẽ chỉ có ba chúng tôi, má, tôi, và Mang Vàng. Tôi lạnh người nhận ra không phải do ánh nắng vàng gắt của buổi đứng ngọ, mà rõ ràng mặt hồ Mang Vàng đang sáng lóa lên, như thể nó cũng đang muốn lắng nghe, muốn làm nhân chứng, muốn chia sẻ và nuốt lấy điều mong mỏi thiêng liêng của má. Tôi bắt đầu nói trong cơn mê sảng, nỗi sợ hãi lẽ ra phải khiến tôi quên tất cả, nhưng không, tôi nghe mình lập lại chính xác, rõ ràng từng tiếng một không chút vấp vấp.

Con thề sẽ trả ơn nuôi dưỡng của má bằng cách sanh cho má một đứa cháu nội. Nếu một lần sanh không xong, con sẽ sanh cho má lần khác cho đến khi nào đứa bé hiện diện trên đời rõ ràng là một con người, rõ ràng là một đứa cháu nội xinh xắn khôn ngoan của má. Nếu con không hoàn thành lời thề, Mang Vàng sẽ là nơi chôn vùi linh hồn con, sẽ là nơi con tạ lỗi cho công nuôi dưỡng của má.

Tôi nhận ra nước mắt đang chảy nhòe gương mặt mình, cũng như nhận ra mặt hồ dường như sáng dịu lại ngay khi tôi kết thúc lời thề. Má vẫn không nhìn tôi, mà đứng dậy. Một tay má chống gậy, một tay thò vào túi áo lấy ra một viên đá. Má nheo cặp mắt sợi chỉ nhắm hướng liệng nó ra mặt hồ. Lại một lần nữa tôi chứng kiến viên đá lướt đi như nháy múa trên những bậc thang sóng năm lần, rồi mới bị lòng hồ nuốt chửng. Má khẽ nhếch môi mỉm cười, ngời xuống trở lại trên bờ cỏ.

Con giỏi lắm!

...

Má biết con là đứa có hiếu.

...

Cũng may là hôm trước má ngăn không cho con đi.

Nghĩa là sao má?

Tôi giật mình, nhưng bất chợt nhận ra mình đang sẵn sàng chờ đợi điều gì đó.

Người ta nói mấy tháng nay không thấy vợ chồng con cái thẳng Cường tập trung về lán nữa.

Nghĩa là sao má ?

Tim vàng ở trong núi mà không thấy về thì chắc chắn bị hầm sụp, đề chết hết rồi.

Má nói xong im lặng hồi lâu, tôi thấy nét mặt má tĩnh rụi.

Sao người ta không báo cho mình ngay hở má?

Trong đó đông người nhưng mạnh ai nấy lo việc của mình, chẳng ai biết ai, cứ đúng một tháng mới kéo nhau về họp ở lán, kiểm tra thấy thiếu nhiều lần thì biết là bỏ mạng rồi.

Tôi lên thở ra một cái thật chậm, cảm thấy người nhẹ nhõm hẳn, vậy ra này giờ nỗi lo ngại hoang mang của tôi là vô cơ. Má không thể bắt ép tôi ngủ với anh Cường thêm lần nữa để kiếm cháu trai. Tôi bất chợt thấy mình nên biết ơn cái chết của anh Cường. Vậy là chắc cú sẽ ra đi được rồi, chỉ cần chờ Nỉ đẻ nữa thôi thì tôi đã có thể bắt đầu sắp xếp cho mình hướng đi mới. Rồi khỏi má lúc này cũng thật ác, nhưng tôi chẳng thể tiếp tục cuộc sống này. Tôi ghét Hữu, ghét căn nhà lá rách rưới trên ngọn đồi, ghét những gánh nước trĩu đôi vai đã quá thì xuân sắc. Ghét ống nhổ đỏ loét của má, ghét cặp mắt sợi chỉ ti hí không biết làm sao dò đoán cảm xúc, ghét cái hồ Mang Vàng kỳ dị đã vào hùa với má làm khổ tôi. Vì nó mà tôi đã phải dắt má đi bộ cả đoạn đường dài để đến với nó mỗi tuần vài lần, trong suốt một thời gian dài đến

quá đáng vừa qua. Cái hồ đã làm tôi khổ từ khi mới chỉ là một đứa trẻ. Hồ đó để đến gần bờ hồ, tôi phải luồn thân thể nhỏ bé qua những bụi gai nhọn hoắc, vạch trước đường cho má đi vào. Sau này lớn lên một chút, tôi khôn hơn, biết cầm theo rựa để đi đến đâu phác cây cối đến đó. Con đường mòn nhỏ xíu dẫn vào công viên hiện giờ, chính là con đường mà tôi đã dắt má đi qua đầu tiên, đi đến mòn mỗi gần nửa cuộc đời tôi. Má mẹ Mang Vàng đến nỗi ngồi đó liệng đá cả ngày, mặc cho tôi chờ đợi đến rã ruột. Dù sao cái công viên thoáng đãng của bà Mai cũng giúp tôi không phải khổ sở nhặt những bết gai bám dính trên hai ống quần nữa. Nếu bà ấy có linh thiêng như đám người kia nói, tôi mong bà nhận lấy sự biết ơn này của tôi. Nhưng thôi, từ nay xin giã từ bà, giã từ hết, tôi sẽ đi, đi đến bất cứ đâu để được sống cho chính cuộc đời mình mà không phải lo lắng hay áy náy về ơn nghĩa của má nữa.

4.

Em sẽ đi nơi khác ở, anh ở lại mà sống đàng hoàng, chăm sóc cho má. Tôi nói với Hữu khi gã đang dựa người vào gối khề khà nhắm miếng ỏi với rượu.

Mày đi đâu thì đi đi mày!

Anh cứ như vậy hoài má khổ nữa cho coi!

Biến!

Em chỉ vô nói vậy thôi!

Tôi quay trở về buồng của mình, không tức giận như mọi lần nữa mà lòng thất lại khi nghĩ đến má. Tôi lôi hai cái túi xách cũ kỹ hôm nọ dưới gầm tủ ra, xếp quần áo vào đó, nhận ra mình đang bùi ngùi khi chuẩn bị rời khỏi căn nhà. Tôi nhớ tới con Nỉ, nó đã để cách đây mấy hôm, cũng lại được mười ba đứa. Trả lại nó đứa ra sau chót thì còn lại mười hai như mọi lần, con nào cũng mạnh khỏe. Những lần trước tôi đều lánh đi nơi khác khi Nỉ ăn thịt con, nhưng lần này tôi thả con nó vào, rồi đứng nhìn nó ăn cho đến hết miếng thịt cuối cùng. Sau đó tôi xách nước vào chuồng, bò xuống chậm rãi cọ từng vết máu chứ không cố làm nhanh như trước. Tôi muốn giữ lại một kỷ niệm khó quên về Nỉ, vả lại tôi chỉ còn ở cạnh nó trong đợt đẻ này, sau đó nó phải tự tìm cách cho má biết sự kỳ quặc của nó. Tôi biết mình sẽ nhớ nó lắm, cũng như phải cảm ơn nó vì nhờ nó mà tôi sẽ yên tâm hơn khi ra đi. Nó sẽ giúp má một số tiền khá lớn để phòng già sau này, mà còn con Nỉ thì chắc chắn má và Hữu không lo đói. Tôi sẽ khuyên má bán khuôn ruộng đi, vì má đâu thể ra đó mà trồng trọt chăm bón được. Có Nỉ là đủ rồi. Tôi cởi quần áo, tự nhủ sẽ ra thăm nó sau khi thay đồ xong. Có lẽ nó sẽ nhớ tôi và bỏ ăn lần nữa, nó đã từng như vậy khi tôi nằm trong ổ đẻ bé Bí, phải đến khi thấy tôi khỏe dậy ra thăm thì nó mới chịu ăn trở lại.

Má lại làm tôi giật mình bởi kiểu đi nhẹ nhàng như thể muốn nhát ma, tôi lật đặt kéo áo che lấy bộ ngực. Má mỉm cười đứng ở cửa chống gậy nhìn tôi một lát, rồi đi đến gần. Tôi có cảm giác cặp mắt má đang từ từ lũng sục châm chích lên khắp thân thể mình. Bất chợt má đưa tay giật mạnh tấm áo của tôi vứt xuống giường. Tôi hét hồn ngồi thụp xuống, lấy chân tay che lấy sự trần trụi của mình một cách vụng về. Tôi chưa từng loã thể hoàn toàn như vậy trước mặt ai. Trước kia khi ngủ với anh Cường, anh cũng chỉ dám cởi mỗi quần tôi ra, mà không đụng thêm đến bất cứ nơi nào trên thân thể tôi hết. Anh còn cẩn thận dùng một dải vải buộc vào mắt tôi, để tránh cho tôi phải ngượng ngùng khi gặp anh sau đó.

Má làm gì vậy? Má đi ra ngoài cho con thay đồ đi!

Cả má mà con cũng ngại sao? Má vừa cười móm mém với bã trầu trong miệng, vừa nói chậm rãi.

Con không ngại, nhưng kỳ thấy mô!

Kỳ gì? Con đừng dậy cho má ngắm thân thể của con nào! Má muốn xem má đã nuôi con xinh đẹp đến nhường nào.

Con...

Tôi còn đang lúng túng, chẳng biết nên làm gì thì má đột ngột chộp tay tôi kéo mạnh. Tôi mất trớn té lăn ra nhà, rồi lật đặt cúm rúm đứng lên. Trần tròng trước mặt má, tôi nhận ra mình bỗng bé nhỏ và yếu đuối biết mấy, trong khi má mạnh mẽ, an toàn trong bộ áo quần với cây

gậy gỗ vững vàng cầm tay, gương mặt đầy vẻ tự tin tinh quái. Tôi rợn gai ốc khi má chọt buông cây gậy ra mặc cho nó lăn xuống đất, rồi đưa hai bàn tay nhăn nheo bóp lấy hai bầu vú của tôi. Tôi đứng chết trân nhìn gương mặt má như bị mê hoặc, trong lúc đôi tay má đi lần xuống eo và hông tôi. Rồi má đi vòng sau lưng tôi, dùng ngón trỏ vẽ dọc lên xương sống, đưa ngón tay xuống dưới hông rồi đi dần vào hậu môn của tôi. Trong lúc tôi sắp bật khóc, má bỗng cười vang khi nhận ra những bết gai ốc đang nổi từng lớp trên da thịt tôi. Má tắt ngay nụ cười trên môi như người ta thổi phụt một ngọn đèn, rồi ngồi xuống giường cho phép tôi mặc lại quần áo.

Có chuyện này má muốn nói thẳng với con. Tôi khựng người ngưng tay cài cúc áo, nhận ra giọng của má đang lại.

Chuyện gì vậy má? Tôi cài nhanh nút, ngồi xuống giường vừa hỏi vừa xếp đồ bỏ vào túi xách, cố ý để má thấy tôi đã chuẩn bị ra đi.

Hôm bữa má dắt con ra Mang Vàng, má kêu con lập lại lời thề mà con không hiểu ý má sao? Con hiểu mà, bữa đó má muốn báo cho con biết gia đình anh Cường bị tai nạn phải không? Không phải! Má muốn con biết là con bé Bí đã chết, nghĩa là lời thề của con chưa hoàn thành. Con không thể rời khỏi má bây giờ được!

Tôi sửng người im lặng vài giây.

Nhưng anh Cường mất rồi, con có muốn hoàn thành lời thề cũng không được, làm sao con ngủ với anh Cường lần nữa?

Thì con ngủ với thằng Hữu.

Tôi nhìn má chết trân. Má nghĩ sao khi nói như vậy, chẳng lẽ má không biết Hữu tàn tật sao, má không biết Hữu không thể có vợ sao?! Tôi nghĩ vậy, nhưng chẳng thể nói nên lời, tôi đến gần má, quì hai gối xuống ngược mặt nhìn thẳng vào mắt má, nhưng cũng như mọi lần, tôi chẳng thể thấy được điều gì trong đó. Tôi nghĩ má đang bị lẫn thẩn gì đó, nhưng không, má vẫn tiếp tục.

Con yên tâm đi, chỉ một đứa cháu nội thì má sẽ để con đi mà! Má hạ thấp giọng khi thấy vẻ mặt tôi như người sắp chết.

Con không hiểu gì hết! Tôi nói.

Tối hôm qua má đã thử rồi, má biết thằng Hữu có thể cương được.

Con không hiểu! Tôi lập lại.

Tối hôm qua lúc nó ngủ, má đã sờ nó, má thấy nó vẫn cương lên như ba nó ngày xưa, nghĩa là nó có thể có con đó, con đã hiểu chưa?

Nghĩa là má muốn con ngủ với anh Hữu như ngủ với anh Cường?

Ừ.

...

Con mà đi rồi thì má còn ai đâu, cho má đưa cháu đi, rồi con muốn sao cũng được!

Má nói xong vẫn không nhìn tôi, chỉ khom người xuống lượm cây gậy rồi bước ra phía cửa. Má chưa đi hẳn, mà dừng lại nói thêm như để trấn an tôi.

Con giúp má càng sớm càng tốt, có cháu ngày nào má để con đi ngay ngày đó.

5.

Con trai!

Tôi mệt lả thiếp đi khi nghe tiếng má mừng rỡ vang lên. Con trai à, tốt quá!

6.

Buổi trưa oi bức, tôi lơ đãng tỉnh dậy, có cảm giác mình đang bị nằm trong một chiếc hộp chật hẹp đến ngộp thở. Đầu nhức và nặng chịch như thể vừa qua một giấc ngủ vật vờ dài đằng đẵng. Chẳng có ai ở đây. Bất chợt tôi nhận ra căn buồng lâu nay của mình im ắng kỳ lạ, mọi khi nó cũng chẳng nhộn nhịp gì, nhưng hôm nay sự im ắng không bình thường chút nào. Tôi muốn nhồm dậy, nhưng cơn nhói đau ở bên dưới khiến tôi sợ mình vừa qua cơn sinh nở. Tôi nằm yên trở lại, ngạc nhiên vì lần nằm ổ này khác hẳn lần sanh bé Bí trước kia. Dưới

gầm giường không có chút than hồng nào, trên đầu tủ không có bình cơm rượu nếp than và bình nghệ trộn với mật ong mà má hi hục làm cho tôi hồi đó còn dư lại. Mà chẳng lẽ đầu óc tôi tệ hại như vậy, vì tôi nhớ rõ mấy tháng trước đã thấy má dầm thêm cả đồng nghệ tươi bỏ vào bình để khi tôi nằm ổ ăn cho tốt sữa. Mà con tôi đâu, đưa bé lẽ ra phải cùng nằm ổ với tôi đến khi tròn tháng mới được ra ngoài kia mà.

Sự ngạc nhiên khiến tôi cố gắng sắp xếp lại mọi hình ảnh trong đầu. Má rất kỹ khi chăm sóc trẻ con. Hồi đó dù không thích bé Bí, má cũng thức khuya chăm sóc cho bé và tôi cả ngày đêm không rời, vậy mà nãy giờ chẳng thấy bóng dáng má đâu. Con đau từ bên dưới khiến tôi không dám ngồi dậy. Tôi bắt đầu ngạc nhiên hơn, khi nhận ra xung quanh mình chẳng có vật dụng nào cho thấy vừa có việc sinh đẻ trong căn buồng. Từ tấm khăn lông cho đến cái bình thủy hay cái tã em bé, kể cả cái xô cũng chẳng có ở đây. Nghĩa là sao? Tôi cố không bật dậy tìm má, nhưng nỗi hoang mang càng lúc càng tăng khiến tôi gắng gượng cong người dậy. Trong lúc tôi còn đang nhấp nhòm sợ đau không dám đặt mông ngồi xuống giường để xỏ đôi dép, thì má chợt đi vào với nụ cười tươi rói trên môi.

Con ngủ dậy rồi hả?

Dạ... má mới đi đâu về vậy?

Má đi chợ, má thấy con ngủ say quá chắc không dậy đi chợ nổi nên đi cho rồi.

Con đang nằm ổ sao đi chợ được hả má? Tôi ngạc nhiên nhìn ngay xuống giỏ rau trên tay má.

Con nói gì? Ngay lập tức má tỏ ra ngạc nhiên hỏi lại.

Thì con mới vừa đẻ em bé mà! Tôi vừa cười gượng gạo vừa cố nói cho rõ ràng.

Ừa, con mới nằm mơ hả?! Má há miệng nhìn tôi như thể tôi vừa nói điều gì kỳ cục lắm.

Thì con vừa đẻ em bé thiệt chứ đâu có mơ đâu má! Tôi giật mình nhận ra mình đang nói một điều hiển nhiên một cách khở sở, như sợ má không tin mình.

Con còn chưa ngủ với thằng Hữu, làm sao mà đẻ em bé được, con có bị gì không?

Má nhăn mặt tỏ ra khó chịu với tôi, trong khi tôi ngờ ngác nhìn má chằm chằm chẳng hiểu má nói gì. Má đưa tay sờ lên trán tôi nói tiếp,

Con thấy trong người khó chịu hả? Con mệt hả? Hay lại tới lúc có kinh rồi?

Xong, không để tôi trả lời, má để giỏ rau và cây gậy lên bàn, đi đến cuối giường đưa tay thọc vào quần tôi. Má nhẹ nhàng ngo ngoáy trong đó một hồi, còn tôi gồng người lên vì sợ má chạm phải chỗ đau. Má lấy tay ra, lau vào khăn rồi nhìn tôi cười nói,

Người ta khi có kinh thì thường nằm mơ tùm lum, mệt mỏi với lại hay cáu gắt. Con cứ nằm nghỉ trên giường cho đến khi nào hết mệt thì dậy. lát nữa má vô nói chuyện với thằng Hữu trước, để nó chuẩn bị sẵn chờ con khi nào con hết mệt

Tôi chưa kịp hét lên rằng không phải tôi đang có kinh, thì má đã cầm cây gậy và giỏ rau trên bàn, triu mến nhìn tôi lần nữa rồi quay lưng đi ra cửa. lát sau, tôi nghe tiếng nồi niêu va chạm và mùi xào nấu dậy lên từ nhà bếp. Tôi sờ tay vào quần, đau, đau lắm, đau như cái hồi tôi đẻ bé Bí vậy, nhưng chẳng lẽ tôi chỉ nằm mơ. Chẳng phải tôi đã cực nhọc mang thai đến gần chín tháng mười ngày. Chẳng phải tôi đã phải ở suốt ngày đêm trong nhà, không được đi ra đường sợ lời thị phi như lời má dặn. Tôi đã leo lên giường dang chân, phó thác sinh mệnh mình cho bàn tay già nua của má vì không dám nhờ bà đỡ. Tôi đã ngồi may tã cho con trong suốt những tháng cuối. Chẳng lẽ đó chỉ là mơ? Một giấc mơ dài đến chín tháng mười ngày. Trời, tôi vùi mặt vào gối, ngờ ngác và lại tiếp tục sắp xếp các hình ảnh trong đầu.

Bụng tôi đang nhảy ra, lưng búng chưa kịp săn lại. Vú tôi nhúc lên với cả bầu sữa cuộn cuộn bên trong. Không, không thể là mơ được. Tôi đã phải vào buồng của Hữu với tất cả can đảm có được. Tôi đã né tránh ánh mắt ngạc nhiên đến kinh dị của gã, khi gã thấy tôi bước vào buồng không một mẩu vải trên người. Chẳng phải má đã dặn tôi làm như vậy sao, má đã nói làm như vậy gã mới cương lên nhanh được, và tôi chỉ cần chịu đựng một chút là xong. Chẳng phải tôi đã chứng kiến Hữu hải hùng lặn mình vào tấm mền né tránh khi tôi tiến đến gần.

Chẳng phải tôi đã cả gan bước đến, dùng hai tay kéo cái mền ra, dí thân thể tôi vào mặt gã.

Tôi đã bỗng cái bị thịt hôi hám nhầy nhựa đó lên tay, kéo mặt gã vào bầu vú tôi để mong gã cương lên nhanh chóng. Tôi đã xấu hổ đến bất lực, khi gã cứ há hốc mồm, giương mắt nhìn tôi và cu thì mềm oặt. Tôi làm gã hoảng sợ đến nỗi gã gào lên như con thú đang bị sập bẫy, rồi chửi thề ồm ồm như sợ tôi cướp lấy mạng sống nhỏ nhoi của gã. Gã cố đẩy tôi ra bằng cái tay duy nhất có cái ngón lủng lẳng, gã vã mồ hôi ra như tắm khiến những sợi lông màu bàng bạc trên cái ngón dính bệt vào nhau nhớp nháp, và điều này càng khiến gã hôi như một hũ mắm chưa chín tới.

Tôi đã điên cuồng, quăng mạnh gã xuống giường như một con vật ghê sợ đã bám chặt lấy đời tôi. Một con ký sinh của má, một người anh nuôi ghê tởm của tôi. Tôi nhận ra thân phận nô lệ của mình, khi biết nếu không có má thì tôi chẳng được hiện hữu trên đời để trở nên một nô lệ. Tôi ném thân thể tôi lên giường của gã, vò lấy thân thể gã như một con hổ đói, mặc cho gã run rẩy, ngơ ngác, sợ hãi trước sự trơ trẽn mạnh bạo của tôi. Tôi vục mặt mình vào gã bú ngấu nghiến, bú để hiểu rằng nếu hôm đó má không ra Mang Vàng chơi trò liệng đá, nếu hôm đó má không nhặt đứa bé gái bị bỏ rơi ở bờ hồ đem về, thì hôm nay tôi sẽ không cố hết sức để tìm cách rời khỏi má. Và chắc chắn tôi cũng không cầm cu của Hữu tự bỏ vào mình, để sau cùng nhận ra gã vừa ở trong mình vừa đá vừa ỉa với tất cả khoái cảm đột ngột được tôi khai phá. Đột ngột đến điên cuồng, gã đã tru rú vì sung sướng cho đến hết đêm hôm đó. Vậy ra tất cả chỉ là mơ sao?!

7.

Thằng bé bước cổ ngồi thu lu ở chiếc ghế cuối cùng, nơi sát chân ngọn đèn có nắm mộ của bà Mai, và bụi rậm bụi thì vẫn tươi tắn với những giọt sương đọng trĩu trên cành lá. Đã nhiều năm tôi không ra công viên, nhiều năm rồi má không cho phép tôi cùng đi coi má liệng đá. Mà cũng từ lâu má chẳng ra thăm Mang Vàng, má đứng trên đời nhìn về hướng Mang Vàng, nói muốn ở nhà để chăm sóc cái bụng bầu của tôi. Thằng bé ngồi yên ở đó, trong ánh sáng nhạt nhoè của ngọn đèn vàng ai đó thấp trên mộ bà Mai. Khác với trước kia, nó nhìn tôi mỉm cười hiền lành, hai bàn tay đan vào nhau như ngưng ngừng trước người lạ. Tôi không lại gần nó vội, mà bước đến bên bờ Mang Vàng. Mặt nước tối tăm khiến tôi rùng mình. Tôi quay lại nhìn thằng bé, nó vẫn nhìn tôi với đôi mắt trợn ngược và nụ cười hiền lành khi nãy. Hèn gì chẳng ai ra công viên này nữa, hèn gì tôi đi lang thang cả vài cây số đến đây mà chẳng thấy bóng người nào trên đường. Linh hồn của bà Mai thiêng thật, và cả thằng bé nữa. Tôi đến ngồi xuống bên nó, tôi thấy nó gầy hơn trước nhiều, những bệt thịt trên cổ nó cũng thay đổi, dường như ít xấu xí hơn thì phải. Tôi chợt nhớ hôm nay mình không mang bánh khoai mì nướng, rồi lại chợt nhớ nó chỉ là linh hồn thì làm sao mà ăn.

Thằng bé xoay người nhìn vào mắt tôi, hình như nó lạnh lợi hơn trước nhiều. Nó đưa tay sờ lên bụng tôi, nắn nắn vài cái rồi nhoẻn miệng cười,

Sao giờ này cô còn ra đây?

Cô ra đây hóng mát. Tôi trả lời, nhận ra thằng bé không gọi mình bằng “chị” nữa mà lại là “cô”.

Khi nào cô sanh em bé?

Vài tháng nữa. Tôi trả lời nhanh, nhú mày nghi ngờ vì hình như giọng thằng bé đã khác hẳn hồi trước.

Con cũng có em bé. Nó nói vẻ mặt vui hẳn lên.

Em bé nào? Tôi chợt nhận ra mình đang chăm chú nhìn nó.

Nội nói em bé của con sẽ đẹp lắm, đẹp hơn con nhiều! Nó nhìn ra Mang Vàng nói như đang nói một mình.

Lúc này tôi bắt đầu nhận thấy thằng bé này khang khác với thằng bé ngày trước, nhưng nó cũng bị bước cổ, cũng có cái nhìn khó khăn và vẻ mặt cũng đáng sợ. Có lẽ mình lại ngờ ngẩn, lại nhầm lẫn, tôi tự nhủ, nhiều năm nay tôi vẫn thường xuyên quên tới quên lui, khổ sở với những điều kỳ quặc.

Hồi trước má đã phải thuê thầy cúng về cúng cho tôi, vì tôi cứ chỉ vào bầu vú căng sữa và cái bụng lỏng lẻo của mình khẳng định rằng tôi vừa sanh cháu nội cho má. Ông thầy cúng đã cột tay chân tôi, bắt tôi nằm xuống ở giữa một vòng tròn nhang mật mù khói cắm xung quanh. Ông lấy vải bịt chặt mắt tôi và cho tôi uống một thứ nước sền sệt nhạt thêch. Tôi đã mê đi, rồi tỉnh dậy, lại mê đi, rồi tỉnh dậy với thân thể bầm tím rướm máu. Má nói do ông thầy dùng cây vòng đánh để đuổi con ma, đuổi hoài nó mới ra được. Má nói bây giờ tôi chẳng phải sợ gì nữa, còn cái bụng từ từ sẽ săn lại, và bầu vú cũng sẽ rút sữa dần.

Tôi nhìn thẳng bé nghi hoặc, rồi mạnh dạn đưa tay sờ vào nó. Da nó ấm đến nỗi tôi muốn ôm nó vào lòng cho đỡ lạnh, do đi lên má nên tôi chẳng kịp mang chiếc áo khoác. Nó vẫn nhìn tôi cười, lại đưa tay vuốt lấy bụng của tôi.

Nội của cưng đâu? Tôi hỏi.

Nội đi công chuyện, nội nói nửa tiếng sẽ quay lại. Nó trả lời trong lúc lại đưa mắt nhìn ra mặt hồ.

Nửa tiếng sẽ quay lại. Tôi mấp môi lặp lại lời của nó, thì ra nó vẫn là linh hồn của thằng bé ngày trước, chỉ khác là nó không gạch những dấu gạch trên mặt đất nữa.

Chợt thằng bé đứng lên, nó nắm tay tôi kéo ra gần bờ hồ. Nó đưa tay vào túi quần lấy ra một viên đá. Tôi mở to mắt ngạc nhiên nhìn nó khum người như má để liệng viên đá ra mặt hồ, chẳng biết viên đá có trượt đi năm lần không vì mặt hồ tối đen. Một ý nghĩ gì đó lướt nhanh qua đầu, tôi vội vàng nắm chặt lấy hai bàn tay nó, lập cập hỏi,

Cưng có muốn cô đưa cưng về nhà nội không?

Con không nhớ nhà! Nó đáp.

Tôi bắt đầu thấy thất vọng và nhận ra mình đang hỏi những câu nhảm nhí, nhưng tại sao lại không cố thử thêm lần nữa.

Cưng cố nhớ đi, rồi cô đưa cưng về!

Không, nội- nói- nửa- tiếng- sẽ- quay- lại. Nó trừng mắt nhìn tôi, dần mạnh từng tiếng một.

Tôi buông tay nó ra, quay người chạy nhanh khỏi công viên với tất cả sự thất vọng. Thằng bé linh thật!

8.

Tôi chỉ biết thằng bé đó thật sự không linh khi nằm trong buồng chờ chuyển dạ, và lắng nghe tiếng ông Cối ở ngoài bàn trà thao thao kể với má về một câu chuyện ma chẳng có gì đáng sợ. Ông nói công viên cần phải được dẹp bỏ, nó đã quá vô tích sự và làm cho cả thị trấn trở nên u ám. Người ta chẳng ai dám bén mảng đến công viên, nó ngày một xuống cấp, các bức tường đã mục rữa và cỏ mọc um tùm. Ông nói công viên hoang vắng đến nỗi nếu hôm trước ông không đến nhìn sơ qua nó và đốt cho bà Mai nén nhang, thì chắc cái xác của thằng bé bướu cổ đã rã ra bốc mùi khắp vùng rồi. Ông khẳng định với má rằng lần trước ông đã mang xác thằng bé bướu cổ đi chôn đàng hoàng. Ông còn cẩn thận làm cái bia bằng ván khắc lên đó cái ngày nó chết cho nó đỡ tủi, vậy mà bây giờ cái xác của nó lại xuất hiện và bắt ông phải vác nó đem chôn lần nữa. Ông kể rằng ông đã ra cái mộ cũ của thằng bé, đào cái hòm lên rồi bỏ nó vào lại trong đó. Nó còn nhát ông đến nỗi xui cho ông thấy trong hòm đã có sẵn một bộ xương khác, nhưng ông đã cười hề hề rồi vứt cái xác vào trong mà chẳng thấy gì đáng sợ. Ông nói trẻ con dù đã ra ma thì vẫn luôn khoái nghịch ngợm. Có lẽ hồn của thằng bé bướu cổ muốn giỡn với ông vì thấy ông bực con nhát thị trấn.

Bữa đó má chẳng nói chuyện gì nhiều với ông Cối, vì ông đến ngay vào lúc má sắp chờ cháu nội. Má dặn tôi không được lên tiếng, nếu không chỉ cần ông Cối đi xuống đồi là cả thị trấn biết tôi ngủ với Hữu, người ta sẽ xâm xì rồi kéo cả đoàn lên đây xem. Thật ra tôi cũng chẳng còn hơi sức nào mà rên la, vả lại tôi chỉ muốn ông Cối ở lâu hơn để tôi được nghe rõ câu chuyện. Vậy ra tôi đã bỏ đói thêm một thằng bé bướu cổ nữa. Sau lần gặp nó ở công viên, tôi đã không trở lại vì cho rằng linh hồn thì đâu cần ăn bánh. Tôi tự nhủ sau khi sanh em bé, tôi

sẽ ra mộ của hai đứa nó để đốt nhang. Hoặc trước khi trao cháu nội lại cho má để ra đi, tôi sẽ ghé cúng cho chúng cả thúng bánh khoai mì nướng dù cho chúng có ăn hay không.

9.

Giọng của ông thầy cúng mấy năm trước vang lên từ đằng xa, vào lúc tôi đang vật vã la hét, nguyên rửa HỮU một mình với hai bầu sữa căng cứng ở trong buồng. Tôi hoảng hốt đến quên cả cơn đau nhức, chạy ngay ra cửa nhìn để hi vọng đó không phải gương mặt của ông ấy. Nhưng không, đúng là ông ấy. Ông đi thẳng vào nhà như thể không thấy tôi đang sống người trước sự xuất hiện của ông, rồi ông lần vào buồng trong của má. lát sau tôi thấy má xuống bếp và cầm theo một cái chén không mang vào buồng. Tôi kinh hãi nhận ra điều sắp xảy ra, vội chạy trở lại vào giường kéo mền trùm kín người.

Quả y như tôi đoán, lát sau tôi nghe tiếng chân ông thầy và tiếng gậy của má lộp cộp đi vào buồng. Ông thầy nhảy lên giường, dùng hết sức giật cái mền ra khỏi người tôi. Trước vẻ run sợ của tôi, một tay ông cầm sợi dây dù, một tay cầm cái chén có thứ nước sền sệt trên tay quơ đi quơ lại, miệng lầm nhảm đọc những lời gì nghe không rõ. Nhìn vào cái chén, tôi hiểu chuyện gì sẽ lại xảy ra. Tôi vội vàng tụt xuống giường, quỳ xuống đất, chắp tay lạy ông thầy và má lia lịa. Mặt má đanh lại không nhìn tôi mà quay nhìn lên bức vách, trong khi ông thầy cúng tiến đến gần tôi cười hềnh hếch,

Bà thấy chưa, ma quỉ khi thấy thầy cúng là luôn quỉ lạy như vậy. Ông nói với má lúc đã chộp được cánh tay tôi.

Ừ. Má đáp gọn lỏn.

Bất ngờ tôi dùng hết sức vùng khỏi tay của ông thầy. Bị bất ngờ, chén thuốc trên tay kia của ông đổ ụp xuống nền đất ngấm hết sạch. Ông thầy giận dữ chộp nắm cây tầm vong đã để sẵn trên bàn, đuổi theo tôi quanh nhà vụt lầy vụt để. Tôi chạy đến má ôm lấy lưng, van vỉ loạn lên.

Má cứu con, má cứu con, con hứa không để ma nhập nói năng loạn xạ nữa, con hứa không nói tầm bậy nữa, con hứa, con hứa, má ơi!

Má khom xuống nhìn tôi rồi vội đưa tay ngăn ông thầy lại,

Chắc con ma nó sợ ông quá nên trốn rồi, ông đừng đánh nó nữa, bây giờ ông đánh là đánh con gái của tui đó!

Làm sao bà biết là nó trốn rồi? Ông thầy tỏ vẻ bất bình hỏi.

Ông cứ để tôi thử xem sao. Má nói rồi cúi xuống nhìn sát mặt tôi, dịu giọng.

Con còn nói con vừa sanh cháu nội cho má nữa không?

Dạ... không, con chưa sanh cháu nội cho má. Tôi mạnh miệng.

Tốt, vậy tại sao vú con căng sữa?

Dạ, tại ma nhập.

Tại sao bụng con nhão xuống?

Dạ...

Sao con không nói? Con ma nó còn nhập con à?

Dạ không. Tôi hoảng hồn nói.

Vậy tại sao bụng con nhão xuống?

Tại con ma nó nhập, má ơi! Tôi hét lên, nước mắt chảy ròng muốn ngắt lịm.

Con đã ngủ với thằng HỮU lần nào chưa? Má hỏi tiếp, cố gắng nói thật nhỏ để ông thầy không nghe.

Dạ chưa.

Ừ.

Nói xong má quay lưng ra nhìn ông thầy một lát, rồi cúi xuống lượm hết mấy lá vong rụng dưới đất. Má bỏ chúng vào bịch nylon xong kéo tay ông thầy đưa xuống đồi, nói,

Ông thấy đó, ông giỏi đến nỗi chỉ trị một lần cách đây đến mấy năm mà con ma gặp lại ông đã sợ hết hồn. Nếu lần sau mà nó bèn mảng đến gần con gái tôi, tôi sẽ lại làm phiền ông lần nữa.

10.

Tôi đến công viên với cái bụng bầu mới, cũng vào gần nửa khuya như lần trước. Lại đã mấy năm trôi qua, sáng nay khi phát hiện mình có bầu tôi vừa vui mừng vì sắp đập tắt được lời thề đại dột, vừa tự hỏi hay đây lại là một giấc mơ mới. Hay tệ hơn, có phải con ma oái oăm nào lại đang tìm chỗ trú ngụ trong tôi. Tôi đã hứa với má nếu xảy ra tình trạng đó lần nữa, tôi sẽ không la hét hay nguyên rủa Hữu nữa, mà sẽ nằm ngoan trên giường dưỡng sức chờ cho vú và bụng trở lại bình thường. Nếu không ông thầy sẽ lại đến với mớ tâm vòng trong tay, và má lại phải tốn một khoản tiền vô lý cho ông ấy.

Nhưng đầu óc tôi lại không ngoan ngoãn như tôi muốn, nó cứ loạn xạ lên với những hình ảnh về những đứa con trong mơ, những giấc mơ ghê rợn. Hôm bữa má đã tức giận vung cây gậy lên trời, hét vào tôi rằng tôi không nên mơ nữa, mà nên đẻ cho má một đứa cháu cho ra hồn. Tôi không dám cố thuyết phục má rằng tôi đã ngủ với Hữu nữa, mà chỉ âm thầm hi vọng đó không phải là giấc mơ sau mỗi lần tôi từ buồng gã đi ra. Tôi tin mình đã ngủ với Hữu nhiều lần, những lần này gã đều cố gắng tự xoay sở lấy chứ tôi không phải chủ động nữa. Nhưng khoái cảm của gã vẫn y nguyên như lần đầu, gã vẫn vừa làm tình với tôi, vừa rên khóc, đá ã bê bết khắp người hai đứa và mềm chiếu cho đến khi xong cuộc. Tôi kinh tởm mưa thốc tháo khi gã vẫn còn trong tôi. Đôi khi trong những lúc đó, tôi cố tin rằng tôi chỉ đang nằm mơ. Những giấc mơ như thật, chúng hiện diện dưới háng, trên bụng và bầu vú tôi khi tỉnh dậy. Tôi chỉ tin quả thật mình lại vừa mơ khi thấy má chống gậy xuất hiện trước cửa buồng với vẻ mặt tươi rói, tỉnh rụi. Chẳng có tiếng khóc trẻ thơ nào bên tôi. Má vẫn dịu dàng, nấu cơm đi chợ và lo cho những đàn con của Nỉ. Còn tôi chỉ việc vật vờ với những giấc mơ kinh dị.

Thằng bé bướng cổ đang đứng ném đá xuống mặt hồ khi tôi vào công viên, cách nó ném chẳng khác gì má và cũng giống hệt như thằng bé trước kia. Viên đá trượt đi chẳng biết được mấy lần, tôi chỉ biết chắc viên đá cũng đã chìm ngấm dưới lòng hồ Mang Vàng như những viên khác. Nếu một ngày nào đó Mang Vàng cạn, chắc chắn trong lòng nó toàn là những viên đá của má. Còn nếu ngày nào Mang Vàng tràn nước lên làm ngập chìm thị trấn, thì cũng chắc chắn do những viên đá của má gây ra. Tôi lấy bánh khoai mì nướng cho thằng bé, nó nhìn tôi thờ dài, mắt trợn ngược lên như sắp bóp lấy cổ tôi.

Con không ăn. Nó từ chối ngay.

Không ăn chừng sẽ chết đói như mấy bạn chừng trước kia! Tôi giận dữ cảnh báo nó.

Bạn nào? Con làm gì có bạn? Nó trợn tròn mắt ngạc nhiên.

Từ khi con ngồi ở đây đến giờ chỉ có cô đến nói chuyện thôi. Nó nói thêm.

Nhà mày ở đâu? Tôi vừa run rẩy vừa chộp lấy, lắc mạnh đôi vai nhỏ xíu của nó hỏi.

Con không nhớ? Nó hơi có vẻ hoảng sợ trước sự giận dữ vô lý của tôi, nhưng cũng trả lời cho xong và lặng lẽ nhìn xuống chân.

Ai đưa chừng đến đây? Tôi bình tĩnh lại để không làm nó sợ, nhưng biết mình sẽ run rẩy hơn khi nghe nó trả lời.

Nội.

Nội chừng khi nào đến đón?

Nội- nói- nửa- tiếng- sẽ- quay- lại.

Những ngày sau đó tôi quyết định sẽ dụ cho thằng bé bướng cổ ăn, tôi lén bọc những chiếc bánh khoai mì trong bao và mang chúng rời nhà vào lúc gần nửa đêm. Tôi không muốn thằng bé chết đói như hai đứa trước. Chỉ có sự hiện diện của nó mới giúp tôi hiểu rằng tôi không nằm mơ. Nó chắc chắn cũng không phải là linh hồn của một trong hai đứa kia, còn tôi cũng không phải bị ma ám như má thường nói. Tôi tin cuộc sống của tôi và nó vẫn đều đặn trôi đi không bị xáo trộn. Tôi nhận ra những nếp nhăn trên da mặt mình ngày mỗi rõ thêm, nhận ra mình gầy đi với những đêm chờ má ngủ để đến với thằng bé. Tôi đã khóc tức tưởi khi nó nhất

định không ăn, và khi tôi nhét đại vào tay nó bịch bánh, nó đem ra bờ hồ ném xuống như thể đó là những viên đá vô dụng.

Tôi đã cười âm lên, đầu óc đảo lộn với những hình ảnh chẳng biết nên sắp đặt ra sao cho hợp lý, khi đêm cuối cùng tôi đến công viên và nhận ra chẳng có bóng ma nào. Chẳng những thằng bé biến đâu mất biệt, mà cái công viên cũng không còn hiện hữu ở đó. Mọi thứ bị san lấp như chưa bao giờ hiện diện nơi đây, như chưa bao giờ tôi nhìn thấy, như những giấc mơ kỳ dị ám ảnh, cột chặt sự mong mỏi được rời khỏi bà má nuôi kỳ quặc của tôi.

Họ nói công viên bị ngọn đồi phủ lấp, là do bà Mai đội mồ đi ra ngoài quá nhiều đến nỗi lớp đất cát bị rung chuyển dẫn đến việc sụp lở cả ngọn đồi. Cái hòm của bà Mai thì chẳng ai tìm thấy, họ chỉ tìm thấy cái xác của thằng bé bấu cổ. Nó nằm nơi cái ghé cuối cùng dưới chân ngọn đồi. Bụi rậm bịt ngả đè lên nó, đất đồi đè lên nó, nỗi trông ngóng bà nội đến mỗi mòn cũng đè lên làm trầy trụa bầm tím khắp da thịt, khắp linh hồn của nó. Ông Cối vác xác nó trên đôi vai to lớn của mình đem ra nghĩa địa như vác xác con thằn lằn. Nhiều năm qua ông đã già đi hẳn, ông vừa đi vừa cười hỉ hả, "*Mày siêng giỡn quá hả con?*". Ông cũng vứt xác nó vào cái hòm ván mục của hai cái xác trước, ông đeo kiếng vào tí mắt khắc thêm lên cái bia gỗ hai cái ngày chết của hai cái xác sau này, "*Mày muốn giỡn thì ông cũng giỡn với mày nghe con trai!*".

Người thị trấn tin khi công viên không còn, thì chắc chắn hồn bà Mai hay hồn thằng bé bấu cổ cũng chẳng còn chỗ trú, chắc chắn người lớn và trẻ nít sẽ không còn sợ ra đường vào buổi tối nữa.

Tôi bắt ghé ra ngồi gần chuồng của Nỉ. Nỉ đã chết sau khi đẻ lứa cuối, khi tôi đang nằm ở không thể ra chuồng giấu đứa con sau cùng dành cho nó. Má đã kêu người đến giải thoát cho nó vì tưởng nó bị điên loạn. Cái ngón dài lòng thòng có chùm lông màu bạc của Hữu cũng rụng ngay bữa Nỉ chết, thay vào chỗ đó là một vết tròn tròn màu đen như một vết sẹo đã lâu năm. Con Nỉ đang sống trong chuồng là một con trong lứa sau cùng của Nỉ. Nỉ đang sục mồm ăn một cách sung sướng, trong lúc tôi ngồi yên theo dõi tấm lưng cong oằn và đôi tay gầy sọm của má múc từng thìa cám bỏ thêm vào máng. Năng yếu ớt nhưng cũng đủ tạo nên một màu bóng nhẫy trùm lên cái bụng căng tròn của Nỉ. Má sẽ lại có mười ba con heo nhỏ như mọi lần.

Bất chợt tôi nhìn xuống bụng mình, rõ ràng nơi đó có bàn chân đang giẫy đạp nhẹ nhàng của một thằng bé bấu cổ. Tôi rùng mình, một cơn mê dài lại tiếp tục tượng hình ngay trong lúc tôi đang thờ.

Căn phòng kín và những chùm vú treo lồng lèo



đó là một buổi chiều muộn
khi những con bò đã ngủ trong chuồng và người chăn úp chiếc mũ
lên mặt
đó là một ngày giống
mọi con cái đều rúc mình vào con đực trơ xương
ngày đầy nước mắt của Bà
trên các cây dù vang lời cầu nguyện ráo riết
thành khăn cuống quýt
sợ hãi tù mù
sám hối lên cơn

ngày đó

những con cừu ngơ ngác vào căn phòng kín
tò mò nhìn những con thú hoang chập chững đòi xoắn
làm xiếc
làm kịch với những cái rọ mõm
phối hợp với âm thanh “cất”

ngày căn phòng hân hoan chào đón
những chiếc vú nở hoa
chúng nhỏ lắt nhắt sữa vào miệng bọn thú
và xoa bóp cho đến khi mọi cảm giác đều nguội lạnh
ngày nước hoa và tóc quăn lộn
nhìn nhau dờ dờ
nhìn nhau phát tay
nhìn nhau mệt mỏi
để thú hoang ngậm trên miệng những ý tưởng
cụt đầu
gãy đuôi
và gào nửa tiếng
nửa còn lại là tiếng rống đói khát của bọn cừu sỏ sữa
vác trên lưng những vết chai lâu ngày
khoái trá khoe trí khôn
cà khịa nhau bài học thuộc lòng
và ngôn từ lúng túng tra chuốt

ngày chuẩn bị cho một tập thể
hiện diện nổi khổ sở cá nhân
ngày xuất hiện của những con người trẻ
trong đôi mắt hoang mang
vàng những cái vú sữa
xanh những cái vú sữa
là dòng chảy buồn thảm
tanh

ngày cỏ dưới chân Bà bốc mùi bằm dập
ngày lật đật của niềm tin
ngày công an có việc để làm
ngày con buôn thêm cơ hội sống
và chắc chắn là ngày
bọn thú hoang buồn bã muốn về rừng

Độc thoại trên tháp nhà thờ

Cứng của anh, cứng đang lắng nghe anh phải không. Anh biết cứng đang ở đâu đó, chắc chỉ quanh đây thôi, gần lắm. Có thể cứng đang đậu trên tóc anh, trên lớp sương mù làm ẩm mái tóc mỏng ngấn chấy khét của anh. Hoặc cứng đang bám trên áo anh, cái áo màu xanh dương sạch sẽ duy nhất mà anh có được. Anh đã cố tình mặc nó trong ngày quan trọng hôm nay. Hoặc nữa, cứng đang quấn chặt vào da thịt anh, nơi trán, nơi cổ, nơi đôi bàn chân trần đầy vết trầy sướt rướm máu, và vào bất cứ nơi nào da thịt anh lộ ra trong màn đêm dày đặc.

Khỏi cần nhìn xuống, anh cũng biết người ta đang đứng chật nghệt bên dưới. Họ cố rọi những ánh đèn pin yếu ớt lên anh. Họ hò hét, nguyên rủa và có lẽ vài bà còn khóc lóc nữa. Thương cảm là đặc tính ông trời dành riêng cho phụ nữ thì phải. Má cũng thỉnh thoảng khóc vì những chuyện không đâu, ví dụ như con trai của nhà kế bên bị xe tông chết, hoặc biết tin con chó trong tiệm bánh đối diện hẻm nhà bị thuốc. Cưng không hiểu đâu, nếu được lớn lên như má có khi cưng mới hiểu nổi. Cũng khỏi cần nhìn, anh cũng biết có rất nhiều công an đang găng treo lên đây. Họ sẽ tìm mọi cách để mong với tới anh. Họ sẽ bỏ các cây ba-ton, nón, áo khoác hay bất cứ cái gì hỗ trợ cho việc bắt một con người nguy hiểm ở bên dưới, để tay không treo lên dụi dằm tóm cổ anh. Cha và các sơ có thể hỗ trợ cho họ. Cha sẽ chỉ cho họ leo bằng đường tháp chuông. Tìm cho họ cây thang có nhiều khác nhất. Hoặc cha sẽ ra lệnh bật sáng các bóng đèn của nhà thờ. Mọi người có thể nhận ra thân thể nhỏ bé của anh đang chênh vênh trên phần cao nhất của cái nóc. Hoặc có khi chẳng ai dám làm gì, vì có thể họ sẽ làm xảy ra một án mạng. Hoặc chỉ chút xíu nữa thôi, tất cả họ sẽ có mặt nơi đây, mồ hôi nhễ nhãi và gương mặt đầy vẻ thông cảm. Họ sẽ ngoác anh xuống. Sẽ hứa hẹn. Sẽ van xin. Sẽ đe dọa. Sẽ ngon ngọt và sẽ phát điên lên với bộ mặt trơ ra vô cảm của anh.

Má hay nói anh là đứa nhỏ ù lì khó chịu. Anh hay im lặng nhưng anh hiểu mình không như vậy. Anh biết anh không ù lì. Anh muốn nói thật nhiều để bày tỏ mọi điều mình nghĩ, mọi ước mơ, mọi dự tính cho tương lai của má, của anh, của cưng, nhưng anh chẳng biết mở lời ra sao với má. Má chẳng bao giờ ngồi nghe anh nói cho hết câu, ngoại trừ mỗi đêm má hỏi anh có muốn lấy thêm vé số không, và yên lặng chờ câu trả lời, như sợ tiếng của anh bật ra trong tích tắc rồi sẽ biến mất như tiếng chát lười của con thằn lằn trên tường. Anh hiểu khi đưa tiền cho má vào cuối ngày, má rất lo anh không tiếp tục công việc này nữa. Anh từng có công việc nhẹ nhàng và hài lòng hơn, nhưng họ đã tổng cổ anh khỏi tiệm cơm đất khách khi biết chuyện của gia đình mình. Nhưng anh sẽ chẳng bao giờ phàn nàn công việc này đâu, nó cũng được đó chứ, chỉ phải phơi mình ngoài nắng mưa suốt ngày thôi. Anh thương má. Anh biết má cũng thương anh, nếu được chứng kiến, có khi cưng sẽ ganh tỵ vì những ân cần chăm sóc mà má dành cho anh.

Mày có vô nhà lấy áo lạnh mặc không thành kia?

Mày ăn kiểu này chắc thành con khỉ khô quá!

Ra đời nhiều khi mày phải chịu đau cho người ta nện vài cái, rồi cũng xong, có chống lại thì càng khổ nghe con!

Những lời của má vẫn còn vang trong đầu anh hiện giờ. Thật tình anh nhớ má lắm. Nhớ cái dáng đầy đặn mơn mớn của má. Nhớ giọng cười sang sảng mỗi khi má trúng số đề. Nhớ cả ánh mắt lạnh lùng, khinh khỉnh má dành cho lũ đàn ông ưa nhìn trộm mỗi lần má đi ngang quán café ở đầu hẻm, dù má biết trong ánh mắt mê mẩn của họ còn có cả sự ghê sợ, sự ghê sợ nếu như má đến gần họ, nếu như má đáp lại cảm tình của họ. Nhưng sao đi nữa, từ hồi anh biết để ý chuyện người lớn, anh thấy ánh mắt triu mến thân thương của má chỉ dành cho một mình ba, người đàn ông hay xẹt qua xẹt lại căn nhà thuê nhỏ xíu, trống hoác của má con anh vài tháng một lần.

*

Anh nghĩ cái lỗ như vậy là vừa với thân thể má. Má mình khá lớn con và cao dong dong, nên để đào một cái hố cho vừa vặn anh đã phải mất hết năm buổi trưa lén lút. Anh phủ tay, đứng dậy kéo cái giường vào vị trí cũ và để che khuất cái lỗ. Anh quậy cho thuốc tan ra trong ly, đặt nó lên bàn rồi ngồi ở cửa sổ nhìn ra đường chờ má. Sáng nay má ra ngoài mang theo mấy cái áo mà ba mua tặng bữa trước, anh biết mấy cái áo đó má rất thích và chúng phải khá đắt tiền, và anh cũng biết chắc chắn má đang rao bán chúng. Có lẽ má phải đi khá xa, có khi ra tận quận chính của thành phố, vì xung quanh đây sẽ chẳng ai dám mua đồ của ba má. Nhưng rồi má sẽ tranh thủ về ngay thôi, ba đã hứa chiều nay về với má. Từ hôm má ngất xỉu khi nghe hàng xóm bắt gặp ba chích xì ke trong hố xí công cộng, rồi ngất lần nữa sau khi ba đi thử máu thì hôm nay ba mới trở về.

Anh khuấy ly nước trên bàn thêm lần nữa, ném một chút lên đầu lược và tin chắc vị ngọt của đường đã át đi vị đắng của thuốc. Hôm nay là chủ nhật, lẽ ra giờ này anh đã ngồi trong nhà thờ. Thật ra nhà mình không ai có đạo, nhất là đạo Thiên Chúa, nhưng anh nghe nhiều người đồn nhà thờ lớn của quận này rất linh thiêng. Ngôi nhà thờ nằm rất gần con hẻm nhà mình, nó được sơn toàn màu huyết dụ và nhìn nó đẹp như một toà lâu đài trong truyện tranh với cái nóc cao vút. Lần đầu tiên anh dợm bước vào đó chỉ là mong có ai đó mua cho mình vài tờ vé số. Gần một năm trong nghề, anh biết những nơi có lẽ chùa hay bất cứ nơi nào thờ cúng, thì người ta thường tin dị đoan và mua vé số nhiều hơn nơi khác. Anh lách người qua đám đông để vào bên trong. Cảnh trang trí lộng lẫy, ánh sáng rạng rỡ và không khí trầm mặc khiến anh mất bình tĩnh lùi lại một chút. Một người đàn ông tật nguyền ngồi bệt dưới sàn nhà thờ, ngay ở cửa chính. Bên cạnh gã là một chiếc xe lăn đã bắt đầu rỉ sét. Trong nhà thờ chỉ có mình gã là ngẩng đầu, đưa mắt nhìn thẳng lên tượng Chúa, những người còn lại đều chấp tay, nhắm mắt, cúi mặt thành kính cầu nguyện. Anh hơi giật mình, nhận ra cái nhìn của gã tật nguyền sắc lạnh và buồn phiền đến não ruột. Tượng Chúa màu đồng, ốm đến trơ xương treo mỏng manh lơ lửng như chiếc lá vàng trên cây thánh giá quá lớn. Dường như ánh nhìn của Chúa và gã tật nguyền đang xoáy vào nhau.

Hôm đó anh chẳng bán được vé nào. Anh đã muốn người ta mở mắt ra để thấy anh luộm thuộm lóng ngóng đứng bên cạnh, nhưng anh thất vọng vì dường như chẳng ai nhận ra sự có mặt của anh. Anh nhìn quanh quất, định tìm cho mình một chỗ ngồi để ngắm người ta lên rước lễ. Nhưng bất ngờ đám đông đồng loạt mở mắt, họ ồ lên và những người đang đứng xếp hàng nhận bánh thánh đều dạt người qua hai bên. Anh không thể tin vào mắt mình nữa, người đàn ông tàn tật lúc này đã đứng lên bằng đôi chân tong teo của gã. Gã đang đi chậm rãi về chỗ ngồi cũ với bộ mặt tỉnh rụi. Rồi gã quay người hướng về phía tượng Chúa, làm dấu thánh giá, cúi thấp đầu xuống lần nữa rồi đẩy chiếc xe lăn ra khỏi nhà thờ mà chẳng nhìn một ai. Gã thần nhiên như đó là điều hiển nhiên phải xảy đến cho cuộc đời gã. Đột nhiên anh trở nên cao lớn nhất trong nhà thờ, vì tất cả mọi người đều đồng loạt quỳ xuống râm rần cầu nguyện. Người ta đọc lầm bầm trong miệng, đọc to câu "*Sáng danh Đức Chúa Cha, Chúa Con và Thánh Thần*", rồi khóc ri rỉ, khóc thành tiếng, run sợ, vã mồ hôi và đưa tay đấm ngực thỉnh thịch. Anh ra khỏi nhà thờ, mang theo cơn nấc cục dồn dập với xấp vé số còn nguyên xi, và anh đã quay lại nơi đó đều đặn vào mỗi cuối tuần.

Má chẳng nói gì khi thấy anh đi nhà thờ. Hàng xóm thì nhìn anh với ánh mắt thương cảm muốn rơi nước mắt. Anh được má sắp xếp để không đi bán vào chiều chủ nhật. Lúc này má hay cười, mỗi khi anh đi nhà thờ về má cũng nhìn anh cười. Chẳng bao giờ má hỏi anh cầu nguyện điều gì.

Anh không thấy mấy cái áo trên tay khi má về. Má vô nhà, bỏ nón lá và cởi bao tay ra. Má cầm ly nước trên bàn uống một hơi hết sạch. Má hỏi, “*Ba mày về chưa?*” Rồi không chờ anh trả lời, má vô buồng thay quần áo. Chẳng còn tiếng động gì trong buồng nữa. Anh bước vào. Thân trên của má đang nằm trên giường còn hai chân thõng dưới đất. Anh ngửi thấy mùi nước hoa hồng ở cổ má trong lúc hạ cho thân người má nằm hẳn xuống đất. Anh kéo cái giường ra, đặt thân thể mềm oạt của má vào cái lỗ bên dưới. Nó vừa với má quá. Anh kéo gọn đôi tay má xuôi theo thân người, đắp tấm mền ngang bụng má rồi ngồi bệt xuống ngắm nhía gương mặt trắng hồng. Lúc ngủ nhìn má lại càng đẹp. Má đẹp nên anh cần phải giữ gìn cho má. Cái bụng má đã già tháng, có thể chỉ thêm hai tháng nữa là đẻ. Ngày má cho anh biết đã có cứng trong bụng, anh mừng lắm, và chắc chắn ba mình cũng vậy. Anh biết thỉnh thoảng ba vẫn dáo dạt về vào buổi tối, nhưng chẳng dám vào nhà vì sợ công an phục kích. Có lẽ hôm nay ba không còn kèm lòng được nữa. Anh biết má và ba nhớ nhau đến điên cuồng. Nhưng má đã ngủ rồi. Anh ngồi dậy, kéo cho cái giường che khuất cái lỗ. Thật lòng anh muốn má mình ngủ thật say.

Má đâu con?

Má đi đâu rồi con không biết.

Sao lạ vậy, ba đã dặn má trước rồi mà!

Chắc tại má kẹt việc đột xuất

... ..

Vậy con nói với má là hai tuần nữa ba quay về nghe.

*

Anh tin bây giờ cứng đã được ở trọn vẹn bên ba. Cứng đã hiểu vì sao má mê ba dữ vậy. Ba mình từng có một cơ thể thật cường tráng cứng biết không. Gương mặt ba bây giờ không còn toát lên vẻ mạnh mẽ nữa, nó đã xám xịt lại như ngày trời tháng sáu kéo mưa, nhưng dù sao, anh vẫn nhận ra sự trong sáng còn sót lại trong ánh mắt láo liên sợ hãi đó. Ba mình có kiểu nói chuyện không hùng hổ như má, mà bằng chất giọng từ tốn, mềm ngọt như món rau câu ba thường mua cho anh hồi đó.

Chú nhóc của ba đi làm có mệt không?

Con không nhiều lời thì cũng hay, ba đỡ phải lo con có nhiều bè bạn lôi kéo.

Ráng làm lụng phụ ba thêm một thời gian nữa nghe con, ba sẽ không để con khổ lâu đâu.

Khi nghe những câu đó của ba, cổ anh như muốn tắt nghẹn vì cổ nuốt lấy từng lời. Rồi anh lại bắt đầu bị nấc cục, đó là cái tật kỳ cục thường xuất hiện mỗi khi anh bị xúc động. Anh để cho cái đầu của mình nằm gọn dưới bàn tay to lớn của ba, lắng nghe tiếng những sợi tóc ngắn cọ vào lòng tay ba kêu xào xạc. Anh chưa từng nghe ba nói năng kiểu này khi còn ở quê. Hồi đó ba cũng như những người đàn ông cục cằn sống trong xóm, cũng như má, ba nói rất ít với

anh và chưa bao giờ dịu dàng đặt bàn tay chai sần lên cái đầu nhỏ xíu của anh. Ba chỉ thì thào trong lòng với má, ngồi nhậu và nói bâng quơ về việc đào giếng, đỡ đê heo, cất nhà thuê với mấy người bạn cùng nghề. Má ngạc nhiên vì cách hành xử khác xưa của ba, nhưng rồi má cũng không ngạc nhiên lâu. Má cho rằng ba đang tập làm người thành phố, mà người thành phố thì nói năng phải lịch thiệp và càng tỏ ra là người có học thì càng tốt. Má nói như vậy ba sẽ được nhiều người tin cậy, sẽ thuận lợi cho công việc, mặc dù má biết ba chẳng có con chữ nào lặn lưng.

Cũng như ba má, anh chưa từng được đến trường. Cái đêm cùng ba má xuống bến xe của thành phố, anh ngất ngây với những toà nhà, ánh đèn đủ màu chớp tắt, xe cộ cùng những con người ăn mặc lộng lẫy. Lúc đó anh tin chắc mình sẽ được đến trường. Niềm tin đó rạo rực mãnh liệt trong anh đến nỗi cơn nấc cục lại kéo đến, nó làm cho anh tỉnh trí không mơ mộng nữa. Nhưng thật tệ, vì chỉ vài phút sau anh lại tiếp tục rơi vào trạng thái đầy hi vọng. Phải hi vọng chứ cưng, một thành phố xinh đẹp, giàu có như vậy thì chắc chắn ba má sẽ mau có tiền, có tiền thì tất nhiên sẽ được đi học. Anh tin những ngày bắt ốc bươu ở quê sẽ chỉ còn trong trí nhớ. Anh sẽ chẳng còn phải đổi ốc cho những thặng lớn để xin học đánh vần nữa. Nhìn những dòng chữ *Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai; Hãy dành cho trẻ những gì tốt đẹp nhất* ở bên đường càng khiến anh tin như vậy. Mặc dù anh không hiểu hết ý nghĩa của chúng, nhưng anh hiểu đó phải là những từ ngữ đẹp đẽ, vì đẹp đẽ nên người ta mới đem đặt giữa thành phố, và nhất là họ nhắc đến “trẻ em”, mà “trẻ em” thì là anh đây chứ còn ai nữa.

Nhưng ba mình đã gò lưng đập xích lô quanh năm, mà chẳng muốn má đi làm để kiếm thêm. Má bị chọc ghẹo liên tục vì xinh đẹp, có hôm đám đàn ông còn theo đến tận nhà. Ba biết chạy xe đêm sẽ kiếm khá hơn, nhưng chẳng bao giờ ba làm như vậy. Ba luôn về vào đúng năm giờ chiều như những người công chức, rồi ba chui vào giường ôm má cười đùa như sợ má quên ba. Ba muốn má đẻ thật nhiều con để chắc ăn, má từng nói với anh như vậy, vậy mà má cố lắm cũng chỉ có mình anh. Rồi anh nhận ra vết bầm trên mặt má vào một buổi chiều muộn, khi những viên thuốc ngừa thai bé xíu trắng toát nằm trải rác trên sàn đất. Ba ném ly nước lọc vào vách. Những mảnh vỡ dội ngược lại ghim li ti rỉ máu lên hai bàn chân xạm nắng của ba. Ba vào buồng lạng lẽ xếp vài bộ đồ cũ vào cái ba lô mới tinh. Vài phút sau, ba đột ngột lao ra khỏi buồng với đôi mắt đỏ hoe rồi nắm tay lôi má vào trong. Hôm đó ba lục đục trong giường với má suốt đêm. Rồi ba đi. Những chuyến đi dài ngày khiến lưỡi anh quên mất mùi vị của món rau câu xanh đỏ, khiến anh quên mất tiếng kêu xào xạo trên mái đầu. Ba nuốt mất hút vào bộ nhớ của anh, rồi lại đột ngột trở về thay rau câu bằng những trái táo thơm ngát. Má cũng vậy, má trông ba mòn mỏi, nhưng vui vẻ ngay với xấp tiền ba mang về mỗi lần mỗi dày hơn.

Anh sung sướng, nghe má nói độ vài tháng nữa sẽ được nghỉ làm để đến trường. Cái trường học bỗng bình trong đầu anh suốt những ngày sau đó. Lúc mời khách mua vé số. Lúc về nhà. Lúc ăn cơm và cả trong lúc ngủ. Nhưng những giấc mơ của anh chẳng bình an chút nào, nó kỳ lạ và thật ghê sợ. Anh thấy mình được đi học, được ngồi giữa những người bạn nhỏ tuổi hơn nhiều lần. Họ mặc những bộ đồ thơm tho sạch đẹp, nhưng thật lạ, vì anh nhận ra gương mặt họ lại có vẻ ngờ ngác, lơ lảo, hoang mang. Họ nhấp nhòm suốt buổi học không dám ngồi xuống ghế, như thể trên đó có những viên than rực đỏ mà khi đặt mông xuống sẽ bị

cháy khét mắt. Mặt họ không ngừng chuyển màu xanh nhợt nhạt, rồi vàng, rồi lại đỏ tái mỗi khi thấy cô giáo nhìn vào họ. Cô giáo cũng mặc thật đẹp, một cái áo dài màu hồng phấn. Cô nặng nhọc đi giữa hai hàng ghế, vì trên tay cô cầm một cuốn sách dày cộm chi chít các con chữ. Cuốn sách bám lúc nhúc những con bọ đen. Cô đọc đi đọc lại những dòng chữ dài ngoằng, và bọn anh cũng đọc đi đọc lại như vậy. Trong lúc đọc, anh thấy những con bọ bò lan ra tay cô, leo lên ngực, lên tai, lên mặt, và dồn lại nơi hai trũng mắt của cô. Nhưng mắt cô vẫn mở to, cô vẫn tiếp tục đọc những câu chữ dài dòng như vô tận, như thể đàn bọ đen chỉ có trong trí tưởng tượng của anh. Nhưng mọi chuyện không kết thúc ở đó, anh đã sợ hãi đến độ chỉ muốn tỉnh giấc, vì những câu chữ từ miệng cô thoát ra bỗng dưng đông cứng lại. Chúng trở thành những cây cầu ốm nhách bắc từ miệng cô qua miệng bọn anh. Rồi bọn bọ cứ nối nhau theo những cây cầu chữ đó bò dần vào những cái miệng xinh xắn. Nhìn cô lúc này chẳng khác một con rắn có hàng chục cái lưỡi đen. Những cái lưỡi căng ra toả đến đám trẻ như muốn thâu tóm, hút cạn mọi nguồn sống cho riêng nó. Trong tích tắc, anh thấy đầu mình đau buốt. Anh nhận ra bọn bọ đã đặc nghệt trong đầu mình, chúng đang ăn dần tất cả những thứ chứa trong đó. Rồi bất giác đầu anh dễ dàng rụng xuống sàn gạch, nó lăn nhiều vòng và phát ra những tiếng kêu khô khốc, rỗng tuếch. Nhưng anh lại thấy mình cười hỉ hả, khi nhận ra xung quanh những đứa trẻ đều đã bị rụng đầu như mình. Những cái đầu của chúng cũng lăn lóc dưới sàn, chúng cũng phát ra những tiếng kêu y hệt như đầu anh, và chúng cũng đang cười âm ỉ, an tâm vì nhận ra những đứa trẻ khác cũng cùng cảnh ngộ. Trước khi bị má phát vào mông vì cười mớ quá to, anh thấy cô giáo vẫn nghiêm trang trong tà áo dài màu hồng phấn, đi đi lại lại nặng nhọc với cuốn sách dày cộm. Miệng cô vẫn thao thao đọc những câu chữ chẳng bao giờ dứt, còn những con bọ vẫn nhung nhúc trong hai trũng mắt sâu hoắm của cô.

*

Hôm nay má mình ngủ say hơn mọi lần, dù thuốc ngủ anh cũng pha bằng liều lượng như mấy lần trước. Anh nhìn đồng hồ. Ba sẽ lại về trong khoảng một giờ nữa. Anh đắp tấm mền ngang ngực cho má, nhìn má lần nữa, rồi đứng lên kéo cái giường vào vị trí cũ. Anh biết chắc má sẽ lại rục rịch trong giường với ba nếu gặp lại ba. Má yêu ba. Ba yêu má. Chắc chắn họ sẽ lại quấn vào nhau đến hết đêm. Anh muốn có em, anh muốn có má. Anh biết ba mình sẽ chết nay mai. Thân thể ba tuy chưa ốm o như những hình vẽ trên các tấm bảng tuyên truyền, nhưng anh vẫn nhận ra những mụn đỏ lạ trên cổ và ngực ba. Nếu sau khi má sanh con mà ba vẫn còn sống, anh sẽ tiếp tục cho má uống thuốc ngủ, và giấu má dưới gầm giường cho đến khi ba chết. Anh ngồi nhìn ra cửa sổ chờ ba về. Nắng chói chang đến độ chẳng thể thấy rõ gì bên ngoài nữa. Ba chọn về vào giờ này là đúng, vì người ta chẳng dám ra đường vào lúc này. Một dáng người liêu xiêu hiện ra đằng xa, chắc là ba, anh chạy nhanh vào trong rửa mặt rồi lại đến ngồi ở cửa sổ. Ba chẳng kịp nói gì với anh, mà xông ngay vào buồng tìm má. Căn buồng sao trống lóc im lìm đến ghê người, ba nói như vậy khi anh nói rằng má vừa có việc gấp phải đi. Mắt ba trợn trừng nhìn ra ánh sáng nắng bên ngoài. Ba đá mạnh vào vách, quỳ xuống ôm ngón út bị tróc móng và khóc. Ba khóc nức nở, mắt vẫn trợn trừng nhìn ra ngoài hi vọng. Anh ngồi yên nhìn dáng ba phóng nhanh khỏi con hẻm hôi hám của khu phố

lao động. Có lẽ ba sợ nhớ đến anh nên quay đầu lại nở một nụ cười. Anh nhận ra nụ cười của ba thật khó khăn, nó lạ hoắc như thể trước kia ba mình chưa từng biết cười.

Cưng ơi, anh thực sự tá hỏa khi thấy đáy quần của má đỏ lôm. Khi anh cởi cái quần ra, nước vàng và máu bên trong ứa ra từng đợt. Má vẫn ngủ say sưa. Anh không thể đưa má ra khỏi cái hố, cũng không nên kêu hàng xóm làm gì. Anh hiểu má đang muốn đẻ. Anh giở chân má lên, nhận ra một nhúm tóc đen đang trôi sục nhẹ nhàng bên trong. Hồi ở quê anh thường theo ba đi đỡ đẻ lũ heo trong xóm. Anh thọc đại bàn tay vào trong lõi cái nhúm ra. Cái nhúm đó chính là cưng. Cưng ra lẹ lắm, nghe cái phụt và theo sau cưng là dây nhợ lỏng thong như rễ đa. Mặt mũi cưng nhìn xấu dễ sợ, nhăn nhúm như một bà già quá đất. Bất chợt cưng ré lên khóc làm anh hoảng hồn, anh vội cắt một cái dây dính giữa người cưng và má đút vào miệng cưng. Cưng nín khóc ngay lập tức và mút chùn chụt sợi dây. Má vẫn ngủ say, gương mặt vẫn sáng rỡ dù đã hơi gầy đi vì mỗi đêm đều thức chờ ba. Má hỏi anh, *“Ba mà sao không thấy về?”* Anh nói, *“Chắc ba không về nữa đâu”*. Má chẳng nói thêm gì mà đi vào buồng. Anh biết má lại vào soi mặt mình trong gương. Tự dưng má có thói quen này từ khi ba đi. Anh không nhìn má nữa, mà bắt đầu cắt hết những sợi dây dính vào người má. Anh lau rửa và thay đồ khác cho má. Anh cũng muốn tắm cho cưng, mặc đồ cho cưng nhưng lại sợ mình làm rớt tuột thân thể nhầy nhụa của cưng xuống đất. Cuối cùng anh quyết định đưa cưng đến bệnh viện. Một người hàng xóm nhìn thấy hỏi, *“Má mà sanh em bé rồi hả, nặng bao nhiêu, trai hay gái vậy?”* Anh nói, *“Dạ khoảng ba ký, con gái.”* Họ đưa tay định sờ vào cưng, nhưng đột nhiên rút vội tay lại. Họ cười gượng gạo với anh, rồi nhướng mắt cố nhìn mặt cưng nhưng anh kéo khăn che lại. Rồi bác sĩ trả cưng về cho anh, họ nói cưng cũng sẽ chết thôi, nếu có điều kiện thuốc thang đầy đủ cũng chỉ đến khoảng năm tuổi, rồi đi.

Chiều về anh khiêng má lên giường như mọi lần, chờ đợi và hiểu má chẳng bao giờ thức dậy nữa. Má chẳng còn khuyên anh cố chịu đau cho thiên hạ quýnh. Anh cũng chẳng còn phải sợ má lây bệnh từ ba nữa. Anh khế đưa ngón tay lên môi cưng. Cưng huơ huơ miệng theo tìm kiếm. Thiệt ngộ. Anh khiêng má xuống lại cái hố dưới gầm giường. Đôi tay bé nhỏ nặng trĩu thân thể trần xuân của má. Anh đắp kín cho má tắm mền và bắt đầu lấp đất. Anh thấy mắt cưng tròn xoe đen láy, dường như cưng đang nhìn theo từng xẻng đất của anh. Anh bỏ cái xẻng xuống, đưa mặt mình đến gần, tắc lưỡi với cưng. Cưng cười, rên ri rĩ như con heo con mới đẻ. Chỗ đất có má nằm được anh san bằng phẳng. Anh kéo cho cái giường nằm lại vị trí cũ. Anh ẩm cưng ngồi ở cửa sổ chờ ba. Anh biết ba chưa về và anh sẽ phải đợi khá lâu. Anh đút ngón tay vào miệng cưng. Ngón tay anh đầy đất. Cái miệng cưng cũng đầy đất. Cưng và anh ngồi đợi ba về biết bao lâu.

*

Cưng của anh, cưng vẫn đang ở cạnh anh đó chứ. Cưng nghe không, người ta leo gần đến nơi rồi. Mặc dù đến giờ cha nhà thờ vẫn chưa ra lệnh mở các ngọn đèn, còn anh vẫn chẳng nhìn thấy gì bên dưới. Nhưng anh có thể nghe tiếng những bắp thịt đang căng rịn mồ hôi và tiếng chửi rửa đang với gần tới anh. Cưng có chắc là cưng đang ôm anh không. Ôm cứng lấy anh rồi mình đến với ba má. Anh tin ở đó cưng sẽ được lớn lên thành một cô gái xinh đẹp. Ba má sẽ lại rục rịch mãi trong buồng. Anh sẽ được đi học. Anh sẽ xin má đừng đăng ký cho anh

học ở ngôi trường đầy loại bọ đen. Anh sẽ từ chối học thuộc lòng cuốn sách dày cộm nhằm chán, và anh sẽ tình nguyện dạy cứng đánh vần mà không đổi bất cứ con ốc nào.

Căn nhà bốc cháy sau lưng anh. Màn đêm đen pha với ánh lửa trông thật lạ mắt. Anh cố gắng chạy về hướng ngôi nhà thờ linh hiển. Anh chạy. Cây cối chạy. Đường sá chạy. Trăng sao chạy. Bầu trời chạy và rác rưởi cũng chạy. Chỉ có ngôi nhà thờ vẫn đứng yên đó chờ anh tới. Chúa của nhà thờ này thật linh hiển, anh sắp được ngài ban cho ước nguyện. Anh từng ước được sống gần ba má, má dễ cưng cho anh và cả nhà mình được sum họp. Anh biết ba đang gào thét. Cưng đang khóc rống. Anh biết khói vào miệng ba. Lửa đốt những sợi tóc tơ của cưng. Mắt ba và mắt cưng nhòa nước mắt. Máu đổ ra. Lời nguyện rửa sẽ mãi được lửa bịt kín. Lửa sẽ liếm đi các mụn đỏ lạ trên cổ ba. Lửa sẽ làm sạch dòng máu trong cơ thể cưng và ba. Mọi thứ đều sẽ thanh sạch. Cưng sẽ hạnh phúc mãi mãi trong vòng tay ba. Anh đã cột cưng và ba thành một. Ba phải ôm cưng vào ngực. Ba phải áp ủ cưng. Anh tin những vòng dây thừng làm được điều đó. Dây nhà lá vẫn đang bốc cháy, dường như nó cháy dữ dội hơn, từ đằng này anh có thể nhìn thấy nơi đó sáng rực một góc trời. Người ta đuổi theo anh. Lửa đuổi theo anh. Thế giới đuổi theo anh. Tháp nhà thờ gánh vác anh. Anh gánh vác tình yêu của cưng. Chúa gánh vác gia đình mình như đã gánh đi đôi chân của gã tàn tật. Bây giờ nhắm chặt mắt lại nghe cưng.

Nói chuyện với Lynh Bacardi Thụy Khuê

Lynh Bacardi tên thật là Phạm Thị Thùy Linh, sinh ngày 3/4/1981 tại Lâm Đồng. Khi loạt bài này được phát thanh trên làn sóng RFI, tháng 5/2006, thơ văn Lynh Bacardi mới chỉ có một số bài xuất hiện rải rác trên báo hải ngoại, mạng lưới điện tử và tạp Dục báo phi thời tiết vừa in xong đã bị tịch thu ngay. Nổi bật nhất trong "năm con ngựa trời", ở tuổi 25, Lynh Bacardi xuất hiện như một ngôi bút độc đáo, chia thẳng vào những ung nhọt của xã hội, chọc mù võ ra. Lối viết như thế dễ gây dị ứng, dễ làm cho người ta bị kinh động, sợ hãi, khó chịu nhất là đối với những ai thích phô cái hay, cái đẹp, cái thành công, cái đạt tiêu chuẩn của xã hội mà dập những rác rưởi xuống hầm. Lynh đưa ánh sáng vào những gầm kẽ tăm tối, rọi vào những thai nhi méo mó chưa khởi đầu sự sống đã phải làm quen với cái chết. Chữ của Lynh Bacardi tự nhiên cứ tuôn ra như vậy, không do một sự học tập, không do một kiến thức trường ốc sách vở nào. Đây là một trường hợp sáng tác từ vô thức tuổi thơ rất lạ kỳ chúng ta sẽ đọc và tìm hiểu sau. Bây giờ, chúng tôi muốn giới thiệu cùng quý vị tiếng nói của Lynh Bacardi.

Thụy Khuê: Trước hết xin cảm ơn Lynh Bacardi đã nhận lời nói chuyện với thính giả RFI và câu hỏi đầu tiên xin chị cho biết đã làm thơ từ khi nào và tại sao lại lấy bút hiệu Lynh Bacardi?
Lynh Bacardi: Tên thật của tôi là Thùy Linh, Bacardi là tên một loại rượu rum. Tôi thích âm thanh và chữ Bacardi, nghe vang vang nhẹ nhẹ dễ chịu và dễ nhớ, thêm mùi vị cay xé lưỡi của nó nữa. Có người nói bút hiệu này chứng tỏ tôi bị ngoại lai. Tôi đang xem có nên đổi bút hiệu là "Linh Làng Vần" hay "Linh Gò Đen" hay không để hợp với "bản sắc dân tộc". Còn làm thơ từ khi nào? Tôi nhớ mình bắt đầu quen và thích không khí văn chương khi biết nhà thơ Thiện Nhiên, qua anh ấy tôi gặp gỡ nhiều tác giả khác và bị lây nhiễm tình yêu văn chương của họ lúc nào không biết. Chính xác hơn thì tôi bị ảnh hưởng và bắt đầu viết sau khi tôi đọc tập thơ 26 nhà thơ Việt Nam đương đại cách đây hai năm. Tập thơ qui tụ 26 nhà thơ trong và

ngoài nước và chọn những tác phẩm tốt nhất của họ vào giai đoạn đó để in. Tôi đã được bạn bè và anh em trong giới văn nghệ ủng hộ.

T.K.: *Tại sao chị lại chọn những nhân vật cùng cực và bất hạnh của xã hội để đưa vào tác phẩm?*

L.B.: Đó thật sự là những nhân vật và hoàn cảnh mà tôi hư cấu. Có lẽ chị chưa về Việt Nam thời gian gần đây cho nên chị không biết: đất nước bây giờ rất giàu mạnh, công bằng và những người sống trong đó rất hạnh phúc và an bình. Chỉ cần ghé qua khoảng 20 phút thôi, chị sẽ thấy đâu đâu cũng treo bảng "khu phố văn hóa", ấp, xóm, xóm, phường văn hóa. Hoặc vào nhà ai đó sẽ thấy treo bằng "gia đình văn hóa". Một đất nước "văn hóa" như vậy thì làm gì có người vô đạo đức, phải không chị? Hoặc làm khổ nhau để xảy ra những hoàn cảnh và con người bất hạnh. Và một người hạnh phúc như Lynch thì cần phải bịa ra những nhân vật cùng cực để tạo sự cân bằng cho mình, nếu không, sẽ có lúc chết non vì "quá hạnh phúc".

T.K.: *Chị nghĩ gì về việc tập thơ Dự báo phi thời tiết bị thu hồi cách đây không lâu?*

L.B.: Sau khi tập thơ *Dự báo phi thời tiết* bị thu hồi, tôi ước mình được sống ở một đất nước khác, như Trung quốc chẳng hạn, để có thể viết về một đề tài cấm kỵ nào đó như tính dục rồi tìm cách in ở Việt Nam như một cách xin visa để trở về hiện diện trong chính đất nước mình. Bởi tôi thấy hiện nay trên các kệ sách ở Sài Gòn, Hà Nội tràn ngập các tác phẩm của các nhà văn Trung quốc như Vệ Tuệ, Cửu Đan và Dương Thụy trong phong trào Linh lê. Và những tác giả này đều được các nhà xuất bản và các nhà phê bình Việt Nam đánh giá như những người viết về xéch một cách bạo dạn và sống bất cần đời. Hình như họ có ý nhắc Trung quốc nên xem lại sự phát triển và những giá trị của xã hội họ đang diễn tiến như thế nào mà để cho thế hệ trẻ có những tư tưởng như vậy. Té ra người ta chỉ muốn tiêu hóa văn chương và ngòi phê bình những giá trị của nước ngoài, còn tư tưởng và giá trị văn hóa của xã hội Việt Nam hoặc những điều mà giới trẻ Việt Nam suy nghĩ thì chắc đã ổn định, trong sạch rồi, nên không cần phải xem lại nữa.

T.K.: *Trước khi đưa văn, thơ lên mạng, Lynch có gửi bài đăng báo trong nước không? và phản ứng của họ đối với những bài văn, bài thơ của Lynch như thế nào?*

L.B.: Lynch chưa thử gửi tác phẩm của mình đến những tờ báo trong này, vì thứ nhất là Lynch rất lười ngồi gõ và trông đợi. Lynch không kiên nhẫn để ngồi đợi xem họ trả lời như thế nào. Cách làm việc của giới báo chí trong này rất tệ hại: Ví dụ, có thể khi nhận được thơ của mình thì họ không trả lời là đã nhận được hay không. Hoặc khi họ nói là bạn hãy gửi thơ của bạn đến cho tôi để tôi đọc; nghe lời họ, mình gửi đến thì họ cũng không hồi âm. Lynch nghĩ là những chuyện đó sẽ làm cho mình khó chịu, và việc mong đợi bài thơ của mình được họ in ra như một sự ban ơn, thì không đáng để cho mình làm như vậy. Cho nên Lynch không gửi đi bởi vì Lynch đã nhìn thấy những người bạn và anh em chung quanh đã thử làm rồi và Lynch không dại gì để Lynch làm vô nữa.

T.K.: *Xin Lynch cho biết tập Dự báo phi thời tiết đã được chuẩn bị in ấn như thế nào?*

L.B.: Tập *Dự báo phi thời tiết* trước đó anh Trịnh Cung (nhà thơ, họa sĩ Trịnh Cung) đã đi xin giấy phép in ở các nhà xuất bản trong Nam này đều bị từ chối hết. Có một nhà xuất bản yêu cầu gạch tên của Lynch ra, họ bảo nếu gạch tên của Lynch ra thì họ sẽ in bốn nhà thơ kia, còn Lynch thì không được... Họ gạch nát bản thảo có phần tác phẩm của Lynch và cuối cùng họ quyết định bỏ Lynch ra. Anh Trịnh Cung đã không đồng ý điều đó, và anh đã phải mang tập thơ đó đi chào các nhà xuất bản ngoài Bắc và cuối cùng tìm được một nhà xuất bản. Sau khi tập thơ ra đời thì Lynch cũng thấy vui và Lynch nghĩ là có thể có những người tôn trọng những sáng tác -chưa nói là có giá trị hay không- của giới trẻ và họ mong muốn những người viết trẻ như Lynch có chỗ để chơi. Không ngờ mới hy vọng một tí như vậy thì đã bị họ làm cho mình rất thất vọng.

T.K.: *Lynh vừa xuất hiện cách đây có vài năm mà thấy có vẻ như là Lynh viết rất dễ dàng, vậy sự thực Lynh viết có dễ không hay là viết cũng khó khăn?*

L.B.: *Viết rất dễ dàng chị ạ, nhưng không liên tục, bởi vì, thường khi người ta mới bắt đầu viết thì cái năng lượng -Lynh nghĩ là năng lượng nó dồn- lúc đó giống như cái núi lửa được kích thích sẽ thổi ra. Lynh chỉ lo lúc không có gì kích thích nữa, thì nó sẽ nằm im ỉm, không tiếp tục được nữa.*

T.K.: *Khi muốn tìm hiểu một nhà văn, thường thường người ta hay chú ý đến quá khứ thơ ấu của nhà văn vì từ quá khứ đó, phát xuất ra con người và những sáng tác đến sau. Đọc thơ văn của Lynh lại càng thấy rõ điều đó. Vậy Lynh có thể nhớ lại là Lynh đã sống thời thơ ấu như thế nào với người xung quanh và tại sao, sau đó Lynh lại chọn con đường làm văn học?*

L.B.: *Thực sự tuổi thơ của Lynh không được may mắn và suông sẻ cho lắm. Lynh, khi còn nhỏ, dưới mười tuổi, Lynh đã phải ra ngoài sống, làm việc, buôn bán để phụ gia đình. Lynh nghĩ là quá khứ đó có ảnh hưởng trong những gì Lynh viết và tự nhiên nó thể hiện qua những điều mình viết, nhất là trong những tác phẩm đầu tay, thể hiện rất rõ. Và ngoài kinh nghiệm bản thân, Lynh còn hấp thụ kinh nghiệm qua những người chung quanh mình nữa. Còn con đường văn chương thì không phải do Lynh chọn mà tự nhiên nó đến, tự nhiên mình viết chứ không nghĩ trước là mình sẽ nhảy vào và mình sẽ viết. Lynh viết và thấy nó chạy thì Lynh sẽ tiếp tục.*

T.K.: *Lynh mới xuất hiện cách đây vài năm với lối viết có thể nói là khá dữ dội, bây giờ Lynh mới viết như thế hay là trước đây Lynh đã viết như thế rồi?*

L.B.: *Lynh viết và được chú ý thì cách đây hai năm. Khoảng 13, 14 tuổi Lynh có viết truyện ngắn, những truyện ví dụ như *Đêm Giáng sinh thầm lặng*, tựa truyện như vậy và nội dung đại khái cũng như vậy, Lynh có gửi lên báo Mực tím, báo Áo trắng ... đều bị không được đăng. Có thể đó là sự may mắn của mình, chứ nếu được đăng từ hồi ấy, thì không biết bây giờ viết theo kiểu nào nữa! (cười)*

T.K.: *Trong thơ của Lynh có nhiều hình ảnh chồng chéo lên nhau tựa như lối sắp xếp của hội họa lập thể, nếu nhìn dưới con mắt phê bình thì có thể cho là Lynh đã chịu ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp thơ tự do của Thanh Tâm Tuyền, vậy Lynh có bao giờ đọc thơ Thanh Tâm Tuyền không hay là Lynh chịu ảnh hưởng của những người đã chịu ảnh hưởng thơ Thanh Tâm Tuyền?*

L.B.: *Như Lynh đã nói lúc đầu, Lynh chịu ảnh hưởng trực tiếp qua tập thơ *26 nhà thơ Việt Nam đương đại*. Thanh Tâm Tuyền thì Lynh có đọc vài bài và chính xác hơn thì Lynh đọc mới đây vài bài, khi ông ấy mất và báo mạng Tiền Vệ có đăng thơ ông. Và Lynh không ảnh hưởng chút nào về thơ của Thanh Tâm Tuyền hết.*

T.K.: *Điều này cũng không quan trọng vì nhiều khi chính nhà thơ cũng không biết mình đã chịu ảnh hưởng của những ai, đó là vấn đề vô thức khá phức tạp, lúc khác ta sẽ bàn. Còn thêm một điều nữa muốn hỏi Lynh là Lynh có làm thơ trước khi đọc cuốn "*26 nhà thơ Việt Nam đương đại*" không? Và tại sao Lynh lại chọn viết loại thơ tự do và thơ văn xuôi như thế này?*

L.B.: *Trước khi đọc tập thơ "*26 nhà thơ đương đại*" Lynh chưa làm thơ bao giờ. Chỉ sau khi đọc "*26 nhà thơ đương đại*" thì Lynh viết và thơ tự do làm cho Lynh rất thoải mái trong cách thể hiện những gì mình muốn, những điều mình nghĩ. Khi đọc những bài thơ văn xuôi của Lynh, chắc chắn sẽ cảm thấy một sự tuôn ra, chảy đi giống như một dòng chảy, cứ chảy như vậy cho đến khi kết thúc. Lynh công nhận là trong những bài thơ văn xuôi của mình, thực sự Lynh viết với một ẩn ức gì đó, dường như là nó nằm sâu trong người mình, chỉ cần đặt bút*

viết là nó tuôn ra và nó đi đến cùng. Còn về những bài thơ dài, có ngắt câu và xuống dòng thì dùng kỹ thuật nhiều và có lý trí can thiệp trong đó.

T.K.: *Lynh thích viết văn hay làm thơ hơn? Và giữa làm thơ và viết văn, đối với Lynh cái nào khó hơn?*

L.B.: Thật sự thì Lynh thích viết văn hơn là làm thơ. Lynh chỉ làm thơ những lúc cảm xúc đến, có những trực bất mà chỉ trong thơ mới thể hiện được ngay vào lúc đó và lúc ấy, Lynh

Lynh Bacardi, truyện “hậu sản” của một đất nước ung bướu

Cách đây không lâu tình cờ đọc một mẩu tin trên báo mạng về việc “Ăn thai nhi” của các đại gia Trung Hoa, dân Hoa Lục mua thai nhi của sản phụ để hầm ăn cho “Tráng dương bổ thận”. Và ít lâu sau đó tôi lại đọc một tin ngắn về nghĩa trang “Đồng Nhi” tại Nha Trang, Việt Nam. Thời đại bây giờ là thời đại gì vậy? Tôi cứ nghĩ là chuyện “viễn tưởng” người ta bày đặt để in báo giật gân.

Nhưng không.

Đọc “Truyện hậu sản của Lynh Bacardi” những hình ảnh trên tự nhiên lại quay về, nó có điều gì đó làm tôi liên tưởng.

Xin nói thẳng, đây là một truyện ngắn khó đọc, không lôi cuốn... nhưng lạ lùng, bí hiểm ẩn chứa nhiều hình ảnh ẩn dụ, tượng trưng... như một cơn mê sáng.

“Hậu Sản” một câu chuyện kể về những sinh linh, những kiếp người không ra người, vật không ra vật... đó là những quái thai đang di động trên cõi đời, bị những thế lực vô hình, những lời thề đầy ải như những nô lệ.

Câu chuyện bắt đầu từ một thị trấn núi non heo hút, nghèo nàn. Ở nơi đó bỗng sáng lên khi công viên Gà Hầm ra đời – khu đất ơn huệ của bà Mai tặng thị trấn. Bên trong công viên Gà Hầm là một cái hồ Mang Vàng đầy huyền bí. Trong cái thị trấn bé nhỏ đầy ma ám ấy là hình ảnh một gia đình quái gỡ kết hợp bởi Tôi (cô gái), Má, anh Cường, chị Nga, bé Bí, Hữu, con heo Nỉ. Người thị trấn có ông Cối già, ông thầy pháp đuổi tà ma và thằng bé bướu cổ. Tất cả đan quyện vào nhau nhưng không tạo thành một cốt truyện mà là những liên tưởng, những ám ảnh, những cơn mơ khủng khiếp... người đọc cảm thấy bức bối, ngột ngạt, như chính mình bị đầy ải trong một không gian tù túng, lẩn quẩn, như nhớp, bần thiêu, nghèo nàn, độc ác đến tàn khốc, một không gian sống đầy mộng mị kinh hoàng như sống trong địa ngục... đó là một thế giới địa ngục.

Tôi, nhân vật chính, được bà má nhặt được và nhận làm con nuôi từ khi vừa ra đời, là một cô gái tràn đầy sức sống, mang đầy đủ phẩm chất cao đẹp của một người đàn bà: nhân ái, hy sinh và đầy ân nghĩa. Mở đầu câu chuyện nhân vật Tôi (cô gái) đã sửa soạn ra đi sau 30 năm chung sống với má nuôi và sau khi cô đã thực hiện lời thề cho bà một đứa cháu nội (bé Bí).

Tuy bà không bằng lòng lắm về đứa cháu không thể nối dõi vì là “con gái”, nhưng bà cũng ậm ừ cho qua chuyện và cố níu kéo cô con gái ở lại để chăm sóc con heo Nỉ sắp đẻ rồi hãy đi.

Bé Bí con của cô gái là kết quả của một cuộc giao phối giữa cô gái và anh Cường -con trai má nuôi – vì vợ anh Cường chị Nga không “sinh nở” được nên cô gái đẻ thay.

Thế nhưng khi cô gái ở lại chăm sóc con Nỉ đẻ xong chuẩn bị ra đi, thì cũng là lúc cô nghe tin vợ chồng anh Cường chị Nga và bé Bí cũng vừa bị chết do sụp hầm ở trại đào vàng.

Bé Bí chết, có nghĩa là người nối dõi chết. Một lần nữa cô gái bị buộc phải ở lại để thực hiện lời thề với má “cho má một đứa cháu nội nối dõi”. Cô gái bắt buộc phải giao cấu với Hữu – cũng là một người anh nuôi khác – nhưng Hữu là một quái thai, « *chẳng có cái chân nào và tay thì chỉ còn một cái. Mà cái tay còn lại...chỉ là một cùi thit...trơn nhẵn nhụi ngắn ngắn đến cùi chỏ của người bình thường. Và ngay chỗ cùi chỏ đó mọc ra duy nhất một cái ngón dài không chút đốt xương, rồi cuối cái ngón còn mọc một chùm lông lưa thưa có màu bàng bạc,*

lòng thông như một cái đuôi lợn ». Thân xác Hữu đã không thành người, linh hồn Hữu càng không mang tính người. Hữu sống như loài vật tằm lợn, hôi hám, nát rọu, chỉ thích chui rúc trong bóng tối và sống như một vật ký sinh để mọi người phải phục dịch. Cô gái đã sống 30 năm trời cung phụng Hữu - một con người vô tích sự - nên căm ghét Hữu vô cùng. Má nuôi lại bắt giao cấu cùng Hữu để có con, cô gái lúc đầu ngạc nhiên đến “chết trân” nhưng rồi vì nặng ân tình với Má nên cô ưng thuận phục tùng. Một hành động mà chính Hữu cũng “*ngạc nhiên đến kinh dị khi gã thấy tôi bước vào buồng không một mẩu vải trên người*”. Hấn đã hãi hùng, né tránh... cô gái ghê tởm nhưng vẫn phải chủ động “khai phá”, đó là điều nằm mơ hấn cũng không ngờ. Để rồi cuối cùng sự khai phá đó làm hấn “khoái cảm đột ngột” đến điên cuồng, một sự bùng vỡ thống khoái không thể kiềm chế của hấn với những tiếng “*tru rú vì sung sướng cho đến hết đêm hôm đó*”.

Cô đã có một đứa con trai với hấn nhưng... con của cô đâu?

Cô như bị lạc vào mê hồn trận khi má nuôi khẳng định cô chưa hề có mang. Lẽ nào là cơn mê sao? Tình thật trong cơ thể mình, cô biết mình đã mang thai và sinh nở. Bởi cô còn cảm nhận sự đau buốt ở vùng dưới, “*bụng tôi đang nhãy ra, lưng bụng chưa kịp săn lại. Vú tôi nhúc lên với cả bầu sữa cuộn cuộn bên trong*”. Không, không thể là mơ được.

Người đọc hoang mang, không biết cô gái thực sự có mang thai và đã sinh nở như cô nói không, sao Má lại khẳng định cô chưa từng có mang? Và những đứa bé bướng cổ cô gặp tại hồ Mang Vàng là con ai, nội của chúng là ai, chúng chờ đợi gì từ lời hứa của nội «*nội nói-nửa-tiếng-sẽ-quay-lại*» và nhịn đói chờ đợi nội cho đến chết? Tất cả truyện này là thực hay ảo?

Với một giọng văn ráo hoảnh, lạnh lùng, Lynch Bacardi thuật lại toàn bộ câu chuyện như là một thế giới đầy mộng mị, hoang tưởng, bệnh hoạn, độc ác, giả dối, thực ảo lẫn lộn, tạo cảm giác bức bối, dồn nén, ghê tởm, sợ hãi – một thế giới đen tối không lối thoát.

Vậy thực chất truyện ngắn “Hậu sản” là gì?

Có phải nó là một cơn mê dài không lối thoát.

Hay tất cả những hình ảnh, chi tiết trong thế giới ấy mang nhiều ý nghĩa tượng trưng?

Hồ Mang Vàng một hình ảnh mơ ước của thiên đường, của một tương lai không tưởng.

Má: một hình ảnh tượng trưng cho quyền lực đương thời, một hạng người sống nhờ công trạng của quá khứ. (cứu sống nhân vật Tôi khi còn bé bên hồ Mang Vàng đem về nuôi, và từ đó xem nhân vật Tôi như một nô lệ, khống chế cuộc đời họ qua những lời thề). Hình ảnh của Má với cây gậy trong tay tượng trưng quyền lực và sự tri trệ, già nua. Với những chi tiết cằn cù, duy ý chí hàng ngày cuộc bộ gần chục cây số đến bên hồ Mang Vàng để chơi trò ném sỏi «*liệng những viên đá theo kỹ thuật nhuần nhuyễn... nhìn chúng lướt đi từng chập như đang trượt nhanh trên những bực thang bằng sóng... các viên đá đều lướt trên mặt hồ đến năm lần rồi mới chìm sâu vào lòng nước* ». Những hình ảnh ấy tượng trưng cho sự cố gắng – với những kế hoạch cụ thể – để đạt được mục đích tiến lên xã hội thiên đường của họ nhưng niềm tin mù quáng ấy cứ chìm ngấm dưới đáy hồ không một tiếng vang.

Để đạt mục đích – giữ gìn nòi giống – Má đã lạnh lùng – bắt ép con gái nuôi giao cấu và có con cùng với cả hai người con trai của mình – đập đổ mọi luân thường đạo lý, xem cô gái như một nô lệ sử dụng tùy nghi.

Má có phải là một thể chế, bằng mọi thủ đoạn duy trì sự tồn tại của mình trên sự hy sinh của dân tộc, sự mang ơn của quá khứ, và cả chính sự yếu đuối của người dân.

Hữu: một sản phẩm quái thai là loại « người động vật », tằm lợn và hư hỏng. Một kẻ vô tích sự, lớp con cái ăn bám vào quyền lực của cha ông, gánh nặng của nhân dân. Cô gái đã ghê tởm sau 30 năm chung sống cung phụng. «*Tôi đã điên cuồng, quăng mạnh gã xuống giường như một con vật ghê sợ đã bám chặt lấy đời tôi. Một con ký sinh của Má, một người anh nuôi ghê tởm của tôi* ». Loại « người vật » tằm nguyên như vậy, dĩ nhiên gien di truyền – có lỗi từ

trong hệ thống – làm sao có thể sản sinh ra một tương lai khỏe mạnh được – nếu có chăng cũng chỉ là những « thằng bé bấu cổ » chết yểu mà Má lén vất trong công viên Gà Hầm- ao ước « nổi đời » của Má chỉ là hoang tưởng.

Thằng bé bấu cổ: tương lai của dân tộc lại là những sản phẩm bệnh hoạn, tật nguyền, chết yểu. Kết quả của sự kết hợp giữa quyền lực áp đặt với những niềm tin ảo tưởng. Hình ảnh thằng bé bấu cổ nhất quyết tuyệt thực chứ không chịu nhận cái bánh hiện thực trước mắt, mà chỉ tin vào cái bánh vẽ hão huyền để rồi cuối cùng chết đói. Cái bánh vẽ ấy là lời hứa của nội: “*nội nói- nửa-tiếng-sẽ-quay-lại*”... rồi chờ đợi, chờ đợi....*đến 10 lần vết gạch ghi dấu* ...mãi đến ngày nay tương lai của những thằng bé bấu cổ cũng sẽ mãi chờ đợi... chờ đợi một điều không có thật.

Cái bấu cổ ấy chính là cục thịt thừa bệnh hoạn, niềm tin bệnh hoạn hay chính là một thể chế ký sinh trên tương lai của dân tộc?

Con heo Nỉ: một loài động vật phổ biến ở nông thôn, con heo Nỉ ở đây tượng trưng cho tầng lớp nông dân nghèo. Một mình con Nỉ phải gánh trên vai cả đại gia đình, (hay nói rộng hơn người nông dân phải gánh trọn đất nước). Hình ảnh con Nỉ “*nó đã cho ra đời cả thấy 6 lứa con... Lứa nào cũng đông đúc và mạnh khỏe. Lứa thứ nhất dùng để sửa lại căn buồng cho Hữu, lứa thứ hai làm đám cưới cho anh Cường và chị Nga. Lứa thứ ba mua một khuôn ruộng, lứa thứ tư dành cho tôi để bé Bí và các lứa còn lại cho anh Cường làm vốn ra riêng*”. Con Nỉ đã bị tận dụng đến cùng cực, đến mức cuối cùng nó phải ăn chính con mình để ra để tái tạo lại sức lực nuôi đại gia đình của cô gái. Hình ảnh con Nỉ ăn tươi con mình sau khi đẻ thật thê lương, nó là động vật nhưng khác ở đồng loại ở chỗ không có đuôi. Nó là « động vật người ». Nó chính là công cụ để mọi người bóc lột đến tận xương tủy, cuối cùng con Nỉ cùng chết vì kiệt sức, không có gì để ăn kể cả con mình đẻ ra. Người nông dân trong xã hội này cũng như vậy.

Hình ảnh ăn tươi đứa con sau khi đẻ còn làm chúng ta liên tưởng đến việc con người ăn vào tương lai của thế hệ mai sau.

Tôi (cô gái) là hình ảnh của dân tộc, đầy sức sống, nặng ân tình, luôn biết ơn quá khứ vì vậy cũng dễ bị lợi dụng, dễ bị khống chế. Một dân tộc bị ám vì một lời thề, một niềm tin mù quáng, đi ngược lại tiến trình phát triển của nhân loại nên bị đày ải như một nô lệ. « *Con thề sẽ trả ơn nuôi dưỡng của má bằng cách sanh cho má một đứa cháu nội. Nếu một lần sanh không xong, con sẽ sanh cho má lần khác cho đến khi nào đứa bé hiện diện trên đời rõ ràng là một con người, rõ ràng là một đứa cháu nội xinh xắn khôn ngoan của má. Nếu con không hoàn thành lời thề, Mang Vàng sẽ là nơi chôn vùi linh hồn con, sẽ là nơi con tạ lỗi cho công nuôi dưỡng của má* ». Nhưng trở trêu thay, lời thề của cô gái sẽ sinh « *một đứa cháu nội xinh xắn khôn ngoan* » mãi mãi không bao giờ trở thành hiện thực. Vì gien di truyền của Hữu có lỗi từ trong hệ thống nên chỉ sản sinh ra những quái thai. Cô gái lờ mờ hiểu có điều gì đó không bình thường, khi đứa bé sanh ra rồi lại biến mất, lại sanh ra, lại biến mất...

Sau 30 năm chung sống với Má, cô gái nhận chân được thân phận của mình: « *Tôi nhận ra thân phận nô lệ của mình, khi biết nếu không có Má thì tôi chẳng được hiện hữu trên đời này để trở nên một nô lệ* ». Thế nhưng, không dứt khoát trong hành động, yếu đuối trong suy nghĩ. Bao lần mong muốn ra đi, bao lần ao ước tự do cho riêng mình nhưng bao lần đều bị lời thề khống chế. Bất hạnh thay cho dân tộc nào đang như vậy?

“Hậu sản” là một câu chuyện kinh dị, sau hậu sản cô gái cứ tưởng mình sẽ được giải thoát, thế nhưng lời thề như một bóng ma nó đày ải con người, khống chế con người trùng trùng điệp điệp không thể nào thoát nổi. Cuộc sống kéo dài trong bế tắc, trong chờ đợi mỏi mòn. Kết thúc truyện, một lần nữa cái vòng luẩn quẩn lại xuất hiện khi cô gái cảm thấy có một cái quấy đập trong bụng mình.

Tương lai nào đang tượng hình trong ấy?

1 Một bào thai « bưôu cổ khác » để rồi lại chết yểu?

2 Một bào thai bụ bẫm, sáng ngời?

.... Tất cả vẫn còn là một dấu hỏi?

..... Tất cả tùy thuộc vào chính chúng ta – mỗi người đọc!

« Truyện hậu sản của Lynh Bacardi » không phải là một truyện đọc giải trí, hấp dẫn. Nó là một truyện ngắn bắt người đọc phải dụng công suy nghĩ và kén bạn đọc. Bằng những hình ảnh đầy tính ẩn dụ, Lynh Bacardi buộc người đọc phải liên tưởng đến nhiều lớp nghĩa. Với một bút pháp trần trụi, lạnh lùng, ngôn ngữ bạo liệt, có khi tác giả cố tình đẩy đến tận cùng những hình ảnh hãi hùng như cảnh giao hoan giữa cô gái và Hữu – một quái thai – làm cho người đọc kinh tởm đến buồn nôn. Có lẽ chưa có một cảnh giao hoan – chủ động tự ép mình hiếp dâm – dưới ánh mắt soi mói của người khác, tởm lợm đến như vậy trong văn chương Việt Nam. Tôi nghĩ rằng tác giả đã cố tình đưa ra hình ảnh kinh hoàng này để đẩy người đọc đến giới hạn tận cùng của sự chịu đựng. Nhằm làm cho người đọc thấy rõ sự độc ác khủng khiếp của Má và nỗi nhục nhã, ê chề của kiếp đời nô lệ phục tùng vô điều kiện của cô gái. Thông điệp của truyện ngắn đưa ra một chiều kích lớn : Chừng nào trên thế giới, những thể chế độc tài còn tồn tại thì những người dân dưới ách cai trị của họ vẫn mãi là những nô lệ bị đày đọa đến tận cùng.

Dĩ nhiên, thể chế nào cũng muốn tồn tại truyền đời. Nhưng với một thể chế có hệ thống khuyết tật, đầy ảo tưởng thì sản phẩm của nó chỉ có thể là những xã hội bệnh hoạn. Tất yếu, hậu quả là sự gánh chịu của người dân.

Lynh Bacardi, một cây viết truyện ngắn mới, một lần nữa khẳng định tiếng nói phản kháng của giới trẻ. Tương tự như Đỗ Hoàng Diệu, cô đem những giá trị của dân tộc ra bàn cân mổ xẻ, tìm kiếm, lý giải những mặt trái của thể chế, của xã hội. Tiếng nói của cô chỉ là những bước đầu phản kháng nhưng qua truyện ngắn “Hậu sản” tôi tin rằng đây là một cây bút mạnh mẽ, đầy cá tính có triển vọng đột phá trong tương lai.

Văn học Việt Nam cần những tác giả can đảm nhìn vào bản chất của xã hội mình đang sống để làm nên dòng văn học thật của đất nước.

10/2006